

TT	SBD	HỌ	TÊN	NG SINH	NƠI SINH	XL TOT NGHIỆP	SỐ HIỆU BẢNG	SỐ VAO SỐ
	QĐ 805/ĐT/ĐHDT NGÀY 24/05/2010							
1	112310731	Đoàn Trọng	Báu	05/08/1987	Quảng Bình	Trung Bình	A408601	KK01
2	112310744	Phạm Thị Phương	Hoa	09/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408602	KK02
3	122310732	Nguyễn Thị	Âu	30/04/1987	Quảng Nam	Khá	A408603	KK03
4	122310733	Dương Thị	Đông	01/05/1988	Quảng Nam	Khá	A408604	KK04
5	122310734	Nguyễn Thành	Đông	05/10/1985	Quảng Bình	Trung Bình	A408605	KK05
6	122310735	Vũ Thị Kim	Anh	22/09/1987	Huế	Xuất Sắc	A408606	KK06
7	122310736	Nguyễn Thị Trâm	Anh	30/09/1987	Quảng Nam	Khá	A408607	KK07
8	122310737	Hồ Đức Quỳnh	Anh	23/08/1988	Quảng Nam	Khá	A408608	KK08
9	122310738	Trần Thị Kim	Anh	03/09/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	A408609	KK09
10	122310740	Nguyễn Năng	Anh	07/07/1987	Đắc Lắc	Khá	A408610	KK10
11	122310742	Nguyễn	Bảo	09/04/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A408611	KK11
12	122310743	Cao Thị Trường	Bắc	10/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408612	KK12
13	122310745	Phạm Thị Minh	Châu	04/05/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408613	KK13
14	122310746	Trịnh Thị Lệ	Chi	23/11/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A408614	KK14
15	122310750	Trần Thị	Dương	02/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408615	KK15
16	122310752	Nguyễn Thành	Danh	28/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A408616	KK16
17	122310753	Võ Nữ Phước	Diễm	01/10/1987	Quảng Trị	Khá	A408617	KK17
18	122310754	Trương Thị Thuý	Diễm	12/08/1988	Đắc Lắc	Khá	A408618	KK18
19	122310757	Hoàng Thị Thuý	Dung	20/10/1987	Quảng Bình	Khá	A408619	KK19
20	122310758	Trần Thuý	Dung	20/02/1988	Nghệ An	Giỏi	A408620	KK20
21	122310759	Trần Thị Phương	Dung	13/07/1987	Đà Nẵng	Khá	A408621	KK21
22	122310760	Lê Thị	Dung	16/12/1986	Nghệ An	Giỏi	A408622	KK22
23	122310761	Trần Nữ Hồng	Duyên	14/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408623	KK23
24	122310762	Nguyễn Thị Hải	Duyên	03/01/1987	Quảng Bình	Khá	A408624	KK24
25	122310764	Võ Thị Ngọc	Duyên	09/11/1988	Quảng Bình	Khá	A408625	KK25
26	122310765	Đỗ Thị Cẩm	Giang	27/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408626	KK26
27	122310766	Hoàng Thị Hằng	Giang	01/06/1987	Quảng Bình	Khá	A408627	KK27
28	122310767	Trần Khánh	Giang	08/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408628	KK28
29	122310769	Nguyễn Thị Thuý	Giang	01/09/1986	Quảng Bình	Khá	A408629	KK29
30	122310771	Mai Thị Hương	Giang	29/11/1988	Quảng Bình	Khá	A408630	KK30
31	122310772	Trần Thị Thuý	Hằng	21/04/1987	Quảng Trị	Khá	A408631	KK31
32	122310774	Lê Thị Thu	Hằng	10/09/1987	Gia Lai	Khá	A408632	KK32
33	122310776	Trần Phạm Ngọc	Hân	10/04/1988	Đắc Lắc	Giỏi	A408633	KK33
34	122310777	Nguyễn Thị Hoài	Hương	01/09/1987	Quảng Bình	Khá	A408634	KK34
35	122310778	Cao Trần Khánh	Hương	01/05/1987	Quảng Bình	Khá	A408635	KK35
36	122310780	Bùi Thị Thu	Hương	28/05/1987	Quảng Trị	Khá	A408636	KK36
37	122310782	Đinh Thị Mai	Hương	08/04/1988	Quảng Bình	Khá	A408637	KK37

38	122310783	Lê Thị Ngọc	Hà	17/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408638	KK38
39	122310784	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	20/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408639	KK39
40	122310785	Nguyễn Thị	Hà	22/11/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408640	KK40
41	122310786	Nguyễn Thị Ngân	Hà	29/09/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408641	KK41
42	122310788	Lê Thị Hồng	Hạnh	12/07/1988	Quảng Nam	Khá	A408642	KK42
43	122310789	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	02/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408643	KK43
44	122310790	Trần Thị Mỹ	Hạnh	01/07/1988	Đắc Lắc	Giỏi	A408644	KK44
45	122310792	Trịnh Huy	Hùng	26/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408645	KK45
46	122310793	Phạm Thị	Hiền	12/03/1988	Đắc Lắc	Khá	A408646	KK46
47	122310794	Phan Thị Vũ	Hiền	20/01/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A408647	KK47
48	122310795	Bùi Thị Thu	Hiền	15/07/1987	Nam Định	Khá	A408648	KK48
49	122310796	Châu Thị Khánh	Hoà	04/12/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408649	KK49
50	122310797	Lê Thị	Hoà	01/01/1986	Quảng Ngãi	Khá	A408650	KK50
51	122310798	Võ Thị	Hoài	07/04/1987	Quảng Bình	Khá	A408651	KK51
52	122310799	Phan Vĩnh	Hoàng	06/01/1986	Quảng Bình	Trung Bình	A408652	KK52
53	122310800	Lương Minh	Hoàng	09/01/1987	Bình Định	Khá	A408653	KK53
54	122310801	Lê Thanh	Hoàng	30/11/1988	Quảng Ngãi	Trung Bình	A408654	KK54
55	122310802	Trần Thị	Hoa	20/01/1987	Quảng Bình	Khá	A408655	KK55
56	122310803	Trần Thị	Huệ	13/10/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408656	KK56
57	122310804	Ngô Thị Hồng	Huế	20/10/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408657	KK57
58	122310806	Trần Thị Thu	Huyền	20/11/1988	Quảng Bình	Khá	A408658	KK58
59	122310807	Võ Thị Thanh	Huyền	17/10/1988	Thừa Thiên-huế	Xuất Sắc	A408659	KK59
60	122310808	Kiều Thị Thanh	Huyền	02/01/1988	Hà Tĩnh	Khá	A408660	KK60
61	122310809	Phan Thị Minh	Huyền	21/08/1988	Quảng Trị	Xuất Sắc	A408661	KK61
62	122310810	Đặng Phương	Huyền	19/05/1988	Sơn La	Giỏi	A408662	KK62
63	122310811	Hoàng Bích	La	28/10/1988	Đắc Lắc	Khá	A408663	KK63
64	122310812	Nguyễn Thị	Lan	22/11/1986	Quảng Bình	Giỏi	A408664	KK64
65	122310816	Nguyễn Trí	Linh	15/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408665	KK65
66	122310817	Phạm Ngọc	Linh	10/05/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408666	KK66
67	122310819	Trần Thị Mỹ	Linh	01/10/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408667	KK67
68	122310820	Nguyễn Thị Mai	Linh	04/11/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408668	KK68
69	122310821	Nguyễn Hoàng	Linh	09/10/1982	Quảng Ngãi	Khá	A408669	KK69
70	122310822	Đỗ Thị Thu	Loan	12/11/1987	Hải Dương	Xuất Sắc	A408670	KK70
71	122310823	Trần Thị Thanh	Loan	30/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408671	KK71
72	122310828	Nguyễn Hữu	Minh	12/07/1986	Thừa Thiên-huế	Khá	A408672	KK72
73	122310830	Trịnh Phương	Minh	15/11/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408673	KK73
74	122310832	Trần Thị Ngọc	Minh	28/08/1987	Thừa Thiên-huế	Khá	A408674	KK74
75	122310833	Hoàng Thị Hà	My	20/11/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408675	KK75
76	122310834	Nguyễn Đức	Nam	10/02/1987	Quảng Bình	Trung Bình	A408676	KK76

77	122310835	Nguyễn Trần Bích	Ngân	20/06/1987	Đaklak	Khá	A408677	KK77
78	122310837	Phan Thị	Ngân	18/01/1987	Nghệ An	Giỏi	A408678	KK78
79	122310839	Văn Thị Ánh	Nga	30/01/1987	Quảng Nam	Khá	A408679	KK79
80	122310841	Hoàng Thị Thuỳ	Nga	11/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408680	KK80
81	122310842	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	11/10/1988	Đắc Lắc	Khá	A408681	KK81
82	122310843	Đỗ Uyên Thiên	Ngọc	20/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	A408682	KK82
83	122310845	Võ Thị Thuỳ	Ngọc	20/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408683	KK83
84	122310846	Huỳnh Thị	Ngọt	23/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408684	KK84
85	122310848	Lê Thị Minh	Nguyệt	18/04/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408685	KK85
86	122310851	Phạm Thị Thành	Nhân	31/03/1988	Quảng Trị	Giỏi	A408686	KK86
87	122310852	Lê Thị Kim	Nhân	23/08/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408687	KK87
88	122310853	Trần Thị Thanh	Nhi	12/09/1988	Quảng Bình	Khá	A408688	KK88
89	122310854	Lê Thị Hồng	Nhung	03/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408689	KK89
90	122310855	Lê Thị	Nhung	16/06/1986	Quảng Bình	Giỏi	A408690	KK90
91	122310858	Trần Thị Lan	Phuong	27/10/1988	Quảng Bình	Khá	A408691	KK91
92	122310859	Nguyễn Thị Thanh	Phuong	07/05/1987	Quảng Bình	Khá	A408692	KK92
93	122310862	Trần Văn	Phi	10/03/1988	Quảng Bình	Khá	A408693	KK93
94	122310863	Huỳnh Tấn	Phước	10/12/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408694	KK94
95	122310866	Nguyễn Văn	Phong	01/05/1987	Đà Nẵng	Khá	A408695	KK95
96	122310867	Nguyễn Thị Như	Phụng	05/10/1987	Quảng Ngãi	Khá	A409032	KK96
97	122310868	Ngô Thị Ngọc	Quỳnh	24/07/1988	Huế	Giỏi	A409033	KK97
98	122310869	Nguyễn Thị Thanh	Quyên	08/01/1988	Quảng Bình	Khá	A408698	KK98
99	122310871	Nguyễn Hồng	Sơn	25/09/1988	Nam Định	Giỏi	A408699	KK99
100	122310873	Nguyễn Thị Hương	Sen	25/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408700	KK100
101	122310874	Nguyễn Thị	Sen	05/02/1987	Quảng Trị	Khá	A408701	KK101
102	122310875	Phạm Thị	Sen	20/02/1987	Đắc Lắc	Khá	A408702	KK102
103	122310880	Nguyễn Thị Ý	Thơ	09/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408703	KK103
104	122310881	Nguyễn Thị	Thành	20/02/1985	Quảng Ngãi	Khá	A408704	KK104
105	122310883	Nguyễn Hà	Thảo	15/03/1988	Quảng Nam	Khá	A408705	KK105
106	122310884	Lê Thị Mỹ	Thảo	10/10/1987	Quảng Trị	Khá	A408706	KK106
107	122310885	Phạm Thị Thanh	Thảo	06/12/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408707	KK107
108	122310886	Hà Thị Thu	Thảo	25/06/1988	Thanh Hóa	Trung Bình	A408708	KK108
109	122310887	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	17/01/1988	Quảng Bình	Khá	A408709	KK109
110	122310888	Phùng Thị Thanh	Thảo	08/08/1987	Quảng Trị	Khá	A408710	KK110
111	122310890	Lô Thanh	Thắm	09/01/1988	Đắc Lắc	Giỏi	A408711	KK111
112	122310896	Nguyễn Trinh	Thùy	27/02/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408712	KK112
113	122310897	Nguyễn Thị	Thúy	22/02/1987	Thanh Hóa	Khá	A408713	KK113
114	122310899	Trần Thị	Thuận	23/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408714	KK114
115	122310900	Võ Thị Tú	Thuy	24/07/1987	Gia Lai	Khá	A408715	KK115

116	122310902	Nguyễn Thị	Thủy	12/11/1988	Kontum	Khá	A408716	KK116
117	122310903	Phan Thị	Thủy	20/01/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408717	KK117
118	122310904	Trần Thị Thu	Thủy	14/08/1988	Nghệ An	Giỏi	A408718	KK118
119	122310905	Nguyễn Hoàng Phương	Thúy	19/05/1988	Gia Lai	Xuất Sắc	A408719	KK119
120	122310906	Trần Thị Thanh	Thúy	20/09/1988	Gia Lai	Khá	A408720	KK120
121	122310907	Đặng Thị	Thuyền	26/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408721	KK121
122	122310909	Nguyễn Thanh	Tùng	20/06/1988	Quảng Bình	Khá	A408722	KK122
123	122310910	Nguyễn Thị	Tiếp	30/06/1987	Quảng Nam	Khá	A408723	KK123
124	122310912	Lê Thanh	Tú	03/03/1987	Quảng Bình	Khá	A408724	KK124
125	122310913	Lê Thị Huyền	Trâm	09/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408725	KK125
126	122310914	Nguyễn Thị Huyền	Trang	05/04/1987	Quảng Bình	Khá	A408726	KK126
127	122310915	Ngô Thị Thu	Trang	01/09/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408727	KK127
128	122310916	Phan Thị Thu	Trang	20/03/1987	Quảng Bình	Khá	A408728	KK128
129	122310920	Lê Thị Thu	Trang	08/10/1988	Đắc Lắc	Khá	A408729	KK129
130	122310921	Võ Quốc	Trưởng	02/03/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408730	KK130
131	122310922	Nguyễn Hữu Quan	Trực	12/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408731	KK131
132	122310923	Lê Anh	Tuấn	12/05/1988	Huế	Giỏi	A408732	KK132
133	122310924	Phạm Trung	Tuyên	20/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408733	KK133
134	122310926	Dương Thủy	Vân	09/05/1987	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408734	KK134
135	122310927	Trần Thị Thùy	Vân	12/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408735	KK135
136	122310928	Đặng Thị Hồng	Vân	17/11/1986	Gia Lai	Giỏi	A408736	KK136
137	122310929	Phạm Thị Cẩm	Vân	04/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408737	KK137
138	122310933	Lê Thị	Yến	26/11/1986	Quảng Bình	Khá	A408738	KK138
139	122310935	Trần Thị Thu	Hà	04/12/1987	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408739	KK139
140	122310938	Nguyễn Thị Thu	Huyền	04/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408740	KK140
141	122310939	Trần Thanh	Trầm	09/01/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408741	KK141
142	122310942	Hoàng Thị	Liên	03/07/1988	Thanh Hóa	Khá	A408742	KK142
143	122310943	Nguyễn Thị Kim	Oanh	26/10/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	A408743	KK143
144	112310739	Hồ Ngô Thu	Hiền	12/11/1987	Đà Nẵng	Khá	A408744	KK144
145	122310741	Nguyễn Thị Lê	Anh	12/07/1988	Thanh Hóa	Khá	A408745	KK145
146	122310787	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	17/04/1985	Quảng Bình	Khá	A408746	KK146
147	122310815	Văn Tất	Lợi	14/03/1988	Nghệ An	Trung Bình	A408747	KK147
148	122310934	Trần Thị	Yến	19/07/1987	Quảng Nam	Khá	A408748	KK148
149	122310944	Huỳnh Thị Phương	Mai	10/02/1988	Đắc Lắc	Xuất Sắc	A408749	KK149
150	K11.455.1187	Nguyễn Thị Thuý	Phượng	01/07/1985	Nghệ An	TB Khá	A408750	KK150
151	K11.455.1227	Nguyễn Trọng	Tuấn	05/06/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A408751	KK151
152	122320981	Phan Thị Ngọc	Ánh	18/03/1988	Nghệ An	Khá	A408752	KD01
153	122320983	Văn Thị Nguyệt	Ánh	14/12/1987	Quảng Nam	Khá	A408753	KD02
154	122320985	Lê Thị	Đào	13/09/1986	Hà Tĩnh	Khá	A408754	KD03

155	122320987	Nguyễn Thị Hoàng	An	23/01/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408755	KD04
156	122320988	Võ Hoài	An	02/07/1987	TT-Huế	Khá	A408756	KD05
157	122320989	Nguyễn Thị Thuý	An	04/09/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408757	KD06
158	122320990	Lưu Thị Hoàng	An	29/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408758	KD07
159	122320992	Mai Thị Lan	Anh	06/11/1988	Thanh Hóa	Khá	A408759	KD08
160	122320995	Nguyễn Thế	Bình	14/12/1988	Huế	Giỏi	A408760	KD09
161	122320997	Nguyễn Xuân	Cao	02/09/1986	Thanh Hóa	Khá	A408761	KD10
162	122320999	Ngô Thị Kim	Chi	21/09/1987	Tiếp Khắc	Giỏi	A408762	KD11
163	122321001	Lê Thị	Chi	20/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A408763	KD12
164	122321002	Hồ Thị Kim	Chung	14/07/1988	Quảng Bình	Khá	A408764	KD13
165	122321003	Nguyễn Thị	Chuyên	08/11/1988	Bình Định	Giỏi	A408765	KD14
166	122321004	Nguyễn Thị Thuý	Dương	14/05/1987	Hà Tây	Giỏi	A408766	KD15
167	122321006	Dương Thị	Dần	14/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408767	KD16
168	122321007	Định Thị Kiều	Diệu	25/10/1987	Quảng Bình	Khá	A408768	KD17
169	122321008	Hoàng Tiến	Dũng	08/06/1984	Quảng Bình	Khá	A408769	KD18
170	122321009	Lê Thị Thuý	Dung	25/06/1987	Đà Nẵng	Khá	A408770	KD19
171	122321011	Nguyễn Thị	Dung	24/09/1987	Thanh Hóa	Khá	A408771	KD20
172	122321012	Trần Thị Thùy	Dung	02/07/1988	Nam Định	Khá	A408772	KD21
173	122321013	Hà Thị Thanh	Dung	15/10/1988	Nam Định	Giỏi	A408773	KD22
174	122321014	Nguyễn Thị	Dung	15/04/1988	Nghệ An	Giỏi	A408774	KD23
175	122321016	Nguyễn Thị Kiều	Giang	03/02/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408775	KD24
176	122321018	Bùi Hoàng	Giang	03/04/1987	Thanh Hóa	Khá	A408776	KD25
177	122321019	Nguyễn Tú	Giang	17/10/1987	Quảng Trị	Khá	A408777	KD26
178	122321020	Trương Thị Thu	Hằng	11/05/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408778	KD27
179	122321021	Dương Thị Thuý	Hằng	16/03/1987	Nghệ An	Khá	A408779	KD28
180	122321022	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	12/03/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408780	KD29
181	122321023	Hà Thị	Hương	02/08/1987	Hà Nam Ninh	Khá	A408781	KD30
182	122321024	Nguyễn Thị	Hương	24/07/1987	Quảng Trị	Khá	A408782	KD31
183	122321026	Trần Thị Thu	Hương	31/01/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408783	KD32
184	122321027	Trần Thị Hoàng	Hà	16/06/1987	Quảng Bình	Khá	A408784	KD33
185	122321028	Tạ Thị Thu	Hà	01/02/1988	Quảng Bình	Khá	A408785	KD34
186	122321030	Hoàng Thị Thanh	Hà	24/05/1988	Đồng Nai	Giỏi	A408786	KD35
187	122321031	Đỗ Thị	Hà	16/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408787	KD36
188	122321033	Lê Thị Việt	Hà	05/06/1987	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408788	KD37
189	122321034	Bùi Nhật	Hà	14/08/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408789	KD38
190	122321035	Phạm Thị Ngọc	Hà	02/03/1988	Nghệ An	Khá	A408790	KD39
191	122321036	Hoàng Văn	Hải	24/01/1988	Quảng Bình	Khá	A408791	KD40
192	122321037	Võ Thị	Hải	30/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408792	KD41
193	122321040	Nguyễn Thị	Hải	14/12/1987	Đà Nẵng	Khá	A408793	KD42

194	122321041	Nguyễn Thị Hồng	Hào	28/11/1987	Quảng Bình	Khá	A408794	KD43
195	122321042	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	22/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408795	KD44
196	122321043	Trần Thị Minh	Hạnh	08/06/1988	Đà Nẵng	Khá	A408796	KD45
197	122321045	Dương Thị	Hạnh	11/10/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	A408797	KD46
198	122321046	Phan Thị Ánh	Hồng	21/11/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	A408798	KD47
199	122321047	Lê Thị Thuý	Hồng	01/05/1989	Ninh Bình	Giỏi	A408799	KD48
200	122321048	Vũ Thị	Hường	20/09/1987	Thanh Hóa	Giỏi	A408800	KD49
201	122321052	Nguyễn Thị	Hiền	22/09/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408801	KD50
202	122321053	Lê Thế	Hiền	22/02/1987	Quảng Trị	Khá	A408802	KD51
203	122321054	Nguyễn Thị Mai	Hiền	12/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408803	KD52
204	122321055	Phan Thị Bích	Hiền	25/02/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	A408804	KD53
205	122321056	Lương Thị Thu	Hiền	21/08/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408805	KD54
206	122321057	Trương Thị	Hoà	10/02/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408806	KD55
207	122321058	Trần Thị	Hoà	25/12/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408807	KD56
208	122321061	Hoàng Thị Thu	Hoa	05/02/1987	Quảng Bình	Khá	A408808	KD57
209	122321062	Nguyễn Thị	Hoa	28/11/1987	Hà Tây	Giỏi	A408809	KD58
210	122321065	Đặng Thị Kim	Huệ	05/01/1987	Quảng Bình	Khá	A408810	KD59
211	122321066	Cao Thị Hồng	Huệ	19/11/1987	Đắc Lắc	Khá	A408811	KD60
212	122321067	Phạm Thị	Huệ	05/07/1986	Nghệ An	Khá	A408812	KD61
213	122321068	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	23/01/1987	Quảng Trị	Khá	A408813	KD62
214	122321069	Nguyễn Thị	Huyền	16/08/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408814	KD63
215	122321070	Diệp Thị	Huyền	12/10/1988	Quảng Bình	Khá	A408815	KD64
216	122321072	Phan Nhật	Khánh	31/05/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408816	KD65
217	122321073	Đinh Thị	Khuyên	31/01/1988	Nam Định	Giỏi	A408817	KD66
218	122321076	Phan Ngọc	Lâm	06/03/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408818	KD67
219	122321077	Thái	Lâm	06/11/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408819	KD68
220	122321082	Nguyễn Văn	Liêm	18/12/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408820	KD69
221	122321083	Trần Thị Phương	Liên	28/08/1988	Gia Lai	Khá	A408821	KD70
222	122321084	Đặng Thị	Liên	24/02/1987	Quảng Bình	Khá	A408822	KD71
223	122321086	Lê Thị Thuý	Linh	22/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408823	KD72
224	122321087	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	25/04/1988	Quảng Bình	Khá	A408824	KD73
225	122321088	Phan Thị Thuý	Linh	17/11/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408825	KD74
226	122321090	Phạm Thị Trúc	Linh	02/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409028	KD75
227	122321091	Mạc Thị Phương	Linh	04/05/1988	Gia Lai	Xuất Sắc	A409042	KD76
228	122321092	Hồ Phương	Linh	23/11/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408828	KD77
229	122321093	Phan Thị Yến	Linh	16/05/1987	Đà Nẵng	Khá	A408829	KD78
230	122321095	Phạm Thị Mai	Loan	19/10/1987	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408830	KD79
231	122321096	Nguyễn Thị Hồng	Loan	15/11/1988	Quy Nhơn	Khá	A408831	KD80
232	122321097	Nguyễn Thị Xuân	Luý	20/07/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408832	KD81

233	122321098	Trần Thị Tường	Ly	02/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408833	KD82
234	122321100	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	27/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408834	KD83
235	122321101	Trương Thị Ly	Ly	25/06/1986	Quảng Nam	Giỏi	A408835	KD84
236	122321102	Nguyễn Thị	Lý	16/08/1987	Nghệ An	Giỏi	A408836	KD85
237	122321103	Nguyễn Xuân Ngọc	Ly	10/01/1986	Đà Nẵng	Khá	A408837	KD86
238	122321104	Huỳnh Thị Như	Mai	31/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408838	KD87
239	122321105	Ngô Thị Ngọc	Mai	20/12/1986	Nghệ An	Giỏi	A408839	KD88
240	122321106	Lê Thị Hoa	Mai	10/12/1987	Nghệ An	Giỏi	A408840	KD89
241	122321108	Nguyễn Thị	Mận	01/08/1985	Quảng Ngãi	Khá	A408841	KD90
242	122321110	Võ Thị Ngọc	Minh	13/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408842	KD91
243	122321111	Trần Phương	Mỹ	07/09/1987	Quảng Trị	Khá	A408843	KD92
244	122321112	Nguyễn Thị	Năm	02/09/1987	Quảng Bình	Khá	A408844	KD93
245	122321113	Phan Thị Thuỳ	Ngân	10/10/1988	Bình Định	Giỏi	A408845	KD94
246	122321114	Nguyễn Hồng	Nga	24/06/1987	Nghệ An	Xuất Sắc	A408846	KD95
247	122321115	Phan Thị	Nga	15/08/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408847	KD96
248	122321116	Thiều Thị	Nga	22/11/1988	Thanh Hóa	Khá	A408848	KD97
249	122321120	Lê Thị	Như	16/12/1986	Gia Lai	Giỏi	A408849	KD98
250	122321121	Nguyễn Ai	Nhân	05/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408850	KD99
251	122321122	Nguyễn Khánh	Nhân	11/05/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408851	KD100
252	122321123	Trương Thị Thanh	Nhàn	15/11/1986	Quảng Trị	Khá	A408852	KD101
253	122321124	Bùi Thanh	Nhật	02/03/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408853	KD102
254	122321125	Trần Thị	Nhung	12/09/1988	Quảng Bình	Xuất Sắc	A408854	KD103
255	122321126	Lê Thị Cẩm	Nhung	21/05/1987	Quảng Trị	Khá	A408855	KD104
256	122321127	Nguyễn Thị	Nhung	28/11/1986	Quảng Bình	Giỏi	A408856	KD105
257	122321128	Lê Thị Cẩm	Nhung	05/07/1988	Quảng Bình	Khá	A408857	KD106
258	122321129	Đặng Thị	Oanh	02/03/1988	Quảng Bình	Khá	A408858	KD107
259	122321130	Hoàng Thị Tú	Oanh	02/03/1989	Nghệ An	Khá	A408859	KD108
260	122321132	Lê Thị Thu	Phương	24/10/1986	Quảng Ninh	Giỏi	A408860	KD109
261	122321134	Nguyễn Thị Lan	Phương	10/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	A408861	KD110
262	122321135	Hà Văn	Phương	26/03/1987	TT-Huế	Khá	A408862	KD111
263	122321136	Hàn Thanh	Phương	08/12/1988	Đắc Lắc	Giỏi	A408863	KD112
264	122321137	Lê Dương Văn	Phước	23/04/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408864	KD113
265	122321138	Trần Thị Hoàng	Phượng	18/12/1986	Nghệ An	Giỏi	A408865	KD114
266	122321139	Phan Thị	Phượng	18/06/1987	Nghệ An	Xuất Sắc	A408866	KD115
267	122321141	Nguyễn Hữu	Phú	27/09/1983	Quảng Nam	Giỏi	A408867	KD116
268	122321143	Phan Vũ	Phong	22/03/1987	Đà Nẵng	Khá	A408868	KD117
269	122321144	Bùi Công	Quân	11/02/1987	Quảng Trị	Khá	A408869	KD118
270	122321145	Lê Trần	Quang	20/02/1988	Gia Lai	Khá	A408870	KD119
271	122321146	La Thị Xuân	Quỳnh	26/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A408871	KD120

272	122321147	Phạm Thị Lệ	Quyên	27/01/1987	Quảng Nam	Khá	A408872	KD121
273	122321148	Hoàng Thị	Quyên	06/07/1987	Thanh Hóa	Khá	A408873	KD122
274	122321149	Thái Thị Lệ	Quyên	02/10/1988	Nghệ An	Xuất Sắc	A408874	KD123
275	122321150	Phan Thị	Sâm	29/07/1988	Nghệ An	Giỏi	A408875	KD124
276	122321151	Phạm Thị Phước	Sơn	09/03/1988	Đà Nẵng	Khá	A408876	KD125
277	122321152	Vũ Thị Tuyết	Sương	09/02/1987	Nghệ An	Giỏi	A408877	KD126
278	122321154	Nguyễn Thị Ti	Sa	11/03/1987	Bình Định	Khá	A408878	KD127
279	122321156	Nguyễn Thị	Sẽ	06/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408879	KD128
280	122321157	Nguyễn Thị	Tám	06/10/1984	Quảng Nam	Giỏi	A408880	KD129
281	122321159	Phạm Thị Thanh	Tâm	03/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408881	KD130
282	122321162	Nguyễn Hữu Anh	Thư	18/12/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408882	KD131
283	122321163	Nguyễn Thị Mỹ	Thom	20/08/1988	Quảng Bình	Khá	A408883	KD132
284	122321164	Dương Thị	Thảo	09/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408884	KD133
285	122321165	Đinh Thị	Thảo	08/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408885	KD134
286	122321166	Trần Thị Phương	Thảo	05/03/1987	Thanh Hóa	Khá	A408886	KD135
287	122321169	Nguyễn Thị	Thắm	05/06/1988	Hà Nam	Khá	A408887	KD136
288	122321170	Nguyễn Thị	Thắm	01/10/1987	Quảng Nam	Khá	A408888	KD137
289	122321172	Hoàng Minh	Thắng	06/08/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408889	KD138
290	122321173	Nguyễn Hải	Thành	02/02/1988	Quảng Bình	Khá	A408890	KD139
291	122321174	Nguyễn Thị Thái	Thanh	05/02/1988	Bình Định	Giỏi	A408891	KD140
292	122321175	Đỗ Thị Hoài	Thanh	24/10/1988	Hòa Bình	Giỏi	A408892	KD141
293	122321177	Ngô Thị Thanh	Thúy	30/04/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408893	KD142
294	122321178	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	20/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A408894	KD143
295	122321179	Trương Thị Lệ	Thu	10/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408895	KD144
296	122321181	Nguyễn Thị Hương	Thủy	20/01/1986	Quảng Trị	Giỏi	A408896	KD145
297	122321183	Nguyễn Thị Hà	Thủy	24/01/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408897	KD146
298	122321184	Lê Thị Thu	Thủy	19/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408898	KD147
299	122321185	Hồ Thị	Thủy	05/01/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408899	KD148
300	122321186	Nguyễn Thị	Thủy	15/05/1987	Hoàng Liên Sơn	Khá	A408900	KD149
301	122321187	Phan Thị	Thủy	18/01/1987	Quảng Bình	Khá	A408901	KD150
302	122321188	Lê Thị Mỹ	Thúy	23/04/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408902	KD151
303	122321190	Phan Thị Thanh	Thúy	08/12/1986	Quảng Ngãi	Giỏi	A408903	KD152
304	122321192	Nguyễn Thị Minh	Trâm	17/02/1988	Đà Nẵng	Khá	A408904	KD153
305	122321193	Lê Thị Châu	Trân	17/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408905	KD154
306	122321195	Phan Thị Diệu	Trang	02/03/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408906	KD155
307	122321196	Nguyễn Thị Huyền	Trang	25/12/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408907	KD156
308	122321197	Nguyễn Phương	Trang	17/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408908	KD157
309	122321199	Nguyễn Thị Huyền	Trang	10/08/1988	Quảng Trị	Giỏi	A408909	KD158
310	122321200	Đỗ Thị Huyền	Trang	08/12/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408910	KD159

311	122321201	Trương Thị Thuý	Trang	20/06/1987	Quảng Nam	Khá	A408911	KD160
312	122321207	Phạm Thị Huyền	Trang	06/12/1987	Nghệ An	Khá	A408912	KD161
313	122321210	Phan Thị Ái	Trình	10/01/1986	Đà Nẵng	Khá	A408913	KD162
314	122321211	Trương Thị Thuý	Trình	03/10/1988	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A408914	KD163
315	122321212	Nguyễn Thị	Trình	18/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408915	KD164
316	122321213	Phạm Thị Thu	Trúc	01/01/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	A408916	KD165
317	122321215	Huỳnh Thị Ánh	Tuyết	04/04/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408917	KD166
318	122321216	Hoàng Thị	Vinh	03/03/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408918	KD167
319	122321217	Nguyễn Thị Thuý	Vân	15/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408919	KD168
320	122321218	Võ Khánh Hồng	Vân	03/01/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408920	KD169
321	122321219	Nguyễn Thị Thuý	Vân	22/06/1987	Quảng Bình	Khá	A408921	KD170
322	122321220	Nguyễn Đức	Vinh	20/08/1985	Nghệ An	Khá	A408922	KD171
323	122321222	Trần Thị Thuý	Vì	04/04/1988	Đắc Lắc	Giỏi	A408923	KD172
324	122321223	Trần Thị	Xuân	20/09/1987	Nghệ An	Khá	A408924	KD173
325	122321224	Lưu Thị Hải	Yến	30/04/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	A408925	KD174
326	122321225	Thân Thị Hải	Yến	12/10/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408926	KD175
327	122321227	Trịnh Thị Kim	Chung	20/08/1988	Quảng Nam	Khá	A408927	KD176
328	122321233	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	06/01/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408928	KD177
329	122321234	Lê Thị Ngọc	Thắm	18/10/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408929	KD178
330	122321235	Lê Thị Hồng	Phú	10/10/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	A408930	KD179
331	122321118	Nguyễn Thị Xuân	Ngọc	14/06/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408931	KD180
332	122321230	Nguyễn Thị Hằng	Ny	12/10/1988	Quảng Trị	Khá	A408932	KD181
333	K11.456.1247	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	14/12/1986	Hà Tĩnh	TB Khá	A408933	KD182
334	K11.456.1344	Dương Thị Mai	Phương	10/10/1986	Quảng Trị	TB Khá	A408934	KD183
335	K11.456.1784	Lê Kim	Hùng	14/03/1984	Quảng Ngãi	TB Khá	A408935	KD184
336	K11.456.1814	Nguyễn Phúc	Nguyên	08/07/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A408936	KD185
337	K10.456.9257	Huỳnh Thị Thùy	Quyên	12/06/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A408937	KD186
338	K10.405.0773	Lê Thuý	Luyến	01/01/1986	Bình Định	TB Khá	A408938	KD187
339	K10.405.0782	Trần Thị Thanh	Ngân	09/08/1985	Quảng Nam	TB Khá	A408939	KD188
340	K10.405.0765	Mai Thị Hoàng	Lan	21/02/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A408940	KD189
341	112321249	Trần Thị Hoàng	Cơ	09/08/1987	Bình Định	Khá	A409030	KD190
342	132311088	Nguyễn Thị Kim	Huê	07/01/1985	Phú Yên	Giỏi	A409019	D_KDN01
343	132321122	Nguyễn Thị	Lài	10/12/1986	Quảng Ngãi	Khá	A409020	D_KDN02
344	132321173	Nguyễn Phương Nguyệt	Vương	12/10/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A409021	D_KDN03
345	121132976	Lê Thị Hồng	Diện	15/04/1987	Quảng Ngãi	Khá	00041801	KCD01
346	121322433	Văn Phương	Anh	19/01/1988	Nam Định	Khá	00042094	KCD02
347	131328208	Dương Ngọc Lan	Anh	20/02/1988	Huế	Giỏi	00041803	KCD03
348	131328209	Hoàng Thị Ngọc	Anh	07/11/1989	Huế	Xuất Sắc	00041804	KCD04
349	131328210	Ngô Thị Vân	Anh	25/12/1989	Thanh Hóa	Giỏi	00041805	KCD05

350	131328214	Nguyễn Hoàng	Anh	01/08/1988	Đà Nẵng	Khá	00041806	KCD06
351	131328215	Đoàn Ngọc	Bảo	28/10/1988	Huế	Khá	00041807	KCD07
352	131328218	Võ Thị	Báu	20/10/1988	Quảng Bình	Trung Bình	00041808	KCD08
353	131328219	Nguyễn Thị	Bính	12/12/1986	Hà Nội	Xuất Sắc	00041809	KCD09
354	131328220	Lê Thanh	Bình	09/07/1989	Thanh Hóa	Khá	00041810	KCD10
355	131328223	Đinh Thị Minh	Châu	26/01/1989	Quảng Bình	Khá	00041811	KCD11
356	131328225	Trần Thị Cẩm	Châu	02/10/1989	Quảng Nam	Khá	00041812	KCD12
357	131328228	Trịnh Thị Linh	Chi	06/11/1989	Quảng Ngãi	Khá	00041813	KCD13
358	131328231	Nguyễn Công	Chính	25/09/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00041814	KCD14
359	131328232	Trần Thị Kim	Chung	14/03/1989	Quảng Ngãi	Khá	00041815	KCD15
360	131328233	Lê Thị	Chung	12/04/1988	Đàklak	Khá	00041816	KCD16
361	131328234	Nguyễn Thị Thanh	Chung	17/05/1989	Bình Định	Khá	00041817	KCD17
362	131328241	Bùi Thị	Đào	18/02/1987	Đak Lak	Khá	00041818	KCD18
363	131328243	Trần Thị Anh	Đào	04/08/1989	Gia Lai	Giỏi	00041819	KCD19
364	131328245	Nguyễn Thụy	Diễm	19/11/1988	Bình Định	Khá	00041820	KCD20
365	131328246	Nguyễn Ngọc	Diễm	04/04/1989	Bình Định	Khá	00041821	KCD21
366	131328248	Trần Thị Ngọc	Diệp	28/05/1989	Huế	Giỏi	00041822	KCD22
367	131328250	Lê Thị	Dùng	10/10/1988	Huế	Khá	00041823	KCD23
368	131328260	Nguyễn Thị Thủy	Dung	27/09/1989	Nghệ An	Khá	00041825	KCD24
369	131328263	Cao Thị	Dung	26/06/1989	Đak Lak	Khá	00042106	KCD25
370	131328265	Nguyễn Tuấn	Dương	11/06/1988	Quảng Trị	Khá	00041827	KCD26
371	131328266	Dương Lệ	Duyên	24/03/1989	Quảng Nam	Khá	00042106	KCD27
372	131328268	Hồ Hoàng	Giang	18/09/1989	Quang Bình	Khá	00041829	KCD28
373	131328269	Hoàng Thị	Giang	30/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	00041830	KCD29
374	131328270	Phạm Huỳnh Thu	Giang	19/11/1988	Quảng Nam	Khá	00041831	KCD30
375	131328273	Trương Thị Phương	Giang	30/07/1989	Huế	Giỏi	00041832	KCD31
376	131328276	Ngô Quang	Hân	20/07/1989	Đàklak	Khá	00041833	KCD32
377	131328281	Trần Thị Minh	Hải	27/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00042098	KCD33
378	131328284	Huỳnh Thị Đông	Hà	25/02/1989	Đà Nẵng	Khá	00041835	KCD34
379	131328289	Nguyễn Thái Đoan	Hạ	16/02/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00041836	KCD35
380	131328291	Trần Thị Minh	Hải	21/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00041837	KCD36
381	131328292	Đinh Thị Thu	Hằng	24/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00041838	KCD37
382	131328294	Hoàng Thị	Hằng	15/08/1989	Quảng Trị	Khá	00041839	KCD38
383	131328295	Lê Thị	Hằng	20/04/1989	Hưng Yên	Khá	00041840	KCD39
384	131328297	Nguyễn Thị Thu	Hằng	02/02/1988	Quảng Bình	Khá	00041841	KCD40
385	131328298	Trần Thị Thuý	Hằng	19/04/1989	Quảng Nam	Giỏi	00041842	KCD41
386	131328299	Trương Nguyễn Thuý	Hằng	31/07/1989	Gia Lai	Giỏi	00041843	KCD42
387	131328301	Hoàng Hồ Ngọc	Hạnh	15/01/1988	Đà Nẵng	Khá	00041844	KCD43
388	131328303	Nguyễn Thị Hiếu	Hạnh	30/08/1989	Đà Nẵng	Khá	00041845	KCD44

389	131328304	Trịnh Thị Mỹ	Hạnh	14/11/1989	Đaklak	Giỏi	00041846	KCD45
390	131328308	Trần Thị Mỹ	Hiền	07/02/1989	Kon Tum	Giỏi	00041847	KCD46
391	131328310	Nguyễn Thị	Hiền	28/07/1989	Quảng Nam	Khá	00041848	KCD47
392	131328311	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	13/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00041849	KCD48
393	131328312	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	22/10/1989	Quảng Trị	Khá	00041850	KCD49
394	131328314	Hà Thị Xuân	Hiền	27/07/1989	Quảng Bình	Khá	00041851	KCD50
395	131328320	Nguyễn Văn	Hiếu	10/08/1987	Hà Tĩnh	Khá	00041852	KCD51
396	131328321	Lưu Thị	Hiền	15/06/1989	Thanh Hóa	Khá	00041824	KCD52
397	131328330	Nguyễn Thị Thu	Hoài	26/10/1989	Nghệ An	Khá	00041853	KCD53
398	131328336	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	28/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00041854	KCD54
399	131328338	Võ Thị	Hồng	12/10/1989	Khánh Hòa	Khá	00041855	KCD55
400	131328339	Dương Thị Thu	Hòa	27/02/1985	Quảng Trị	Khá	00041856	KCD56
401	131328340	Từ Thị	Huế	15/01/1989	Quảng Bình	Giỏi	00041857	KCD57
402	131328341	Lê Thị Mỹ	Huệ	11/11/1989	Quảng Trị	Khá	00041858	KCD58
403	131328342	Lương Thị Bích	Huệ	25/03/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00041859	KCD59
404	131328343	Lê Quang	Hùng	11/11/1989	Quảng Bình	Khá	00041860	KCD60
405	131328346	Lê Thị	Hiền	01/06/1987	Quảng Trị	Khá	00041861	KCD61
406	131328347	Nguyễn Thị Thu	Hương	10/08/1989	Nam Định	Khá	00041862	KCD62
407	131328349	Trịnh Thị	Hương	14/11/1989	Đak Lak	Giỏi	00041863	KCD63
408	131328353	Dương Thị Thanh	Huyền	18/09/1989	Quảng Ngãi	Khá	00041864	KCD64
409	131328355	Lê Thị Thanh	Huyền	23/07/1989	Quảng Bình	Khá	00041865	KCD65
410	131328356	Nguyễn Ngọc Thanh	Huyền	06/12/1989	Quảng Nam	Khá	00041866	KCD66
411	131328357	Nguyễn Thị	Huyền	24/07/1989	Đak Lak	Giỏi	00041867	KCD67
412	131328359	Trần Thị Thanh	Huyền	03/10/1988	Đaklak	Khá	00041868	KCD68
413	131328361	Hoàng Quốc	Khánh	02/09/1989	Quảng Trị	Khá	00041869	KCD69
414	131328362	Võ Gia	Khánh	08/09/1989	Kon Tum	Khá	00041870	KCD70
415	131328363	Huỳnh Lê Anh	Khoa	10/10/1989	Quảng Nam	Khá	00041871	KCD71
416	131328367	Nguyễn Thị	Kim	14/11/1989	Quảng Nam	Khá	00041872	KCD72
417	131328369	Nguyễn Thị Minh	Kỹ	19/09/1989	Quảng Bình	Khá	00041873	KCD73
418	131328372	Huỳnh Thị	Lài	14/02/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00041874	KCD74
419	131328373	Hồ Thị	Lài	04/09/1989	Nghệ An	Giỏi	00041875	KCD75
420	131328375	Nguyễn Thị Hoài	Lan	12/05/1988	Quảng Nam	Khá	00041876	KCD76
421	131328377	Nguyễn Thị Hương	Lan	25/08/1989	Bình Định	Khá	00041877	KCD77
422	131328381	Cao Thị	Liên	08/01/1988	Quảng Bình	Giỏi	00041878	KCD78
423	131328382	Hồ Thị Thuý	Linh	01/01/1988	Quảng Nam	Khá	00041879	KCD79
424	131328384	Thái Thị Kim	Liên	10/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	00041880	KCD80
425	131328385	Bùi Thị	Liền	18/01/1988	Đak Lak	Khá	00041881	KCD81
426	131328386	Nguyễn Thị	Liều	01/11/1986	Đak Lak	Giỏi	00041882	KCD82
427	131328387	Nguyễn Thị Thuý	Linh	09/05/1989	Quảng Bình	Khá	00041883	KCD83

428	131328388	Nguyễn Thị Tú	Linh	26/07/1989	Quảng Ngãi	Giỏi	00041884	KCD84
429	131328389	Võ Thị	Linh	30/12/1989	Quảng Nam	Giỏi	00041885	KCD85
430	131328390	Phan Thị Hồng	Linh	18/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	00042099	KCD86
431	131328391	Lê Thị Hồng	Linh	23/01/1989	Quảng Bình	Khá	00042100	KCD87
432	131328395	Huỳnh Thị Hồng	Loan	05/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041889	KCD88
433	131328396	Nguyễn Phương	Loan	04/09/1989	Khánh Hòa	Giỏi	00041888	KCD89
434	131328397	Trần Thị Hồng	Loan	03/05/1989	Quảng Nam	Khá	00041890	KCD90
435	131328405	Bành Thị Khánh	Ly	02/07/1989	Bình Định	Khá	00041891	KCD91
436	131328407	Nguyễn Thị Thu	Ly	02/04/1989	Đồng Nai	Giỏi	00041892	KCD92
437	131328410	Đào Thị Thảo	Ly	06/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041893	KCD93
438	131328411	Đỗ Thị Thanh	Mai	10/12/1989	Gia Lai	Giỏi	00041894	KCD94
439	131328412	Nguyễn Thị	Mai	23/07/1989	Quảng Trị	Giỏi	00041895	KCD95
440	131328413	Nguyễn Thị	Mai	13/06/1988	Nghệ An	Giỏi	00041896	KCD96
441	131328415	Nguyễn Thị Phương	Mai	01/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041897	KCD97
442	131328416	Phan Thị Tuyết	Mai	03/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	00041898	KCD98
443	131328419	Nguyễn Sỹ	Mạnh	03/08/1988	Nghệ An	Khá	00041899	KCD99
444	131328420	Hồ Thị	Mến	21/07/1989	Quảng Nam	Khá	00041900	KCD100
445	131328427	Lê Hồ Thị Ly	Na	07/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00041901	KCD101
446	131328428	Phạm Lê	Na	09/01/1990	Quảng Bình	Khá	00041902	KCD102
447	131328433	Nguyễn Thị Thuỳ	Nga	08/08/1988	Quảng Nam	Khá	00041903	KCD103
448	131328434	Phạm Thị Tổ	Nga	11/09/1989	Bình Định	Giỏi	00041904	KCD104
449	131328435	Nguyễn Thị Kim	Ngân	22/11/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00041905	KCD105
450	131328437	Thái Thị Thu	Ngân	20/11/1988	Gia Lai	Xuất Sắc	00041906	KCD106
451	131328441	Nguyễn Thị	Ngọc	29/01/1987	Hà Tĩnh	Khá	00041907	KCD107
452	131328443	Nguyễn Thị Trinh	Nguyên	04/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00041908	KCD108
453	131328445	Lương Ánh	Nguyệt	22/09/1988	Bình Định	Giỏi	00041909	KCD109
454	131328448	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	01/10/1988	Quảng Nam	Khá	00041910	KCD110
455	131328456	Nguyễn Thanh	Nhật	11/03/1989	Đak Lak	Khá	00041911	KCD111
456	131328460	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	14/05/1989	Quảng Nam	Khá	00041912	KCD112
457	131328462	Trần Thị	Nhung	01/03/1989	Quảng Bình	Khá	00041913	KCD113
458	131328463	Trương Thuỳ	Nhung	30/03/1989	Quảng Bình	Giỏi	00041914	KCD114
459	131328465	Trần Thị Hoàng	Ny	29/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041915	KCD115
460	131328466	Dương Thị	Oanh	06/07/1989	Quảng Bình	Giỏi	00041916	KCD116
461	131328468	Trần Thị	Oanh	27/10/1989	Đaklak	Giỏi	00041917	KCD117
462	131328469	Ngô Thị Hoàng	Oanh	10/10/1989	Quảng Bình	Khá	00041918	KCD118
463	131328475	Trần Thị Mỹ	Phúc	21/04/1989	Quảng Nam	Khá	00041919	KCD119
464	131328476	Đoàn Thị	Phương	15/08/1989	Quảng Nam	Khá	00041920	KCD120
465	131328478	Trần Thị	Phương	12/08/1988	Bình Định	Khá	00041921	KCD121
466	131328486	Phạm Thị Anh	Quyên	14/07/1988	Quảng Nam	Khá	00041922	KCD122

467	131328487	Phạm Thị	Quỳnh	15/06/1988	Thanh Hóa	Khá	00041923	KCD123
468	131328488	Nguyễn Thị	Sáng	04/06/1987	Huế	Khá	00041924	KCD124
469	131328497	Mai Thị Thu	Sương	21/11/1989	Quảng Nam	Giỏi	00041925	KCD125
470	131328500	Đỗ Thị	Tâm	12/09/1989	Thanh Hóa	Khá	00041926	KCD126
471	131328503	Nguyễn Thị	Tâm	19/07/1989	Quảng Bình	Khá	00041927	KCD127
472	131328505	Phạm Thị Minh	Tâm	26/07/1988	Quảng Nam	Khá	00041928	KCD128
473	131328506	Trần Thanh	Tâm	17/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	00041929	KCD129
474	131328507	Trần Thị	Tâm	10/05/1989	Quảng Ngãi	Khá	00041930	KCD130
475	131328510	Trần Thị Thanh	Tâm	24/10/1989	Huế	Giỏi	00041931	KCD131
476	131328512	Nguyễn Thị Bích	Thảo	23/08/1987	Gia Lai	Trung Bình	00042101	KCD132
477	131328514	Phạm Thị	Thọ	28/04/1989	Quảng Nam	Khá	00042102	KCD133
478	131328517	Bùi Thị	Thanh	15/08/1987	Nghệ An	Khá	00041934	KCD134
479	131328530	Trần Thị	Thảo	02/10/1988	Thanh Hóa	Khá	00041935	KCD135
480	131328531	Trương Thị Bích	Thảo	20/10/1989	Bình Định	Khá	00041936	KCD136
481	131328534	Hồ Thị	Thích	10/10/1988	Bình Định	Khá	00041937	KCD137
482	131328535	Trần Quang	Thiện	22/08/1989	Quảng Bình	Khá	00041938	KCD138
483	131328539	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	20/02/1989	Bình Định	Khá	00042103	KCD139
484	131328542	Đinh Thị Kim	Thoa	25/05/1988	Quảng Nam	Khá	00041940	KCD140
485	131328543	Trần Thị Kim	Thoa	02/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00041941	KCD141
486	131328544	Dương Thị	Thom	05/12/1989	Quảng Bình	Khá	00041942	KCD142
487	131328547	Nguyễn Thị Quỳnh	Thu	03/12/1989	Quảng Trị	Giỏi	00041943	KCD143
488	131328550	Nguyễn Thị Anh	Thư	22/11/1989	Khánh Hòa	Khá	00041944	KCD144
489	131328553	Nguyễn Thị	Thu	10/10/1986	Nghệ An	Khá	00041945	KCD145
490	131328556	La Thị Thương	Thương	03/02/1988	Đak Lak	Khá	00041946	KCD146
491	131328558	Nguyễn Thị	Thương	04/03/1989	Quảng Bình	Khá	00041947	KCD147
492	131328561	Bạch Thị	Thủy	22/02/1989	Hà Tĩnh	Khá	00041948	KCD148
493	131328562	Huỳnh Thị	Thúy	24/06/1989	Quảng Nam	Khá	00041949	KCD149
494	131328564	Nguyễn Thị Phương	Thúy	17/05/1989	Đà Nẵng	Trung Bình	00041950	KCD150
495	131328569	Nguyễn Thị Như	Thùy	01/01/1989	Quảng Ngãi	Khá	00041951	KCD151
496	131328570	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	19/07/1989	Quảng Nam	Khá	00041952	KCD152
497	131328571	Nguyễn Thị Thu	Thùy	11/03/1989	Đà Nẵng	Khá	00041953	KCD153
498	131328574	Phan Minh	Thùy	05/08/1984	Quảng Bình	Khá	00041954	KCD154
499	131328575	Phan Thị Như	Thùy	16/01/1988	Huế	Giỏi	00041955	KCD155
500	131328576	Trần Thị	Thúy	09/07/1988	Quảng Bình	Khá	00041956	KCD156
501	131328577	Trần Trương Thanh	Thúy	12/10/1989	Quảng Nam	Khá	00041957	KCD157
502	131328578	Nguyễn Ngọc	Thúy	02/11/1989	Phú Yên	Khá	00041958	KCD158
503	131328579	Trần Thị Thanh	Thùy	18/10/1989	Quảng Nam	Khá	00041959	KCD159
504	131328581	Lê Thị Mỹ	Tiên	18/01/1988	Quảng Trị	Khá	00041960	KCD160
505	131328583	Huỳnh Đức	Tín	25/05/1988	Bình Định	Khá	00041961	KCD161

506	131328585	Ngô Thị Kim	Tĩnh	01/01/1989	Quảng Nam	Khá	00041962	KCD162
507	131328590	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	01/05/1988	Quảng Nam	Khá	00041963	KCD163
508	131328591	Trần Thị Hồng	Trâm	09/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041964	KCD164
509	131328593	Đỗ Thị Huỳnh	Trang	03/10/1989	Quảng Nam	Xuất Sắc	00041965	KCD165
510	131328596	Nguyễn Mai	Trang	15/06/1989	Phú Yên	Khá	00041966	KCD166
511	131328600	Từ Xuân	Trang	20/04/1989	Gia Lai	Giỏi	00041967	KCD167
512	131328613	Nguyễn Ngọc	Tuấn	15/10/1989	Quảng Ngãi	Trung Bình	00041968	KCD168
513	131328620	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	13/09/1989	Gia Lai	Khá	00041969	KCD169
514	131328622	Trần Phương	Uyên	19/11/1987	Quảng Nam	Khá	00041970	KCD170
515	131328625	Lê Hoài	Vân	07/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041971	KCD171
516	131328628	Phạm Thị Tường	Vi	23/05/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00041972	KCD172
517	131328629	Phan Hoàng Khánh	Vi	11/10/1989	Hải Phòng	Khá	00041973	KCD173
518	131328631	Lê Thị Cẩm	Vì	10/06/1988	Quảng Nam	Khá	00041974	KCD174
519	131328633	Nguyễn Thị Bích	Việt	24/06/1989	Bình Định	Khá	00041975	KCD175
520	131328635	Lâm Thị Hà	Vinh	02/04/1987	Quảng Trị	Khá	00041976	KCD176
521	131328638	Vũ Thị Cẩm	Vinh	04/06/1987	Đà Nẵng	Khá	00041977	KCD177
522	131328642	Hà Thị Nhật	Uyên	15/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00041978	KCD178
523	131328643	Nguyễn Thị Thanh	Vui	07/06/1987	Quảng Nam	Trung Bình	00041979	KCD179
524	131328644	Nguyễn Đình Khánh	Vy	29/10/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00041980	KCD180
525	131328646	Nguyễn Trần Thảo	Vy	23/06/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00041981	KCD181
526	131328648	Phạm Thị Thanh	Xuân	10/08/1989	Gia Lai	Khá	00041982	KCD182
527	131328649	Võ Thị	Xuân	29/05/1989	Quảng Nam	Khá	00041983	KCD183
528	131328650	Cao Thị Mỹ	Xuân	14/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00041984	KCD184
529	131328652	Phạm Thị Như	Ý	01/01/1988	Quảng Trị	Khá	00041985	KCD185
530	131328653	Nguyễn Thị Như	Ý	01/01/1989	Huế	Khá	00041986	KCD186
531	131328654	Nguyễn Thị Hải	Yến	20/03/1989	Đak Lak	Khá	00041987	KCD187
532	131328656	Trần Thị Ngọc	Yến	26/10/1989	Huế	Giỏi	00041988	KCD188
533	131328659	Nguyễn Bình Phương	Chi	06/02/1989	Đà Nẵng	Giỏi	00041989	KCD189
534	131328663	Ông Văn	Hậu	15/08/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00041990	KCD190
535	131328664	Huỳnh Tấn	Hiếu	04/06/1989	Gia Lai	Khá	00041991	KCD191
536	131328666	Dương Văn	Hùng	20/06/1989	Quảng Bình	Khá	00041992	KCD192
537	131328670	Trần Thanh	Phong	20/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00041993	KCD193
538	131328947	Nguyễn Thị	Thảo	25/09/1989	ĐăkLăk	Khá	00041994	KCD194
539	131328424	Tạ Thị Trà	My	04/07/1989	Nghệ An	Khá	00041995	KCD195
540	121322611	Huỳnh Thị Bảo	Ngân	31/10/1988	Bình Định	Trung Bình	00041996	KCD196
541	121322662	Phạm Thị	Phấn	10/01/1988	Quảng Bình	TB Khá	00041997	KCD197
542	121322780	Chu Quỳnh	Trâm	07/03/1988	Đà Nẵng	TB Khá	00041998	KCD198
543	121322591	Đoàn Thị Hải	Lý	25/04/1988	Bình Định	TB Khá	00041999	KCD199
544	121322599	Võ Thị Hoàng	Minh	31/08/1987	Quảng Nam	TB Khá	00042000	KCD200

545	121322738	Phạm Việt	Thắng	10/09/1987	Phú Thọ	TB Khá	00041798	KCD201
546	121322748	Nguyễn Thị Hồng	Thụy	15/05/1987	Đắk Lắk	TB Khá	00041799	KCD202
547	K11.C66.1695	Võ Thuý	Vy	08/03/1986	Đà Nẵng	TB Khá	00041800	KCD203
548		Phạm Thị Huyền	Thanh	22/08/1985	Đắk Lắk	TB Khá	00042107	KCD204
549	141320031	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	11/12/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	A170465	C_KCD01
550	141320032	Tôn Nữ Quỳnh	Anh	16/07/1988	Huế	Khá	A170466	C_KCD02
551	141320035	Huỳnh Thị Như	Đào	23/03/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A170467	C_KCD03
552	141320036	Trương Thị Anh	Đào	10/12/1988	Quảng Nam	Giỏi	A170468	C_KCD04
553	141320038	Phạm Thị Phương	Đông	01/06/1987	Đắk Lắk	Khá	A170469	C_KCD05
554	141320039	Trần Thị Thuý	Dung	20/11/1988	Quảng Bình	Khá	A170470	C_KCD06
555	141320040	Lý Thuý	Dung	12/04/1987	Bình Định	Khá	A170471	C_KCD07
556	141320041	Phạm Thị Thanh	Dung	18/05/1988	Đà Nẵng	Khá	A170472	C_KCD08
557	141320043	Võ Thị Thùy	Dương	14/01/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A170473	C_KCD09
558	141320044	Nguyễn Thị Thu	Hà	10/10/1988	Quảng Bình	Khá	A170474	C_KCD10
559	141320045	Võ Ngọc	Hân	01/01/1988	Bình Định	Giỏi	A170475	C_KCD11
560	141320047	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	07/12/1986	Đắk Lắk	Giỏi	A170476	C_KCD12
561	141320048	Lê Thị	Hậu	02/06/1986	Thanh Hóa	Khá	A170477	C_KCD13
562	141320049	Đỗ Lê Hồng	Hậu	08/03/1988	Bình Định	Khá	A170478	C_KCD14
563	141320050	Trần Thị	Hiền	06/11/1983	Nghệ An	Khá	A170479	C_KCD15
564	141320052	Phan Thị	Hòa	06/04/1986	Nghệ An	Khá	A170480	C_KCD16
565	141320053	Lê Thị	Hoài	24/03/1987	Quảng Trị	Khá	A170481	C_KCD17
566	141320054	Nguyễn Thị	Hoài	20/02/1987	Quảng Bình	Khá	A170482	C_KCD18
567	141320055	Phạm Ngọc	Hùng	28/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	A170483	C_KCD19
568	141320057	Nguyễn Thị	Hường	10/10/1982	Thanh Hóa	Giỏi	A170484	C_KCD20
569	141320058	Nguyễn Thị Thùy	Liên	20/01/1987	Đà Nẵng	Khá	A170485	C_KCD21
570	141320059	Nguyễn Trần Hoài	Linh	05/06/1986	Đà Nẵng	Khá	A170486	C_KCD22
571	141320060	Trần Thị	Linh	09/08/1988	Sơn La	Giỏi	A170487	C_KCD23
572	141320061	Hồ Lê Diệu	Linh	22/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A170488	C_KCD24
573	141320062	Trần Thị Giang	Long	08/03/1988	Gia Lai	Giỏi	A170489	C_KCD25
574	141320065	Nguyễn Thị Xuân	Mai	23/01/1985	Bình Định	Giỏi	A170490	C_KCD26
575	141320066	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	30/03/1987	Đà Nẵng	Khá	A170491	C_KCD27
576	141320074	Trần Lê	Ngọc	23/04/1988	Đà Nẵng	Khá	A170492	C_KCD28
577	141320075	Bùi Thị Minh	Nguyên	17/05/1987	Đắk Lắk	Xuất Sắc	A170493	C_KCD29
578	141320078	Thân Thị Hồng	Nhiên	29/12/1987	Bình Định	Giỏi	A170494	C_KCD30
579	141320079	Phan Thị	Ny	11/07/1986	Đắk Lắk	Khá	A170495	C_KCD31
580	141320083	Nguyễn Thị Bích	Phương	04/08/1988	Quảng Ngãi	Khá	A170496	C_KCD32
581	141320084	Trần Ngọc Đỗ	Quyên	06/10/1987	Phú Khánh	Khá	A170497	C_KCD33
582	141320086	Phạm Thị	Thắm	05/10/1987	Quảng Bình	Khá	A170498	C_KCD34
583	141320088	Nguyễn Đức	Thắng	12/10/1987	Huế	Khá	A170499	C_KCD35

584	141320089	Đinh Thị Hoài	Thanh	01/04/1988	Quảng Bình	Khá	A170500	C_KCD36
585	141320090	Trần Văn	Thành	10/05/1988	Bình Định	Khá	A170501	C_KCD37
586	141320093	Lê Thị Phương	Thảo	28/09/1987	Quảng Trị	Khá	A170502	C_KCD38
587	141320095	Lê Văn Minh	Thuần	17/03/1988	Quảng Nam	Khá	A170503	C_KCD39
588	141320096	Nguyễn Thị Hải	Thương	16/06/1988	Gia Lai	Giỏi	A170504	C_KCD40
589	141320097	Nguyễn Thị	Thương	09/02/1985	Nghệ An	Khá	A170505	C_KCD41
590	141320098	Phùng Thị Thanh	Thùy	19/07/1988	Bình Định	Khá	A170506	C_KCD42
591	141320099	Bùi Thị Thu	Thùy	23/04/1988	Quảng Trị	Khá	A170507	C_KCD43
592	141320100	Phan Thị Thu	Thùy	18/04/1986	Quảng Nam	Khá	A170508	C_KCD44
593	141320101	Nguyễn Diệp	Trà	20/07/1988	Đà Nẵng	Khá	A170509	C_KCD45
594	141320102	Nguyễn Thị Thùy	Trang	20/08/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A170510	C_KCD46
595	141320103	Mai Thị Thu	Trang	10/01/1987	Huế	Xuất Sắc	A170511	C_KCD47
596	141320104	Đỗ Trần Hạnh	Trình	19/03/1988	Đà Nẵng	Khá	A170512	C_KCD48
597	141320105	Hoàng Thị	Tuyền	01/04/1988	Đà Nẵng	Khá	A170513	C_KCD49
598	141320106	Nguyễn Thị Thanh	Vân	14/12/1988	Đắk Lắk	Giỏi	A170514	C_KCD50
599	141320107	Lê	Vang	29/12/1988	Đà Nẵng	Khá	A170540	C_KCD51
600	141320108	Đinh Huỳnh Duy	Vũ	28/10/1987	Quảng Nam	Khá	A170516	C_KCD52
601	141320111	Trịnh Thị Thanh	Xuyên	19/06/1987	Hà Nội	Giỏi	A170517	C_KCD53
602	141320112	Lê Thị Như	Yến	24/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A170518	C_KCD54
603	141320073	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	08/11/1988	Quảng Nam	Khá	A170519	C_KCD55
604	141320085	Nguyễn Thị	Tân	15/06/1987	Bình Định	Khá	A170520	C_KCD56
605	141320092	Nguyễn Thị Nguyên	Thảo	03/04/1987	Đà Nẵng	Khá	A170521	C_KCD57
606	141320110	Võ Thị Kim	Xinh	30/04/1987	Quảng Nam	Khá	A170522	C_KCD58
607	K11.126.0474	Phạm Thị Quỳnh	Anh	04/08/1986	Bắc Thái	TB Khá	A289382	KTR01
608	K11.126.0479	Lê Văn Quốc	Ánh	10/01/1982	Đà Nẵng	TB Khá	A289128	KTR02
609	K11.126.0486	Đặng Tiến	Bình	17/02/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289129	KTR03
610	K11.126.0508	Văn Tiến	Dũng	22/01/1986	Gia Lai	TB Khá	A289130	KTR04
611	K11.126.0509	Nguyễn Tú	Dương	07/04/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289131	KTR05
612	K11.126.0510	Nguyễn Thu	Giang	01/01/1986	Hưng Yên	Khá	A289132	KTR06
613	K11.126.0529	Trần Huy	Hoàng	11/08/1987	Thái Bình	TB Khá	A289133	KTR07
614	K11.126.0538	Nguyễn Ngọc	Hùng	05/03/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289134	KTR08
615	K11.126.0552	Lê Phương	Long	07/03/1987	Huế	TB Khá	A289135	KTR09
616	K11.126.0571	Hà	Nam	26/04/1987	Sơn La	TB Khá	A289136	KTR10
617	K11.126.0574	Lê Văn	Nghĩa	28/11/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289137	KTR11
618	K11.126.0584	Bùi Đức	Phúc	08/06/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289138	KTR12
619	K11.126.0588	Bành Mạnh	Phúc	06/11/1984	Quảng Trị	TB Khá	A289139	KTR13
620	K11.126.0590	Phạm Thị Bích	Phụng	06/02/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A289140	KTR14
621	K11.126.0601	Nguyễn Văn	Quân	16/09/1985	Thanh Hóa	Khá	A289141	KTR15
622	K11.126.0603	Phạm	Sinh	11/09/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289142	KTR16

623	K11.126.0607	Lê Ngọc	Son	03/05/1985	Yên Bái	TB Khá	A289143	KTR17
624	K11.126.0611	Phan	Thanh	21/01/1986	Huế	TB Khá	A289144	KTR18
625	K11.126.0614	Lý Nam	Thành	24/12/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A289145	KTR19
626	K11.126.0625	Nguyễn Thị Hoài	Thương	17/09/1985	Nghệ An	Khá	A289146	KTR20
627	K11.126.0650	Trần Quốc	Tuấn	17/01/1984	Quảng Bình	TB Khá	A289147	KTR21
628	K11.126.0664	Nguyễn Anh	Tước	12/12/1983	Hải Phòng	TB Khá	A289148	KTR22
629	K11.126.0665	Lê Thị Lệ	Uyên	10/07/1985	Quảng Trị	Khá	A289149	KTR23
630	K11.126.0670	Phan Anh	Vũ	25/06/1987	Daklak	TB Khá	A289150	KTR24
631	K11.126.0679	Đào Đức	Định	20/06/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289151	KTR25
632	K11.126.0685	Đỗ Minh	Đức	19/03/1987	Vĩnh Phúc	TB Khá	A289152	KTR26
633	K11.126.0473	Lương Quốc	Anh	30/08/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A289153	KTR27
634	K11.126.0476	Võ Trung Việt	Anh	04/02/1984	Đà Nẵng	TB Khá	A289154	KTR28
635	K11.126.0480	Trần Hưng	Bách	01/11/1987	Huế	Khá	A289155	KTR29
636	K11.126.0482	Huỳnh Tấn	Biển	28/01/1984	Quảng Ngãi	Khá	A289156	KTR30
637	K11.126.0507	Trần Trung	Dũng	20/01/1985	Huế	TB Khá	A289157	KTR31
638	K11.126.0511	Phan Minh	Giáp	30/04/1985	Nghệ An	TB Khá	A289158	KTR32
639	K11.126.0524	Phạm Xuân	Hiếu	28/12/1985	Tuyên Quang	TB Khá	A289159	KTR33
640	K11.126.0536	Bùi Phước	Huệ	19/09/1985	Quảng Nam	Khá	A289160	KTR34
641	K11.126.0560	Hoàng Thị Quỳnh	Lê	06/01/1986	Huế	TB Khá	A289161	KTR35
642	K11.126.0561	Nguyễn Văn Phi	Lên	30/08/1985	Đà Nẵng	Khá	A289162	KTR36
643	K11.126.0608	Trương Tấn	Son	26/12/1984	Quảng Bình	TB Khá	A289163	KTR37
644	K11.126.0631	Nguyễn Xuân	Toàn	07/02/1986	Thanh Hóa	TB Khá	A289164	KTR38
645	K11.126.0636	Hồ Xuân	Tráng	20/09/1987	Huế	Khá	A289165	KTR39
646	K11.126.0641	Đoàn Hữu	Trung	20/04/1985	Hải Dương	TB Khá	A289166	KTR40
647	K11.126.0644	Hồ	Tuyên	27/07/1985	Hà Tĩnh	Khá	A289167	KTR41
648	K11.126.0661	Phan Thành	Tây	25/04/1984	Quảng Ngãi	Khá	A289168	KTR42
649	K11.126.0673	Nguyễn Anh	Văn	23/08/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A289169	KTR43
650	K11.126.0676	Hồ Thắng	Ý	01/01/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A289170	KTR44
651	K11.126.0682	Nguyễn Quang	Đức	07/11/1986	Yên Bái	Khá	A289171	KTR45
652	K11.126.0475	Trương Quốc	Anh	19/10/1987	Nam Định	Khá	A289172	KTR46
653	K11.126.0503	Đào Cao	Cường	11/03/1980	Quảng Ninh	TB Khá	A289173	KTR47
654	K11.126.0512	Bùi Thị Thu	Hà	31/01/1986	Thái Bình	TB Khá	A289174	KTR48
655	K11.126.0520	Nguyễn Minh	Hải	12/07/1984	Quảng Trị	TB Khá	A289175	KTR49
656	K11.126.0537	Bùi Thanh	Hùng	28/12/1984	Nghệ An	TB Khá	A289176	KTR50
657	K11.126.0542	Bùi Lan	Hương	20/09/1985	Thanh Hóa	Khá	A289177	KTR51
658	K11.126.0550	Huỳnh Thanh	Liêm	01/08/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289178	KTR52
659	K11.126.0551	Hồ Duy	Linh	03/11/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289179	KTR53
660	K11.126.0559	Lê Kỳ	Lân	08/02/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289180	KTR54
661	K11.126.0562	Đặng Thị Cẩm	Lệ	04/09/1985	Đà Nẵng	Khá	A289181	KTR55

662	K11.126.0572	Đặng Xuân	Nam	10/07/1985	Quảng Nam	Khá	A289182	KTR56
663	K11.126.0578	Đặng Thị Thu	Nguyệt	26/07/1987	Đà Nẵng	Khá	A289183	KTR57
664	K11.126.0605	Lê Văn	Sỹ	10/04/1985	Quảng Bình	Khá	A289184	KTR58
665	K11.126.0606	Cái Thanh	Son	27/05/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289185	KTR59
666	K11.126.0620	Bùi Xuân	Thuý	05/02/1986	Lào Cai	TB Khá	A289186	KTR60
667	K11.126.0622	Nguyễn Đình	Thông	27/01/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289187	KTR61
668	K11.126.0633	Nguyễn Trần Phương	Trang	06/10/1982	Quảng Ngãi	Khá	A409031	KTR62
669	K11.126.0634	Trần Thị Huyền	Trang	29/06/1986	Tuyên Quang	TB Khá	A289189	KTR63
670	K11.126.0635	Huỳnh Đại	Trà	15/07/1987	Quảng Nam	Khá	A289190	KTR64
671	K11.126.0638	Nguyễn Trọng	Trí	04/06/1984	Thanh Hóa	TB Khá	A289191	KTR65
672	K11.126.0642	Trương Thị Thanh	Trúc	12/07/1987	Daklak	Khá	A289192	KTR66
673	K11.126.0653	Đình Quang	Tuấn	21/02/1987	Quảng Ninh	Khá	A289193	KTR67
674	K11.126.0669	Nguyễn Tuấn	Vũ	17/10/1987	Daklak	TB Khá	A289194	KTR68
675	K11.126.0684	Ngô Văn	Đức	02/09/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A289195	KTR69
676	K11.126.0488	Lê Thanh	Bình	09/10/1986	Huế	TB Khá	A289196	KTR70
677	K11.126.0504	Phan Thị Mỹ	Diệu	14/01/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289197	KTR71
678	K11.126.0514	Trần Ánh	Hà	20/04/1984	Hà Nội	Khá	A289198	KTR72
679	K11.126.0541	Lê Quốc	Hung	07/03/1984	Quảng Trị	TB Khá	A289199	KTR73
680	K11.126.0553	Lê Văn	Long	28/09/1984	Nghệ An	TB Khá	A289200	KTR74
681	K11.126.0494	Bùi Minh Quỳnh	Châu	06/12/1987	Quảng Trị	Khá	A289201	KTR75
682	K11.126.0563	Đặng Ngọc	Lệnh	06/08/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289202	KTR76
683	K11.126.0579	Dương Thị Hồng	Nhung	29/12/1983	Hà Tây	Khá	A289203	KTR77
684	K11.126.0581	Trương Công	Phi	22/07/1984	Đà Nẵng	TB Khá	A289204	KTR78
685	K11.126.0624	Nguyễn Lê Thị Hoàng	Thư	12/03/1987	Ninh Thuận	Khá	A408459	KTR79
686	K09.115.8450	Hồ Như	Thuận	20/04/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289314	XC01
687	K10.115.0249	Phan Văn	Quang	10/04/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289315	XC02
688	K10.115.0253	Chu Thế	Tài	10/12/1985	Nghệ An	Trung Bình	A289316	XC03
689	K11.115.0022	Bùi Văn Nhân	Nghĩa	28/04/1987	Quảng Trị	TB Khá	A289317	XC04
690	K11.115.0373	Nguyễn Văn	Ba	20/06/1984	Quảng Nam	Khá	A289318	XC05
691	K11.115.0375	Trần Quốc	Ca	04/02/1986	Đà Nẵng	Khá	A289319	XC06
692	K11.115.0376	Nguyễn Văn	Chương	06/03/1987	Quảng Nam	Khá	A289320	XC07
693	K11.115.0386	Nguyễn Thanh	Hải	20/06/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289321	XC08
694	K11.115.0387	Đoàn Thị	Hiên	13/06/1986	Quảng Bình	Khá	A289322	XC09
695	K11.115.0388	Phạm Quốc	Hiếu	21/01/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289323	XC10
696	K11.115.0391	Nguyễn Trọng	Hoàn	02/09/1983	Đà Nẵng	Trung Bình	A289324	XC11
697	K11.115.0393	Đào Ngọc	Hoàng	23/02/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289325	XC12
698	K11.115.0398	Đỗ Phi	Hùng	08/08/1986	Daklak	TB Khá	A289326	XC13
699	K11.115.0399	Đào Anh	Hùng	04/05/1986	Daklak	TB Khá	A289327	XC14
700	K11.115.0401	Nguyễn Quốc	Hung	18/03/1987	Quảng Trị	TB Khá	A289328	XC15

701	K11.115.0403	Nguyễn Thị	Lài	10/11/1987	Bình Định	Khá	A289329	XC16
702	K11.115.0408	Nguyễn Văn	Lập	09/06/1986	Bắc Ninh	TB Khá	A289330	XC17
703	K11.115.0410	Trần Vĩ	Lê	01/02/1986	Quảng Ngãi	Khá	A289331	XC18
704	K11.115.0415	Trần Đăng	Nam	27/03/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A289332	XC19
705	K11.115.0417	Hoàng Hữu	Nghị	08/03/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289333	XC20
706	K11.115.0421	Lê Văn	Nhã	20/06/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289334	XC21
707	K11.115.0423	Lê Thành	Nhân	06/07/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289335	XC22
708	K11.115.0430	Văn Hoàng	Phương	27/07/1986	Quảng Nam	Khá	A289336	XC23
709	K11.115.0434	Nguy Như	Quân	12/07/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289337	XC24
710	K11.115.0445	Man Đức	Toại	16/06/1987	Bình Định	TB Khá	A289338	XC25
711	K11.115.0446	Mai Thị Mỹ	Tra	10/11/1986	Quảng Nam	Khá	A289339	XC26
712	K11.115.0448	Nguyễn Thế	Trung	17/01/1987	Bình Định	Khá	A289340	XC27
713	K11.115.0450	Trần Xuân	Trung	18/09/1987	Đồng Nai	TB Khá	A289341	XC28
714	K11.115.0451	Võ Văn	Trường	25/10/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289342	XC29
715	K11.115.0452	Nguyễn Thế	Tuấn	05/08/1987	Nghệ An	Khá	A289343	XC30
716	K11.115.0453	Trần Anh	Tuấn	25/05/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289344	XC31
717	K11.115.0459	Từ Trường	Vinh	07/09/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A289345	XC32
718	K11.115.0464	Nguyễn Duy	Văn	10/12/1986	Huế	TB Khá	A289346	XC33
719	K11.115.0466	Võ Xuân	Đài	20/10/1986	Bình Định	TB Khá	A289347	XC34
720	K11.115.0468	Bùi Phát	Đạt	04/03/1987	Quảng Ngãi	TB Khá	A289348	XC35
721	K11.115.0469	Nguyễn Trung	Đinh	16/03/1986	Hà Tĩnh	TB Khá	A289349	XC36
722	K11.115.0471	Ngô Văn	Đức	20/09/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289350	XC37
723	K11.115.0427	Trần Văn	Phú	07/09/1985	Quảng Bình	Trung Bình	A289351	XC38
724	K11.115.0400	Trần Xuân	Hậu	10/10/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289352	XC39
725	K11.115.0414	Vũ Hồng	Nam	02/11/1986	Ninh Bình	TB Khá	A289353	XC40
726	K11.115.0404	Nguyễn Văn	Linh	28/05/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289354	XC41
727	K11.115.0425	Lê Trọng	Phong	21/10/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289355	XC42
728	K10.115.0243	Trương Song	Nam	08/05/1985	Quảng Trị	Trung Bình	A289356	XC43
729	K11.115.0392	Lê Đức	Hoàng	18/01/1986	Quảng Trị	TB Khá	A289357	XC44
730	K11.115.0429	Nguyễn Tri	Phương	08/01/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289358	XC45
731	K11.115.0456	Võ Đình	Tân	06/10/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289359	XC46
732	K11.115.0460	Võ Hùng	Vinh	10/05/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289360	XC47
733	K11.115.0461	Nguyễn Thế	Vĩnh	10/01/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A289361	XC48
734	K10.115.0244	Trương Phương	Nghĩa	22/03/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289362	XC49
735	K10.115.0251	Võ Hùng	Son	28/01/1985	Quảng Trị	TB Khá	A289363	XC50
736	K10.115.8415	Nguyễn Đức	Huân	13/09/1984	Quảng Trị	TB Khá	A289364	XC51
737	K11.115.0447	Hồ Xuân	Trình	23/03/1986	Nghệ An	TB Khá	A289365	XC52
738	K11.115.0383	Võ Văn	Dũng	05/11/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289366	XC53
739	K11.115.0413	Nguyễn Việt	Nam	15/07/1986	Quảng Bình	Trung Bình	A289367	XC54

740	K11.115.0438	Trần Đức	Thọ	25/01/1987	Hà Tĩnh	Trung Bình	A289368	XC55
741	10.104.0219	Hoàng Việt	Hùng	18/11/1983	Quảng Bình	Trung Bình	A289369	XC56
742	10.104.0226	Vũ Văn	Khương	01/05/1984	Nam Định	TB Khá	A289370	XC57
743	10.104.0252	Văn Hữu	Sanh	30/01/1983	Đắk Lắk	Trung Bình	A289371	XC58
744	10.104.0264	Phạm Thanh	Thiện	06/10/1984	Quảng Bình	Trung Bình	A289372	XC59
745	10.104.8414	Đặng Ngọc	Huân	22/10/1984	Quảng Bình	Trung Bình	A289373	XC60
746	10.104.0241	Nguyễn	Nam	23/10/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289374	XC61
747	10.104.0269	Võ Đức	Trường	10/08/1985	Hà Tĩnh	TB Khá	A289375	XC62
748	5386	Lê Thành	Chung	20/07/1983	Quảng Bình	Trung Bình	A289376	XC63
749	8448	Phan Văn	Thông	12/06/1983	Hà Tĩnh	Trung Bình	A289377	XC64
750	8456	Trần Xuân	Trung	16/05/1983	Quảng Trị	Trung Bình	A289378	XC65
751	7981	Nguyễn Văn	Son	05/05/1983	Thanh Hóa	Trung Bình	A289379	XC66
752	9857	Nguyễn Khương	Bằng	23/07/1981	Đà Nẵng	Trung Bình	A289380	XC67
753	10.104.7961	Phan Văn	Lợi	30/04/1983	Quảng Bình	Trung Bình	A289381	XC68
754	K10.114.0098	Hà Việt	Dũng	17/06/1981	Nha Trang	TB Khá	A289206	XD01
755	K11.114.0184	Trương Thị Ngọc	Anh	19/11/1986	Đà Nẵng	Khá	A289207	XD02
756	K11.114.0185	Nguyễn Đắc	Anh	12/04/1987	Quảng Nam	Khá	A289208	XD03
757	K11.114.0188	Nguyễn Thanh	Bình	10/08/1987	Thái Nguyên	Khá	A289209	XD04
758	K11.114.0191	Nguyễn Hữu	Chí	16/09/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289210	XD05
759	K11.114.0194	Nguyễn Thành	Công	20/11/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289211	XD06
760	K11.114.0195	Phạm Quốc	Công	08/02/1987	Quảng Nam	Khá	A289212	XD07
761	K11.114.0196	Nguyễn Văn	Cương	23/04/1987	Quảng Bình	Khá	A289213	XD08
762	K11.114.0197	Nguyễn Hồng	Danh	04/12/1987	Quảng Ngãi	TB Khá	A289214	XD09
763	K11.114.0199	Phan Đình	Duy	02/12/1986	Quảng Ngãi	TB Khá	A289215	XD10
764	K11.114.0200	Nguyễn Văn	Dũng	10/12/1987	Quảng Trị	TB Khá	A289216	XD11
765	K11.114.0210	Nguyễn Nhật	Hạ	06/09/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289217	XD12
766	K11.114.0211	Trần Thị	Hiền	10/08/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289218	XD13
767	K11.114.0212	Phạm Ngọc	Hiền	03/09/1987	Gia Lai	Khá	A289219	XD14
768	K11.114.0213	Lý Xuân	Hiếu	17/12/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289220	XD15
769	K11.114.0214	Nguyễn Văn	Hiếu	05/10/1984	Quảng Bình	TB Khá	A289221	XD16
770	K11.114.0218	Nguyễn Đức	Hoàng	31/07/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289222	XD17
771	K11.114.0220	Phùng Ngọc	Hoàng	01/03/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289223	XD18
772	K11.114.0230	Chu Ngũ	Hồ	06/05/1986	Phú Thọ	Khá	A289224	XD19
773	K11.114.0234	Phạm Minh	Hương	10/06/1987	Đắk Lắk	TB Khá	A289225	XD20
774	K11.114.0235	Trần Ngọc	Khánh	15/05/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A289226	XD21
775	K11.114.0239	Lê Vĩnh	Kỳ	06/07/1987	Hà Tĩnh	Khá	A289227	XD22
776	K11.114.0240	Nguyễn Văn	Kỳ	28/12/1985	Nghệ An	TB Khá	A289228	XD23
777	K11.114.0241	Lê Khắc	Kóp	20/11/1986	Huế	TB Khá	A289229	XD24
778	K11.114.0244	Nguyễn Văn	Linh	30/09/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A289230	XD25

779	K11.114.0250	Nguyễn Thắng	Long	05/02/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289231	XD26
780	K11.114.0252	Nguyễn Minh	Long	20/02/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289232	XD27
781	K11.114.0255	Đinh Công	Luật	18/08/1986	Quảng Ngãi	TB Khá	A289233	XD28
782	K11.114.0256	Nguyễn Tấn	Lâm	01/01/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289234	XD29
783	K11.114.0258	Nguyễn Duy	Lâm	05/11/1986	Huế	TB Khá	A289235	XD30
784	K11.114.0263	Võ Phi	Lương	03/09/1983	Quảng Bình	TB Khá	A289236	XD31
785	K11.114.0265	Nguyễn Hữu	Mạnh	20/12/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289237	XD32
786	K11.114.0266	Huỳnh Công	Minh	11/11/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289238	XD33
787	K11.114.0270	Nguyễn Đình	Ngọc	25/10/1984	Đắk Lắk	TB Khá	A289239	XD34
788	K11.114.0271	Phạm Minh	Ngọc	23/11/1986	Quảng Ngãi	TB Khá	A289240	XD35
789	K11.114.0273	Đặng Thanh	Nhàn	25/03/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A289241	XD36
790	K11.114.0276	Nguyễn Tấn	Nhật	11/03/1987	Quảng Nam	Khá	A289242	XD37
791	K11.114.0277	Võ Đăng	Pháp	10/07/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289243	XD38
792	K11.114.0282	Mai Phước	Phúc	12/12/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289244	XD39
793	K11.114.0284	Nguyễn Văn	Phương	02/07/1985	Thanh Hóa	TB Khá	A289245	XD40
794	K11.114.0285	Phạm Duy	Phương	03/09/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289246	XD41
795	K11.114.0286	Vũ Thị	Phượng	16/01/1987	Hà Nam	Giỏi	A289247	XD42
796	K11.114.0288	Nguyễn Văn	Quyên	17/07/1983	Thanh Hóa	TB Khá	A289248	XD43
797	K11.114.0289	Võ Thành	Quý	21/10/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A289249	XD44
798	K11.114.0291	Trần Hải	Quân	02/03/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289250	XD45
799	K11.114.0295	Nguyễn Văn	Sang	02/01/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289251	XD46
800	K11.114.0296	Nguyễn Quang	Sanh	16/11/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A289252	XD47
801	K11.114.0297	Trần Đức	Sáng	10/08/1987	Quảng Ngãi	TB Khá	A289253	XD48
802	K11.114.0302	Nguyễn Song	Thành	22/12/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A289254	XD49
803	K11.114.0303	Nguyễn Nhật	Thành	26/04/1985	Quảng Trị	Khá	A289255	XD50
804	K11.114.0308	Huỳnh Hà Quốc	Thịnh	01/09/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289256	XD51
805	K11.114.0309	Phạm Thị Thanh	Thủy	30/04/1987	Gia Lai	TB Khá	A289257	XD52
806	K11.114.0312	Trần Ngọc	Thắng	14/05/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289258	XD53
807	K11.114.0315	Trần Thanh	Thức	22/11/1986	Quảng Trị	TB Khá	A289259	XD54
808	K11.114.0317	Nguyễn Đình	Tiến	11/10/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289260	XD55
809	K11.114.0320	Nguyễn Hữu	Toán	05/11/1987	Quảng Trị	TB Khá	A289261	XD56
810	K11.114.0321	Nguyễn Quốc	Toán	20/08/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289262	XD57
811	K11.114.0322	Lê Ngọc Như	Trang	01/12/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289263	XD58
812	K11.114.0326	Nguyễn Phước	Trung	04/05/1983	Quảng Trị	TB Khá	A289264	XD59
813	K11.114.0327	Nguyễn Thanh	Trung	25/04/1986	Nghĩa Bình	TB Khá	A289265	XD60
814	K11.114.0328	Phạm Thành	Trung	09/07/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289266	XD61
815	K11.114.0329	Lê Quốc	Trưởng	08/07/1984	Quảng Trị	TB Khá	A289267	XD62
816	K11.114.0331	Hà Công	Tuấn	10/10/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289268	XD63
817	K11.114.0332	Hoàng Minh	Tuấn	10/04/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289269	XD64

818	K11.114.0335	Nguyễn Anh	Tuấn	06/11/1986	Quảng Bình	TB Khá	A289270	XD65
819	K11.114.0336	Phạm Minh	Tuấn	26/02/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289271	XD66
820	K11.114.0341	Trần Phước	Tú	01/06/1984	Quảng Nam	Khá	A289272	XD67
821	K11.114.0342	Lê Thanh	Tâm	12/05/1986	Bình Thuận	TB Khá	A289273	XD68
822	K11.114.0344	Nguyễn Nhất	Tâm	24/03/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289274	XD69
823	K11.114.0345	Ngô Thị Trang	Uyên	25/10/1986	Gia Lai	TB Khá	A289275	XD70
824	K11.114.0350	Phan Văn	Vĩ	03/12/1987	Quảng Bình	TB Khá	A289276	XD71
825	K11.114.0354	Đình Quang	Vũ	25/11/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289277	XD72
826	K11.114.0356	Trần Đức	Văn	22/07/1985	Quảng Trị	TB Khá	A289278	XD73
827	K11.114.0357	Huỳnh Quốc	Vương	03/05/1986	Quảng Nam	Khá	A289279	XD74
828	K11.114.0359	Nguyễn Tấn	Vương	11/08/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A289280	XD75
829	K11.114.0366	Võ Hà	Đông	16/09/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289281	XD76
830	K11.114.0367	Phạm Phú	Đồng	07/03/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289282	XD77
831	K11.114.0369	Dương Đình	Đức	21/11/1986	Nghệ An	TB Khá	A289283	XD78
832	K11.114.0371	Nguyễn Xuân	Đức	07/09/1982	Khánh Hòa	TB Khá	A289284	XD79
833	K11.114.1812	Ngô Tấn	Nghệ	01/10/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289285	XD80
834	K11.114.0204	Vũ Nguyên	Hà	26/06/1987	Quảng Ninh	TB Khá	A289286	XD81
835	K11.114.0227	Trương Minh	Hùng	19/09/1982	Quảng Bình	TB Khá	A289287	XD82
836	K11.114.0236	Trần Công	Khánh	04/06/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289288	XD83
837	K11.114.0248	Cao Văn	Long	01/01/1986	Quảng Bình	Trung Bình	A289289	XD84
838	K11.114.0313	Trần Ngọc	Thắng	12/12/1986	Quảng Nam	TB Khá	A289290	XD85
839	K11.114.0203	Nguyễn Hồng	Hà	24/10/1986	Khánh Hòa	TB Khá	A289291	XD86
840	K11.114.0278	Huỳnh Tấn	Phát	30/03/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A289292	XD87
841	K11.114.0229	Nguyễn Bá	Hân	25/01/1985	Hà Tây	TB Khá	A289293	XD88
842	K11.114.0232	Nguyễn Thế	Hùng	01/02/1987	Quảng Trị	TB Khá	A289294	XD89
843	K11.114.0349	Nguyễn Đăng Thanh	Việt	10/03/1985	Quảng Nam	TB Khá	A289295	XD90
844	K11.114.0251	Nguyễn Văn	Long	08/07/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289296	XD91
845	K11.114.0347	Hồ Nguyễn Hoài	Việt	15/07/1987	Quảng Nam	TB Khá	A289297	XD92
846	K07.114.1443	Hồ Anh	Khoa	16/09/1982	Đà Nẵng	Trung Bình	A289298	XD93
847	10.103.0181	Lê Anh	Tú	01/01/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A289299	XD94
848	10.103.0154	Tạ Minh	Tín	08/11/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A289300	XD95
849	10.103.8319	Võ Ngọc	Hoàng	02/08/1984	Quảng Nam	TB Khá	A289301	XD96
850	10.103.8163	Hoàng Văn	Hòa	20/06/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A289302	XD97
851	10.103.0131	Bùi Việt	Ngữ	11/06/1979	Quảng Bình	Trung Bình	A289303	XD98
852	10.103.0126	Lê Hải	Long	10/02/1985	Quảng Bình	TB Khá	A289304	XD99
853	10.103.7901	Nguyễn Đức	Thuận	13/12/1983	Quảng Trị	TB Khá	A289305	XD100
854	10.103.0090	Võ Văn	Đoàn	08/08/1983	Đà Nẵng	TB Khá	A289306	XD101
855	10.103.0161	Hồ Duy	Thanh	10/10/1982	Quảng Nam	Trung Bình	A289307	XD102
856	10.103.0104	Nguyễn Văn	Giáp	01/09/1984	Nghệ An	TB Khá	A289308	XD103

857	10.103.0188	Nguyễn Văn	Vinh	20/08/1984	Nghệ An	TB Khá	A289309	XD104
858	8349	Nguyễn Văn	Quyền	17/11/1984	Hà Nam	Trung Bình	A289310	XD105
859	1369	Trần Quốc	Ái	07/02/1979	Quảng Nam	Trung Bình	A289311	XD106
860	1279	Lê Văn	Son	24/07/1981	Quảng Nam	Trung Bình	A289312	XD107
861	5497	Dương Mạnh	Hùng	09/02/1983	Quảng Bình	Trung Bình	A289313	XD108
862	7871	Võ Mạnh	Linh	13/07/1980	Quảng Trị	Trung Bình	A409026	XD109
863	K10.114.0109	Trần Quốc	Hiệp	01/01/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A409034	XD110
864	131217967	Trần Văn	Chánh	10/05/1985	Gia Lai	Khá	00042061	XCD01
865	131217998	Hoàng Thị Thu	Hà	16/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	00042062	XCD02
866	131218017	Nguyễn Thị	Hòa	22/09/1989	Quảng Bình	Giỏi	00042063	XCD03
867	131218039	Hoàng Nam	Khánh	08/07/1989	Quảng Bình	Khá	00042064	XCD04
868	131218047	Lưu Đức	Linh	13/04/1989	Quảng Nam	Khá	00042065	XCD05
869	131218050	Nguyễn Đình	Long	18/04/1989	Quảng Bình	Khá	00042066	XCD06
870	131218071	Trần Văn	Pháp	01/04/1989	Đà Nẵng	Khá	00042067	XCD07
871	131218078	Đặng	Phuong	16/04/1989	Gia Lai	Giỏi	00042068	XCD08
872	131218081	Đỗ Minh	Quang	20/05/1988	Quảng Ngãi	Khá	00042069	XCD09
873	131218084	Ngô Văn	Quang	20/03/1988	Quảng Nam	Khá	00042070	XCD10
874	131218090	Võ Tiến	Quốc	16/09/1988	Quảng Nam	Khá	00042071	XCD11
875	131218123	Lê Trung	Tiến	05/04/1989	Quảng Nam	Khá	00042072	XCD12
876	131218125	Nguyễn Ngọc	Tin	16/07/1989	Quảng Ngãi	Khá	00042073	XCD13
877	131218129	Phan Văn	Toàn	27/11/1989	Bình Định	Khá	00042074	XCD14
878	131218133	Đàm Quang	Trung	22/06/1988	Nghệ An	Khá	00042075	XCD15
879	131218135	Nguyễn Tiến	Trung	13/09/1989	Gia Lai	Trung Bình	00042076	XCD16
880	131218138	Nguyễn Ngọc	Trưởng	09/05/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	00042077	XCD17
881	131218147	Phan Thị Thảo	Uyên	02/05/1988	Quảng Nam	Khá	00042078	XCD18
882	131218158	Nguyễn Văn	Hạnh	17/11/1988	Quảng Nam	Khá	00042079	XCD19
883	131218161	Nguyễn Hồ Anh	Duy	27/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	00042080	XCD20
884	131218162	Lê Minh	Hoàng	05/02/1987	Kon Tum	Khá	00042081	XCD21
885	131218165	Nguyễn Văn	Hung	16/10/1989	Quảng Bình	Khá	00042082	XCD22
886	131218167	Huỳnh Ngọc	Thịnh	16/01/1989	Đà Nẵng	Khá	00042083	XCD23
887	131218171	Trần Ngọc	Son	03/10/1989	Bình Định	Khá	00042084	XCD24
888	111211818	Nguyễn Hoài	Nam	27/03/1983	Đắk Nông	Trung Bình	00042085	XCD25
889	121212279	Trần Trung	Dũng	22/05/1987	Quảng Bình	TB Khá	00042086	XCD26
890	121212323	Phạm Thế	Nam	05/09/1987	Quảng Bình	TB Khá	00042087	XCD27
891	121212343	Đình Trần	Quang	26/08/1987	Quảng Nam	TB Khá	00042088	XCD28
892	K11.C65.1840	Nguyễn Mạnh	Tuân	18/05/1981	Đà Nẵng	Trung Bình	00042089	XCD29
893	K11.C65.1544	Nguyễn Hữu Ngọc	Trân	28/10/1986	Đà Nẵng	TB Khá	00042090	XCD30
894	10.C65.5432	Đặng Đức	Quỳnh	20/10/1982	Bình Định	Trung Bình	00042091	XCD31
895	132211001	Mai Xuân	Bảo	16/10/1984	Huế	Khá	A289383	D_XD01

896	132211003	Đoàn Ngọc	Anh	03/02/1985	Đà Nẵng	Khá	A289384	D_XD02
897	132211006	Bùi Sỹ	Dũng	16/01/1986	Thanh Hóa	Khá	A289385	D_XD03
898	132211008	Trịnh Quốc	Cường	15/10/1979	Quảng Nam	Trung Bình	A289386	D_XD04
899	132211011	Trần Quang	Đông	15/06/1980	Quảng Nam	Khá	A289387	D_XD05
900	132211012	Nguyễn Tiến	Dũng	07/09/1983	Quảng Bình	Khá	A289388	D_XD06
901	132211013	Hoàng Ngọc	Huy	16/03/1984	Đà Nẵng	Khá	A289389	D_XD07
902	132211017	Lê Công	Hùng	25/03/1980	Đà Nẵng	Khá	A289390	D_XD08
903	132211018	Trần Văn	Nam	26/10/1984	Hà Tây	Khá	A289391	D_XD09
904	132211019	Hồ Hữu Khánh	Huy	11/04/1984	Đà Nẵng	Khá	A289392	D_XD10
905	132211020	Đặng Hữu	Phúc	01/04/1980	Quảng Nam	Khá	A289393	D_XD11
906	132211021	Nguyễn Đức	Lộc	30/03/1984	Quảng Trị	Khá	A289394	D_XD12
907	132211023	Hoàng Văn	Phương	07/04/1983	Đà Nẵng	Khá	A289395	D_XD13
908	132211024	Mai Tấn	Quốc	10/10/1984	Quảng Nam	Khá	A289396	D_XD14
909	132211026	Cao Văn	Lộc	03/02/1982	Quảng Nam	Trung Bình	A289397	D_XD15
910	132211028	Nguyễn Ngọc	Phú	25/06/1985	Đà Nẵng	Khá	A289398	D_XD16
911	132211030	Lê Xuân	Thuộc	25/11/1979	Quảng Ngãi	Khá	A289399	D_XD17
912	132211031	Trương Nguyên Nhật	Nghĩa	18/04/1980	Quảng Nam	Trung Bình	A289400	D_XD18
913	132211033	Nguyễn Thị Đào	Nhung	10/07/1985	Đà Nẵng	Khá	A408121	D_XD19
914	132211036	Nguyễn Phú	Sơn	28/08/1984	Đà Nẵng	Khá	A408122	D_XD20
915	132211037	Nguyễn Văn	Thành	18/09/1985	Quảng Trị	Khá	A408123	D_XD21
916	132211040	Ngô Hoàng Tấn	Trí	10/04/1979	Huế	Khá	A408124	D_XD22
917	132211042	Trương Minh	Vương	10/12/1981	Quảng Nam	Khá	A408125	D_XD23
918	132221054	Trương Hoàng Ngọc	Hải	26/09/1983	Quảng Nam	Khá	A408126	D_XD24
919	132221056	Triệu Trần	Hy	07/12/1983	Đà Nẵng	Khá	A408127	D_XD25
920	132221058	Khuất Thành	Phong	19/07/1982	Quảng Trị	Giỏi	A408128	D_XD26
921	132221063	Trương Thanh	Tuấn	02/01/1983	Quảng Nam	Khá	A408129	D_XD27
922	122411532	Nguyễn Trần Thụy	Ân	27/10/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	A408536	DLK01
923	122411533	Nguyễn Nhật	Đông	09/02/1986	Huế	Khá	A408537	DLK02
924	122411536	Nguyễn Thị	An	10/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408538	DLK03
925	122411537	Trương Thị Thụy	An	20/05/1987	Huế	Khá	A408539	DLK04
926	122411538	Nguyễn Thị Thụy	Dung	10/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408540	DLK05
927	122411539	Đặng Văn	Hiếu	06/07/1987	Quảng Nam	Trung bình	A409038	DLK06
928	122411540	Đỗ Thị Mỹ	Dung	29/12/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408542	DLK07
929	122411541	Ngô Thị Thu	Hằng	30/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408543	DLK08
930	122411543	Bùi Thị Ngọc	Hạnh	09/06/1987	Khánh Hòa	Khá	A408544	DLK09
931	122411544	Nguyễn Thị Mai	Hiền	19/08/1987	Dak Lak	Khá	A408545	DLK10
932	122411545	Võ Mạnh	Hiếu	20/02/1988	Quảng Trị	Khá	A408546	DLK11
933	122411546	Trần Thị Xuân	Huyền	10/09/1988	Dak Lak	Khá	A408547	DLK12
934	122411548	Lê Thị Mỹ	Lâm	28/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A408548	DLK13

935	122411549	Nguyễn Thị Hiền	Lương	02/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408549	DLK14
936	122411550	Phạm Thị Hoài	Lê	05/08/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408550	DLK15
937	122411551	Phạm Thị Mỹ	Linh	06/08/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	A408551	DLK16
938	122411552	Phùng Thị Phương	Ly	13/10/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408552	DLK17
939	122411553	Lê Xuân	Mạnh	02/08/1987	Thanh Hóa	Khá	A408553	DLK18
940	122411555	Phạm Hoàng Kim	Ngân	13/04/1988	Quảng Nam	Khá	A408554	DLK19
941	122411559	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	01/01/1988	Huế	Giỏi	A408555	DLK20
942	122411562	Phạm Thị Hoàng	Dung	20/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408556	DLK21
943	122411563	Văn Thị Thanh	Duyên	20/01/1988	Kon Tum	Giỏi	A408557	DLK22
944	122411565	Nguyễn Văn	Tâm	03/09/1985	Quảng Nam	Khá	A408558	DLK23
945	122411566	Dương Thị Kim	Hương	26/07/1988	Quảng Nam	Khá	A408559	DLK24
946	122411567	Tào Thị	Thom	01/10/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408560	DLK25
947	122411568	Võ Thị Hoài	Thương	10/03/1988	Bình Định	Giỏi	A408561	DLK26
948	122411569	Lê Thị Hoài	Thương	21/11/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408562	DLK27
949	122411570	Phan Thị Huyền	Thương	26/05/1986	Nghệ An	Khá	A408563	DLK28
950	122411571	Phan Thị Thanh	Hương	20/12/1988	Dak Lak	Giỏi	A408564	DLK29
951	122411573	Hoàng Ngọc	Thạch	27/06/1988	Huế	Giỏi	A408565	DLK30
952	122411574	Lê Thị Kim	Thoa	15/12/1987	Phú Yên	Khá	A408566	DLK31
953	122411575	Trần Thị Kim	Thoa	27/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408567	DLK32
954	122411577	Nguyễn Thị	Thủy	01/05/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408568	DLK33
955	122411579	Tạ Thanh	Tùng	21/10/1988	Đà Nẵng	Khá	A408569	DLK34
956	122411581	Trần Thủy	Trang	02/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408570	DLK35
957	122411582	Nguyễn Thị Kiều	Trang	29/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408571	DLK36
958	122411583	Phan Thị	Hiệu	19/08/1988	Quảng Bình	Khá	A408572	DLK37
959	122411584	Đào Quốc	Tuấn	17/10/1988	Bình Định	Khá	A408573	DLK38
960	122411586	Phạm Văn	Văn	14/10/1985	Đà Nẵng	Khá	A408574	DLK39
961	122411587	Dương Thị Thanh	Vân	22/04/1987	Bình Phước	Giỏi	A408575	DLK40
962	122411588	Trần Thị Tường	Vi	16/02/1987	Bình Định	Khá	A408576	DLK41
963	122411589	Lâm Thị	Ý	02/05/1988	Quảng Nam	Khá	A408577	DLK42
964	122411590	Nguyễn Thị Kiều	Linh	04/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408578	DLK43
965	122411591	Nguyễn Thị Thiên	Thanh	12/10/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408579	DLK44
966	122411594	Nguyễn Thị Tuyết	Ngọc	02/10/1987	Quảng Nam	Khá	A408580	DLK45
967	122411597	Nguyễn Thị	Thúy	26/08/1988	Quảng Trị	Khá	A408581	DLK46
968	122411599	Ngô Anh	Tuấn	31/03/1988	Quảng Nam	Khá	A408582	DLK47
969	122411601	Thái Duy	Hoàng	18/04/1987	Đà Nẵng	Khá	A408583	DLK48
970	122411602	Nguyễn Hải	Nam	15/09/1988	Hà Tây	Khá	A408584	DLK49
971	122411542	Văn Thị Thu	Hà	05/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408585	DLK50
972	K11.401.0839	Nguyễn Thị	Ngân	15/05/1987	Quảng Trị	Khá	A408586	DLK51
973	K11.401.0849	Nguyễn Thị	Thủy	09/12/1985	Quảng Nam	TB Khá	A408587	DLK52

974	122612032	Phan Trung	Đông	09/02/1988	Quảng Bình	Khá	A408460	NAB01
975	122612036	Đàm Thị Kim	Anh	07/05/1988	Quảng Bình	Trung bình	A408461	NAB02
976	122612040	Phan Thuy	Anh	08/06/1988	Phú Yên	Khá	A408462	NAB03
977	122612041	Nguyễn Thị Bích	Đào	15/07/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408463	NAB04
978	122612045	Lê Hoài	Ân	02/12/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408464	NAB05
979	122612046	Nguyễn Thị Mỹ	Châu	20/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A408465	NAB06
980	122612048	Phạm Thị Lệ	Chi	08/03/1988	Quảng Nam	Khá	A408466	NAB07
981	122612050	Nguyễn Thị Hồng	Diệu	22/04/1988	Khánh Hoà	Khá	A408467	NAB08
982	122612051	Trần Thị Duyên	An	26/04/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A408468	NAB09
983	122612054	Nguyễn Thị Minh	Hằng	22/01/1988	Đắk Lắk	Khá	A408469	NAB10
984	122612057	Chữ Ngọc	Hân	08/01/1988	Gia Lai	Khá	A408470	NAB11
985	122612058	Nguyễn Thị Thanh	Hương	17/02/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408471	NAB12
986	122612060	Nguyễn Thị	Hương	30/06/1986	Quảng Bình	Khá	A408472	NAB13
987	122612061	Võ Thị Thu	Hà	06/11/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408473	NAB14
988	122612072	Lê Thị	Hiếu	11/11/1988	Bắc Giang	Khá	A408474	NAB15
989	122612077	Võ Thị Bích	Hoa	22/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408475	NAB16
990	122612079	Thân Thị Thu	Hương	10/09/1987	TT Huế	Khá	A408476	NAB17
991	122612080	Lương Thu	Hà	04/07/1988	Yên Bái	Khá	A408477	NAB18
992	122612082	Nguyễn Thị Hồng	Lam	24/06/1987	Thanh Hóa	Khá	A408478	NAB19
993	122612083	Nguyễn Hải	Hà	18/10/1988	Quảng Trị	Giỏi	A408479	NAB20
994	122612085	Đoàn Thị Mai	Liên	18/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408480	NAB21
995	122612086	Đặng Vũ Thuỳ	Linh	22/05/1988	Đà Nẵng	Khá	A408481	NAB22
996	122612088	Nguyễn Thị Tâm	Hiếu	11/11/1988	Quảng Nam	Khá	A408482	NAB23
997	122612089	Nguyễn Dương Hồng	Linh	30/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408483	NAB24
998	122612091	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	01/04/1987	Quảng Nam	Khá	A408484	NAB25
999	122612096	Phạm Thị	Lý	06/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408485	NAB26
1000	122612097	Lê Thị Tuyết	Mai	28/09/1987	Thanh Hoá	Giỏi	A408486	NAB27
1001	122612099	Nguyễn Đức Xuân	Mai	10/09/1988	Gia Lai	Giỏi	A408487	NAB28
1002	122612100	Khổng Thị	Mai	11/02/1988	Đắk Lắk	Giỏi	A408488	NAB29
1003	122612101	Nguyễn Thị Trà	My	04/03/1988	TT Huế	Giỏi	A408489	NAB30
1004	122612102	Đặng Thi	Nữ	26/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408490	NAB31
1005	122612105	Nguyễn Phan Huyền	Nga	08/12/1988	Đà Nẵng	Khá	A408491	NAB32
1006	122612106	Võ Thị	Nga	11/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408492	NAB33
1007	122612107	Lê Hoàng	Ngọc	19/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408493	NAB34
1008	122612109	Hồ Nguyên	Ngọc	25/01/1987	TP.Đà Nẵng	Giỏi	A408494	NAB35
1009	122612115	Hồ Thị Mỹ	Lệ	04/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408495	NAB36
1010	122612117	Lê Thị Hồng	Nhân	22/01/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408496	NAB37
1011	122612120	Huỳnh Thị Hiếu	Nhi	21/03/1988	Đà Nẵng	Khá	A408497	NAB38
1012	122612122	Bùi Thị Trang	Nhung	10/08/1987	Nghệ An	Khá	A408498	NAB39

1013	122612127	Lữ Thị Hoài	Phương	12/11/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A408499	NAB40
1014	122612129	Ngô Lưu Nhã	Phương	28/01/1987	TT Huế	Giỏi	A408500	NAB41
1015	122612130	Phạm Thị Hồng	Phương	09/07/1987	Quảng Nam	Khá	A408501	NAB42
1016	122612132	Phan Thị Mai	Phương	03/12/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408502	NAB43
1017	122612135	Nguyễn Thị Công	Phượng	21/09/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408503	NAB44
1018	122612136	Trần Thị Bảo	Phong	25/10/1985	Quảng Trị	Khá	A408504	NAB45
1019	122612137	Nguyễn Ngọc Ái	Quỳnh	01/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408505	NAB46
1020	122612138	Chu Thị	Quỳnh	04/03/1987	Thanh Hoá	Giỏi	A408506	NAB47
1021	122612139	Trần Nguyễn Ngọc	Quỳnh	08/04/1987	Quảng Nam	Khá	A408507	NAB48
1022	122612140	Dương Phạm Khánh	Quỳnh	17/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408508	NAB49
1023	122612141	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	18/10/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408509	NAB50
1024	122612146	Trần Thị	Sương	19/03/1987	Quảng Trị	Khá	A408510	NAB51
1025	122612149	Nguyễn Thị	Thương	31/12/1986	Quảng Bình	Khá	A408511	NAB52
1026	122612156	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	12/10/1988	Đắk Lắk	Giỏi	A408512	NAB53
1027	122612158	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	22/08/1987	Quảng Bình	Khá	A408513	NAB54
1028	122612159	Nguyễn Thị Minh	Thảo	01/02/1988	Bắc Cạn	Khá	A408514	NAB55
1029	122612163	Huỳnh Thị	Thiệp	04/01/1988	Đà Nẵng	Khá	A408515	NAB56
1030	122612164	Hoàng Thảo	Thùy	20/06/1988	Quảng Trị	Khá	A408516	NAB57
1031	122612167	Nguyễn Thị Hoài	Thu	07/10/1987	Hà Tĩnh	Khá	A408517	NAB58
1032	122612170	Nguyễn Thị	Thúy	09/06/1987	Quảng Bình	Khá	A408518	NAB59
1033	122612173	Bùi Thị Thu	Trâm	01/01/1987	Bình Định	Khá	A408519	NAB60
1034	122612174	Phạm Quỳnh	Trâm	20/10/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408520	NAB61
1035	122612175	Lê Quỳnh	Trâm	10/08/1980	An Giang	Khá	A408521	NAB62
1036	122612177	Lâm Thị Thuý	Trang	15/01/1987	Quảng Bình	Khá	A408522	NAB63
1037	122612187	Lê Thị Ái	Vi	28/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A408523	NAB64
1038	122612194	Nguyễn Quang	Hung	21/03/1988	TT Huế	Giỏi	A408524	NAB65
1039	122612195	Trần Thị Hoài	Thúy	28/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408525	NAB66
1040	122612199	Võ Thị Thanh	Tâm	31/07/1988	Quảng Bình	Khá	A408526	NAB67
1041	112611474	Bùi Thị Tùng	Thi	05/02/1987	Kon Tum	Giỏi	A408527	NAB68
1042	122612039	Trần Thị Ngọc	Anh	14/08/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	A408528	NAB69
1043	122612063	Huỳnh Hồ Như	Hạ	30/07/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408529	NAB70
1044	122612078	Nguyễn Thị	Hòa	10/07/1988	Quảng Bình	Khá	A408530	NAB71
1045	122612203	Hoàng Thị Mỹ	Quyên	06/04/1986	Huế	Khá	A408531	NAB72
1046	122612169	Thái Thị Thu	Thủy	27/09/1986	Quảng Nam	Khá	A408532	NAB73
1047	10.701.0877	Nguyễn Thị Minh	Chi	26/11/1984	Bắc Giang	TB Khá	A408533	NAB74
1048	9332	Dương Vương	Anh	14/04/1984	TT Huế	TB Khá	A408534	NAB75
1049	08.701.7477	Nguyễn Thị Tú	Nguyên	30/03/1984	Đà Nẵng	TB Khá	A408535	NAB76
1050	122612090	Võ Đức	Hiếu	29/06/1986	Đà Nẵng	Xuất sắc	A408941	NAD01
1051	122612059	Nguyễn Thị Tuyết	Hương	17/07/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408942	NAD02

1052	122612145	Nguyễn Ngọc	Son	05/06/1986	TP Hồ Chí Minh	Giỏi	A408943	NAD03
1053	122612178	Nguyễn Bích Quỳnh	Trang	27/10/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408944	NAD04
1054	122612182	Đoàn Thị Ngọc	Vân	18/11/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408945	NAD05
1055	122612153	Lê Thị Bích	Thảo	06/05/1987	TT Huế	Giỏi	A408946	NAD06
1056	122612133	Đặng Thị Lan	Phuong	13/03/1987	Quảng Bình	Khá	A408947	NAD07
1057	122612186	Phan Thị	Va	01/09/1987	Bình Định	Giỏi	A408948	NAD08
1058	122612148	Nguy Hà Anh	Thư	09/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408949	NAD09
1059	122612042	Đoàn Thị Kim	Anh	22/03/1987	Đà Nẵng	Khá	A408950	NAD10
1060	122612034	Nguyễn Hải	Đặng	01/01/1988	Quảng Nam	Khá	A408951	NAD11
1061	122612069	Hồ Thị Ngọc	Hiền	10/05/1988	Đồng Nai	Khá	A408952	NAD12
1062	122612126	Nguyễn Thị Hồng	Phuong	04/06/1987	Quảng Nam	Khá	A408953	NAD13
1063	122612104	Nguyễn Thị Thu	Ngân	27/11/1987	Đà Nẵng	Khá	A408954	NAD14
1064	122612033	Nguyễn Trần Vũ	Đức	30/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A408955	NAD15
1065	122612157	Ngô Thị Thu	Thảo	16/02/1988	Quảng Nam	Khá	A408956	NAD16
1066	122612185	Cao Thế	Vương	03/11/1987	Đà Nẵng	Khá	A408957	NAD17
1067	122612205	Trang Thị	Sa	29/04/1988	Quảng Nam	Khá	A408958	NAD18
1068	122612093	Trần Hữu Kim	Long	01/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408959	NAD19
1069	122612147	Nguyễn Minh	Tâm	01/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408960	NAD20
1070	122612067	Mai Xuân	Hùng	01/09/1987	Đà Nẵng	Khá	A408961	NAD21
1071	122612066	Đỗ Thị	Hội	08/05/1987	Quảng Nam	Khá	A408962	NAD22
1072	122612062	Đinh Thị Thu	Hà	10/10/1987	Quảng Nam	Khá	A408963	NAD23
1073	122612188	Lưu Giai	Vũ	03/03/1987	Quảng Nam	Khá	A408964	NAD24
1074	122612196	Nguyễn Thị	Hoài	16/06/1987	Quảng Bình	Khá	A408965	NAD25
1075	122612198	Võ Thị Kim	Yến	10/05/1988	Quảng Nam	Khá	A408966	NAD26
1076	09.701.9477	Bùi Thị Mỹ	Thuận	25/10/1984	Đà Nẵng	Khá	A408967	NNH27
1077	09.701.7520	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	28/10/1984	Hà Tĩnh	Trung bình	A408968	NNH28
1078	122521969	Phạm Minh	Tuân	01/01/1988	Đà Nẵng	Xuất Xắc	A409023	NH01
1079	122521942	Nguyễn Thị	Thủy	15/09/1987	Quảng Bình	Xuất Xắc	A409024	NH02
1080	122521850	Trần Phước	Khoa	29/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408132	NH03
1081	122521818	Lương Nguyễn Nữ	Hà	03/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408133	NH04
1082	122521973	Đặng Thị Hạ	Uyên	21/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408134	NH05
1083	122521843	Nguyễn Thị	Hoa	27/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408135	NH06
1084	122521468	Trương Ngọc Phương	Thanh	30/06/1987	Gia Lai	Giỏi	A408155	NH07
1085	122521802	Nguyễn Thị Thủy	Dương	16/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408136	NH08
1086	122521808	Nguyễn Đặng Hoài	Dung	24/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408137	NH09
1087	122521825	Trần Thị Thu	Hồng	28/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408138	NH10
1088	122521901	Trần Thị Yến	Oanh	15/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408139	NH11
1089	122521913	Văn Hồ Thảo	Quyên	18/11/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A408140	NH12
1090	122521801	Cao Thị Thủy	Dương	29/10/1988	Kon Tum	Giỏi	A408141	NH13

1091	122521868	Đoàn Thị Khánh	Ly	01/01/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408142	NH14
1092	122521952	Nguyễn Vũ Thuý	Trang	24/10/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408143	NH15
1093	122521895	Lê Thị	Nhân	11/12/1988	Gia Lai	Giỏi	A408144	NH16
1094	122521881	Nguyễn Thị Kim	Ngân	16/01/1989	Nghệ Tĩnh	Giỏi	A408145	NH17
1095	122521925	Nguyễn Thị Phương	Thảo	25/09/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408146	NH18
1096	122521810	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	14/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408147	NH19
1097	122521933	Võ Thị	Thùy	03/02/1988	Gia Lai	Giỏi	A408148	NH20
1098	122521877	Hà	My	31/08/1988	Gia Lai	Giỏi	A408149	NH21
1099	122521889	Lương Thị Bích	Ngọc	23/04/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408150	NH22
1100	122521938	Trịnh Thị	Thuận	12/01/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408151	NH23
1101	122521820	Trịnh Ngân	Hà	12/10/1987	Gia Lai	Giỏi	A408152	NH24
1102	122521875	Lê Thị Hồng	Minh	12/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408153	NH25
1103	122521864	Đào Thị Thanh	Loan	23/11/1988	Quảng Trị	Giỏi	A408154	NH26
1104	122521790	Lê Tuấn	Anh	30/10/1987	Nam Định	Giỏi	A408156	NH27
1105	122521830	Trần Cảnh	Hùng	06/04/1987	Quảng Trị	Giỏi	A408157	NH28
1106	122521988	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	24/07/1987	Dăk Lăk	Giỏi	A408158	NH29
1107	122521893	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	16/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408159	NH30
1108	122521991	Nguyễn Thị Thu	Hoài	01/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408160	NH31
1109	122521939	Phạm Thị Thanh	Thuý	25/04/1988	Dăk Lăk	Giỏi	A408161	NH32
1110	122521954	Đặng Thu	Trang	05/09/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408162	NH33
1111	122521842	Nguyễn Thị	Hoa	13/08/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	A408163	NH34
1112	122521924	Võ Thị Phương	Thảo	01/01/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408164	NH35
1113	122521989	Nguyễn Thị Hương	Trà	05/10/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408165	NH36
1114	122521849	Lê Đức	Khánh	02/03/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A408166	NH37
1115	122521927	Phạm Hương	Thảo	19/10/1988	Thanh Hoá	Giỏi	A408167	NH38
1116	122521827	Hoàng Thị Thu	Hường	20/02/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408168	NH39
1117	122521948	Nguyễn Phan Anh	Tú	01/01/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408169	NH40
1118	122521815	Nguyễn Thị Diệu	Hương	04/01/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408170	NH41
1119	122521804	Trần Thị Hà	Diễm	23/03/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408171	NH42
1120	122521816	Nguyễn Thị Minh	Hương	19/06/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408172	NH43
1121	122521898	Trần Thị Hồng	Nhung	26/04/1988	Huế	Giỏi	A408173	NH44
1122	122521813	Mai Ngọc	Hân	01/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408174	NH45
1123	122521923	Trần Thị Phương	Thảo	20/10/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408175	NH46
1124	122521981	Võ Thị Kim	Yến	28/05/1987	Dăk Lăk	Giỏi	A408176	NH47
1125	122521897	Trần Thị Hồng	Nhung	17/02/1987	Quảng nam	Giỏi	A408177	NH48
1126	122521870	Nguyễn Đình	Mão	16/11/1987	Gia Lai	Giỏi	A408178	NH49
1127	122521855	Trần Thị Phương	Lan	18/04/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408179	NH50
1128	122521793	Võ Thị Như	Bình	26/04/1988	Quảng Nam	Khá	A408180	NH51
1129	122521821	Dương Thị	Hào	25/06/1987	Thanh Hoá	Khá	A408181	NH52

1130	122521937	Phan Thị Anh	Thu	15/03/1988	Gia Lai	Khá	A408182	NH53
1131	122521960	Lê Đình	Trường	26/09/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408183	NH54
1132	122521887	Võ Khắc	Ngọc	25/04/1987	Quảng bình	Khá	A408184	NH55
1133	122521860	Phan Công	Linh	10/02/1986	Quảng Trị	Khá	A408185	NH56
1134	122521834	Trần Thị	Hiền	27/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408186	NH57
1135	122521995	Hoàng Thị	Liên	22/11/1988	Kon Tum	Khá	A408187	NH58
1136	122521822	Nguyễn Hồng	Hạnh	18/03/1987	Huế	Khá	A408188	NH59
1137	122411556	Nguyễn Thị Thanh	Nga	31/07/1987	Đã nằg	Khá	A408189	NH60
1138	122521912	Lê Thị Tổ	Quỳnh	17/03/1988	Bình Định	Khá	A408190	NH61
1139	122521922	Hoàng Minh Diệp	Thảo	31/10/1988	Quảng Nam	Khá	A408191	NH62
1140	122521878	Huỳnh Thị	Na	26/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408192	NH63
1141	122521890	Huỳnh Đức	Nghĩa	03/09/1985	Quảng nam	Khá	A408193	NH64
1142	122521823	Trần Nhất Vy	Hạnh	15/10/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408194	NH65
1143	122521965	Hoàng Quốc Việt	Trung	17/07/1986	Huế	Khá	A408195	NH66
1144	122521788	Nguyễn Việt	Anh	20/10/1988	Thanh Hoá	Khá	A408196	NH67
1145	122521900	Đỗ Thị Kiều	Oanh	28/01/1988	Quảng nam	Khá	A408197	NH68
1146	122521985	Trần Thị Việt	Hằng	05/10/1987	Quảng Bình	Khá	A408198	NH69
1147	122351739	Võ Thị Thanh	Nhi	03/06/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408199	NH70
1148	122521787	Hồ Thị Vân	Anh	12/03/1987	Đà Nẵng	Khá	A408200	NH71
1149	122521814	Lê Thị Thanh	Hương	02/11/1987	Quảng Bình	Khá	A408201	NH72
1150	122521936	Phạm Thị Hà	Thu	22/09/1987	Hà Nam Ninh	Khá	A408202	NH73
1151	122521957	Võ Thị Quỳnh	Trang	03/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408203	NH74
1152	122521853	Nguyễn Thị Xuân	Kiên	07/09/1988	Nghệ An	Khá	A408204	NH75
1153	122521803	Nguyễn Mậu	Dược	10/10/1988	Quảng Nam	Khá	A408205	NH76
1154	122521941	Ngô Thị Lệ	Thủy	23/12/1987	Bình Định	Khá	A408206	NH77
1155	122521949	Nguyễn Như	Toàn	18/06/1987	Quảng Nam	Khá	A408207	NH78
1156	122521846	Nguyễn Thanh	Huyền	24/10/1988	Đà Nẵng	Khá	A408208	NH79
1157	122521953	Nguyễn Thị Hoài	Trang	23/11/1988	Huế	Khá	A408209	NH80
1158	122521963	Trần Nguyễn Ánh	Trình	21/11/1987	Quảng Nam	Khá	A408210	NH81
1159	122521866	Bùi Thị	Loan	28/03/1988	Hà Tĩnh	Khá	A408211	NH82
1160	122521904	Lê Thị Minh	Phương	03/03/1988	Quảng Bình	Khá	A408212	NH83
1161	122521880	Nguyễn Thị Thu	Ngân	12/07/1988	Đăk Lăk	Khá	A408213	NH84
1162	122521918	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	22/12/1988	Đà Nẵng	Khá	A408214	NH85
1163	122521961	Ngô Thị Tú	Trình	05/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A408215	NH86
1164	122521899	Nguyễn Thị Kim	Oanh	24/03/1987	Quảng Trị	Khá	A408216	NH87
1165	122521872	Hoàng Thị Tuyết	Mai	12/08/1987	Quảng bình	Khá	A408217	NH88
1166	122521856	Nguyễn Thị	Lan	17/09/1988	Nam Định	Khá	A408218	NH89
1167	112521999	Trương Công Quang	Vũ	28/12/1986	Đã nằg	Khá	A408219	NH90
1168	122521847	Lê Thị Thanh	Huyền	16/09/1987	Quảng Trị	Khá	A408220	NH91

1169	122521792	Đỗ Thị Mai	Anh	16/06/1986	Quảng Trị	Khá	A408221	NH92
1170	122521884	Lê Thị Quỳnh	Nga	19/11/1986	Quảng Trị	Khá	A408222	NH93
1171	122521798	Hoàng Thị Huyền	Châu	22/12/1986	Huế	Khá	A408223	NH94
1172	122521944	Nguyễn Thị	Thủy	12/12/1986	Nghệ An	Khá	A408224	NH95
1173	122521789	Nguyễn Thị Lan	Anh	30/09/1987	Nghệ An	Khá	A408225	NH96
1174	122521797	Nguyễn Ngọc Hà	Châu	04/12/1987	Đà Nẵng	Khá	A408226	NH97
1175	122521978	Phạm Thị Hoàng	Vi	28/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408227	NH98
1176	122521908	Nguyễn Thị Kim	Phú	20/04/1987	Đắk Lắk	Khá	A408228	NH99
1177	122521943	Doãn Thị	Thủy	04/06/1987	Nghệ An	Khá	A408229	NH100
1178	122521867	Ngô Thị Tổ	Luynh	10/05/1988	Đắk Lắk	Khá	A408230	NH101
1179	122521828	Nguyễn Trung	Hậu	23/01/1987	Ninh Thuận	Khá	A408231	NH102
1180	122521871	Nguyễn Hoàng	Mạnh	12/09/1988	Đà Nẵng	Khá	A408232	NH103
1181	122521986	Nguyễn Thanh	Hữu	09/09/1988	Bình Định	Khá	A408233	NH104
1182	122521982	Trần Thị Hồng	Yến	26/07/1988	Kon Tum	Khá	A408234	NH105
1183	122521945	Đinh Thị Kim	Thúy	08/01/1988	Quảng Bình	Khá	A408235	NH106
1184	122521811	Đoàn Thuy Minh	Duy	04/07/1988	Quảng Nam	Khá	A408236	NH107
1185	122521836	Nguyễn Lê Minh	Hiếu	16/10/1987	Đã nẵng	Khá	A408237	NH108
1186	122521819	Hoàng Thị Thanh	Hà	21/07/1987	Quảng Bình	Khá	A408238	NH109
1187	122521940	Đặng Thị	Thủy	06/10/1987	Đà Nẵng	Khá	A408239	NH110
1188	122521990	Nguyễn Lý Minh	Trình	07/05/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408240	NH111
1189	122521794	Thái	Bình	20/05/1985	Đà Nẵng	Khá	A408241	NH112
1190	122521852	Phạm Trung	Kiên	05/11/1987	Quảng Bình	Khá	A408242	NH113
1191	122521983	Ngô Phan Hải	Yến	09/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A408243	NH114
1192	122521865	Trần Thị	Loan	27/08/1987	Nghệ An	Khá	A408244	NH115
1193	122521958	Võ Thị Thu	Trang	25/11/1988	Quảng Nam	Khá	A408245	NH116
1194	122521914	Trương Minh	Sang	10/12/1987	Quảng Nam	Khá	A408246	NH117
1195	122521930	Nguyễn Quang	Thiên	25/08/1988	Quảng Nam	Khá	A408247	NH118
1196	122521959	Nguyễn Đức	Trọng	20/08/1988	Gia Lai	Khá	A408248	NH119
1197	122521859	Nguyễn Thị	Liên	22/05/1988	Quảng Nam	Khá	A408249	NH120
1198	122521935	Phạm Thị Hồng	Thu	29/02/1988	Đắk Lắk	Khá	A408250	NH121
1199	122521917	Hoàng Xuân	Tài	24/04/1987	Yên Bái	Khá	A408251	NH122
1200	122521854	Nguyễn Thị Hiền	Lương	07/08/1987	Nghệ An	Khá	A408252	NH123
1201	122521837	Mai Thị Trung	Hiếu	28/05/1987	Quảng Nam	Khá	A408253	NH124
1202	122521962	Nguyễn Thị Tú	Trình	07/02/1988	Gia Lai	Khá	A408254	NH125
1203	122521920	Đinh Việt	Thái	08/05/1988	Quảng Bình	Khá	A408255	NH126
1204	122521838	Văn Công	Hoà	24/08/1987	Đắk Lắk	Khá	A408256	NH127
1205	122521862	Trần Thị Thuý	Linh	22/01/1988	Nghệ An	Khá	A408257	NH128
1206	122521972	Lê Thị	Tuyết	02/11/1987	Quảng Trị	Khá	A408258	NH129
1207	122521955	Phạm Mỹ	Trang	22/07/1988	Đà Nẵng	Khá	A408259	NH130

1208	122521885	Trần Minh	Ngọc	23/04/1988	Kon Tum	Khá	A408260	NH131
1209	122521832	Lê Kim Phước	Hiền	22/06/1987	Quảng Trị	Khá	A408261	NH132
1210	122521839	Trần Huy	Hoàng	20/03/1988	Gia Lai	Khá	A408262	NH133
1211	122521968	Lê Thành	Trí	01/08/1988	Đà Nẵng	Khá	A408263	NH134
1212	112521805	Hà Thị Chi	Na	01/01/1987	Quảng nam	Khá	A408264	NH135
1213	122521928	Châu Minh	Thắng	12/01/1988	Quảng Nam	Khá	A408265	NH136
1214	122521931	Trần Đức	Thiện	06/10/1987	Đà Nẵng	Khá	A408266	NH137
1215	122521835	Trần Thị	Hiên	25/12/1984	Hà Tĩnh	Khá	A408267	NH138
1216	122521812	Nguyễn Thị Trà	Giang	10/04/1987	Quảng Nam	Khá	A408268	NH139
1217	122521782	Phan Anh	Đào	20/08/1988	Quảng Nam	Khá	A408269	NH140
1218	112521786	Đinh Tiến	Lân	19/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A408270	NH141
1219	122521946	Đinh Thị Thanh	Tiên	08/06/1988	Kon Tum	Khá	A408271	NH142
1220	122521916	Nguyễn Nhật	Tân	22/09/1988	Quảng bình	Khá	A408272	NH143
1221	122521863	Nguyễn Thị Hồng	Linh	15/02/1987	Quảng Trị	Khá	A408273	NH144
1222	122521829	Ngô Mạnh	Hùng	11/05/1987	Thanh Hoá	Khá	A408274	NH145
1223	122521993	Nguyễn Phương	Thảo	17/07/1985	Quảng Ngãi	Khá	A408275	NH146
1224	122521929	Nguyễn Ngọc	Thiên	01/07/1987	Nghệ An	Khá	A408276	NH147
1225	122521977	Phạm Thuỵ Khánh	Vi	24/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408277	NH148
1226	122521992	Phan Thị Kim	Liên	10/09/1987	Kon Tum	Khá	A408278	NH149
1227	112521784	Nguyễn Tuấn	Giang	30/10/1986	Hà Bắc	Khá	A408279	NH150
1228	122521873	Tạ Thanh	Mai	02/12/1988	Thái Nguyên	Khá	A408280	NH151
1229	122521851	Nguyễn Trung	Kiên	08/10/1987	Đà Nẵng	Khá	A408281	NH152
1230	122521783	Nguyễn Mậu	Đại	22/10/1987	Quảng Bình	Trung Bình	A408282	NH153
1231	122521809	Trương Nguyễn Bích	Dung	11/05/1987	Đà Nẵng	Khá	A408283	NH154
1232	122521910	Nguyễn Đình	Phúc	19/09/1987	Đà Nẵng	Khá	A408285	NH155
1233	122521947	Phạm Minh	Tiến	21/10/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A408286	NH156
1234	112521025	Trần Quốc	Thao	02/06/1986	Bình Định	Trung Bình	A408287	NH157
1235	K11.424.0965	Nguyễn Tường	Huân	27/06/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A408288	NH158
1236	K11.424.1012	Hồ Hữu	Phát	26/10/1986	Quảng Nam	TB Khá	A408289	NH159
1237	K11.424.1048	Trần Quốc	Trường	19/04/1986	Hà Tĩnh	TB Khá	A408290	NH160
1238	K10.424.0409	Nguyễn Việt	Cường	23/06/1984	Nghệ An	Trung Bình	A408291	NH161
1239	K11.424.1037	Trương Đức	Thắng	18/09/1985	Hà Nam	TB Khá	A408130	NH162
1240	8942	Trần Thị Thanh	Phong	16/01/1985	Nam Định	TB Khá	A409036	NH163
1241	122351719	Trương Hồng	Tính	19/06/1988	Quảng Ngãi	Xuất Xắc	A408293	QTC01
1242	122351741	Nguyễn Lê Uyên	Phương	12/11/1987	Quảng Nam	Xuất Xắc	A408294	QTC02
1243	122351690	Lê Thị Diệu	Hiền	09/03/1988	Đà Nẵng	Xuất Xắc	A408296	QTC03
1244	122351706	Võ Anh	Chương	08/01/1988	Đà Nẵng	Xuất Xắc	A408297	QTC04
1245	122351681	Nguyễn Thị Anh	Đào	22/02/1988	Quảng Nam	Xuất Xắc	A408298	QTC05
1246	122351707	Hồ Thị	Sen	20/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408299	QTC06

1247	122351729	Bùi Thị Mỹ	Trình	01/11/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	A408295	QTC07
1248	122351696	Phạm Thị Ngọc	Minh	21/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408300	QTC08
1249	122351684	Phạm Nguyễn Thu	Giang	22/05/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408301	QTC09
1250	122351750	Dương Thị	Thị	07/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408302	QTC10
1251	122351731	Lương Vũ	Hùng	31/10/1987	Bình Định	Giỏi	A408303	QTC11
1252	122351685	Hoàng Minh	Hằng	08/09/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408304	QTC12
1253	122351697	Trần Thị	Mỹ	29/10/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	A408305	QTC13
1254	122351752	Nguyễn Thị	Thuý	15/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408306	QTC14
1255	122351743	Lâm Thị Ngọc	Quyên	27/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408307	QTC15
1256	122351686	Đinh Ngọc	Điệp	06/02/1988	Nghệ An	Giỏi	A408308	QTC16
1257	122351716	Trương Thị Thu	Trang	27/11/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408309	QTC17
1258	122351734	Đồng Thị	Minh	11/09/1987	Thanh Hoá	Giỏi	A408310	QTC18
1259	122351699	Võ Thị Mỹ	Nương	19/07/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A408311	QTC19
1260	122351726	Huỳnh Thị Kim	Lộc	16/12/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408312	QTC20
1261	122351756	Nguyễn Thị Huyền	Trang	30/12/1988	Quảng bình	Giỏi	A408313	QTC21
1262	122351735	Phan Thị	Mỹ	23/11/1986	Quảng Trị	Giỏi	A408314	QTC22
1263	122351709	Ngô Thị Tâm	Thanh	10/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408315	QTC23
1264	122351701	Phạm Thị	Nhiên	02/01/1988	Thanh Hoá	Giỏi	A408316	QTC24
1265	122351715	Nguyễn Thị Xuân	Trang	10/10/1986	Dăk Lăk	Khá	A408317	QTC25
1266	122351757	Phạm Thị Thuý	Trang	04/05/1987	Đà Nẵng	Khá	A408318	QTC26
1267	122321131	Nguyễn Thị Kim	Oanh	19/03/1988	Quảng Nam	Khá	A408319	QTC27
1268	122351704	Phan Văn	Phú	10/05/1988	Đà Nẵng	Khá	A408320	QTC28
1269	122351758	Nguyễn Thị Vân	Anh	21/09/1988	Hà Tĩnh	Khá	A408321	QTC29
1270	122351708	Nguyễn Duy	Thành	05/06/1986	Nghệ An	Khá	A408322	QTC30
1271	122351760	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	03/11/1987	Quảng Ngãi	Khá	A408323	QTC31
1272	122351700	Trần Thị Kim	Ngọc	20/07/1988	Dăk Lăk	Khá	A408324	QTC32
1273	122351703	Nguyễn Thị Mỹ	Phương	01/06/1988	Quảng Nam	Khá	A408325	QTC33
1274	122351688	Võ Thị Thu	Hồng	29/07/1988	Dăk Lăk	Khá	A408326	QTC34
1275	122351736	Phạm Ngọc Lê	Na	13/12/1985	Đà Nẵng	Khá	A408327	QTC35
1276	122351713	Nguyễn Thị Thu	Hương	17/12/1987	Hải Hưng	Khá	A408328	QTC36
1277	122351724	Phan Thị Thanh	Nhân	19/01/1987	Quảng Bình	Khá	A408329	QTC37
1278	122351702	Hồ Thị Thuý	Oanh	01/04/1988	Quảng Nam	Khá	A408330	QTC38
1279	122351759	Hoàng Thị	Loan	30/01/1987	Hải Phòng	Khá	A408331	QTC39
1280	122351720	Nguyễn Quốc	Việt	10/10/1986	Bình Định	Khá	A408332	QTC40
1281	122351751	Lê Thị Anh	Thoa	06/06/1988	Đà Nẵng	Khá	A408333	QTC41
1282	122351727	Nguyễn Minh	Tuấn	09/06/1988	Quảng Bình	Khá	A408334	QTC42
1283	122351749	Nguyễn Thị Cẩm	Thạch	25/06/1987	Quảng Nam	Khá	A408335	QTC43
1284	122351722	Ngô Hà	Linh	12/11/1988	Quảng Nam	Khá	A408336	QTC44
1285	122351761	Nguyễn An Như	Tâm	14/12/1987	Quảng Nam	Khá	A408337	QTC45

1286	122351717	Nguyễn Đức	Tuấn	08/08/1987	Quảng Bình	Khá	A408338	QTC46
1287	122351745	Ngô Thị	Sinh	09/01/1987	Gia Lai	Khá	A408339	QTC47
1288	122351711	Nguyễn Phạm	Duy	20/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408340	QTC48
1289	122351746	Đặng Thị Minh	Thư	04/06/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408341	QTC49
1290	122351687	Nguyễn Thị	Hạnh	17/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408342	QTC50
1291	122351732	Bùi Khắc	Huy	24/03/1987	Quảng nam	Khá	A408343	QTC51
1292	122351728	Lê Thị	Hường	21/04/1987	Quảng Nam	Khá	A408344	QTC52
1293	122351762	Võ Quốc	Vinh	25/08/1987	Huế	Khá	A408345	QTC53
1294	122351723	Nguyễn Phúc	Hữu	11/06/1987	Gia Lai	Khá	A408346	QTC54
1295	122351714	Nguyễn Thị Thủy	Trần	15/10/1987	Quảng Nam	Khá	A408347	QTC55
1296	122351682	Trần Quốc	Bảo	16/06/1987	Gia Lai	Khá	A408348	QTC56
1297	122351689	Nguyễn Đức	Hồng	28/12/1983	Quảng Bình	Khá	A408349	QTC57
1298	122351748	Hoàng Thị	Thương	22/11/1987	Quảng Nam	Khá	A408350	QTC58
1299	122351725	Phạm Thị	Mai	30/08/1985	Thanh Hoá	Khá	A408351	QTC59
1300	122351730	Đỗ Tấn	Hùng	21/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408352	QTC60
1301	K10.402.0370	Vũ Thị Thùy	Linh	10/02/1985	Đắk Lắk	TB Khá	A408353	QTC61
1302	K11.423.0919	Lưu Ngọc Hoàn	Thịnh	27/10/1986	Quảng Nam	TB Khá	A408354	QTC62
1303	K08.423.7243	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	06/06/1983	Bình Định	TB Khá	A408355	QTC63
1304	K11.423.0926	Lê Hoàng	Trung	09/05/1987	Quảng Bình	TB Khá	A408356	QTC64
1305	0377	Nguyễn Tiến	Nhựt	08/01/1985	Đắk Lắk	TB Khá	A408357	QTC65
1306	6984	Võ Thị Diệu	Dung	22/11/1982	TT Huế	Trung Bình	A408358	QTC66
1307	2618	Võ Văn	Cương	25/02/1978	Quảng Ngãi	Trung Bình	A408359	QTC67
1308	122331346	Nguyễn Thị Mai	Thoa	01/11/1988	Quảng nam	Xuất Xắc	A408361	QTH01
1309	122331338	Đoàn Thị Bích	Thảo	05/12/1988	Quảng Trị	Xuất Xắc	A409022	QTH02
1310	122331284	Võ Thị Hồng	Định	09/02/1988	Đà Nẵng	Xuất Xắc	A408362	QTH03
1311	122331334	Lê Mậu	Thìn	13/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408363	QTH04
1312	122331310	Nguyễn Thành	Long	26/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408364	QTH05
1313	122331320	Hoàng Thị	Hoa	22/11/1988	Thanh Hoá	Xuất Xắc	A408365	QTH06
1314	122331321	Lê Kiều	Oanh	03/05/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408366	QTH07
1315	122331315	Đặng Thị Diệu	Hiền	02/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408367	QTH08
1316	122331376	Nguyễn Chánh	Trung	20/01/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A408368	QTH09
1317	122331329	Nguyễn Hữu	Son	09/04/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408369	QTH10
1318	122331290	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	01/12/1988	Đắk lăk	Giỏi	A408370	QTH11
1319	122331306	Lê Thị Minh	Kim	10/12/1987	Huế	Giỏi	A408371	QTH12
1320	122331373	Nguyễn Hoàng	Yến	14/06/1988	Đắk Lắk	Giỏi	A408372	QTH13
1321	122331387	Nguyễn Thị Thu	Trang	04/09/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408373	QTH14
1322	122331393	Lê Thị Hải	Yến	28/10/1988	Gia Lai	Giỏi	A408374	QTH15
1323	122331297	Trần Khánh	Hung	10/09/1987	Bình Định	Giỏi	A408375	QTH16
1324	122331308	Lê Thị	Lệ	12/05/1987	Quảng Bình	Giỏi	A408376	QTH17

1325	122331402	Lê Thị Tường	Vy	13/03/1988	Dăk Lăk	Giỏi	A408377	QTH18
1326	122331292	Nguyễn Thị Bích	Hà	26/09/1988	Dăk lăk	Giỏi	A408378	QTH19
1327	112331407	Hoàng	Minh	05/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408379	QTH20
1328	122331374	Nguyễn Hải	Thành	08/07/1988	Hòa Bình	Giỏi	A408380	QTH21
1329	122331333	Đinh Hoài	Thương	02/09/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	A408381	QTH22
1330	122331377	Trương Thị Bích	Lợi	01/09/1987	Quảng Nam	Giỏi	A408382	QTH23
1331	122331362	Phan Mai Thuý	Tinh	01/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	A409043	QTH24
1332	122331282	Nguyễn Thị Anh	Đào	14/11/1988	Quảng Bình	Khá	A408384	QTH25
1333	122331291	Nguyễn Thị Việt	Hà	02/06/1988	Quảng Bình	Khá	A408385	QTH26
1334	122331289	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	16/06/1988	Quảng Bình	Khá	A408386	QTH27
1335	122331354	Trần Cao Đoan	Trang	19/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A408387	QTH28
1336	122331313	Phạm Thị Duyên	Hạ	20/01/1988	Quảng Nam	Khá	A408388	QTH29
1337	122331348	Trương Duy	Quang	28/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408389	QTH30
1338	122331302	Hồ	Hoàng	31/07/1987	Đà Nẵng	Khá	A408390	QTH31
1339	122331385	Lê Hữu	Trạng	10/09/1988	Gia Lai	Khá	A408391	QTH32
1340	122331295	Ngô Thị Diệu	Hiền	11/09/1987	Huế	Khá	A408392	QTH33
1341	122331339	Bùi Nguyễn Thị Thu	Thảo	17/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408393	QTH34
1342	122331366	Trần Thanh	Vân	18/10/1988	Thái Bình	Khá	A408394	QTH35
1343	122331342	Hồ Thị Cẩm	Thanh	10/07/1988	Đà Nẵng	Khá	A408395	QTH36
1344	122331356	Nguyễn Phạm Tú	Trình	29/11/1987	Đà Nẵng	Khá	A408396	QTH37
1345	122331307	Nguyễn Thị Quỳnh	Lan	25/05/1988	Hòa Bình	Khá	A408397	QTH38
1346	122331328	Nguyễn Thị	Linh	25/09/1987	Quảng Trị	Khá	A408398	QTH39
1347	122331340	Trần Vũ	Thắng	10/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A408399	QTH40
1348	122331319	Trần Văn	Nghị	01/10/1983	Quảng Bình	Khá	A408400	QTH41
1349	122331281	Cao Thái	Ánh	08/05/1987	Quảng Nam	Khá	A408401	QTH42
1350	112331398	Lương Quốc	Nghĩa	13/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A408402	QTH43
1351	122331286	Trần Hồng	Điệp	16/01/1986	Đà Nẵng	Khá	A408403	QTH44
1352	122331390	Võ Thanh	Tuấn	19/12/1985	Huế	Khá	A408404	QTH45
1353	122331312	Nguyễn Thị Hồng	Linh	10/12/1987	Nghệ An	Khá	A408405	QTH46
1354	122331317	Nguyễn Thị Đức	Hung	25/02/1988	Quảng Bình	Khá	A408406	QTH47
1355	122331347	Lê Thị	Thoa	12/04/1987	Huế	Khá	A408407	QTH48
1356	122331327	Võ Thị	Quyên	12/02/1987	Quảng Nam	Khá	A408408	QTH49
1357	122331314	Lê Đăng	Minh	14/07/1987	Quảng Bình	Khá	A408409	QTH50
1358	122331318	Lê Thị	Nga	27/05/1988	Gia Lai	Khá	A408410	QTH51
1359	122331324	Nguyễn Đức	Phúc	31/12/1985	Huế	Khá	A408411	QTH52
1360	112330133	Phạm Minh	Hung	05/09/1986	Quảng Nam	Khá	A408412	QTH53
1361	122331363	Trương Thị Kim	Tuyển	28/07/1986	Quảng Nam	Khá	A408413	QTH54
1362	122331367	Nguyễn Quang	Vũ	10/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408414	QTH55
1363	122331325	Trần Đình	Phục	17/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408415	QTH56

1364	122331375	Nguyễn Văn	Tiến	02/10/1986	Nghệ An	Khá	A408416	QTH57
1365	112330751	Đinh Thị	Nhung	10/12/1986	Quảng Bình	Khá	A408417	QTH58
1366	122331296	Trần Phú	Cường	03/08/1987	Quảng Nam	Khá	A408418	QTH59
1367	112331396	Nguyễn Công	Hung	01/01/1987	Đà Nẵng	Khá	A408419	QTH60
1368	122331331	Huỳnh Văn	Tường	26/09/1987	Dăk Lăk	Khá	A408420	QTH61
1369	122331304	Nguyễn Quốc	Khánh	15/10/1985	Quảng Bình	Khá	A408421	QTH62
1370	122331358	Trần Nhật	Trung	08/11/1986	Quảng Trị	Khá	A408422	QTH63
1371	122331389	Nguyễn Việt	Trung	10/05/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A408423	QTH64
1372	122331353	Dương Thanh	Toàn	20/08/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A408424	QTH65
1373	122321032	Lê Thị Mỹ	Hà	21/12/1986	Quảng Bình	Khá	A408425	QTH66
1374	122331298	Lê Chấn	Hung	21/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A408426	QTH67
1375	122331305	Nguyễn Cảnh	Khánh	27/01/1987	Nghệ An	Khá	A408427	QTH68
1376	122331283	Văn Ngọc	Đức	09/10/1987	Quảng Trị	Khá	A408428	QTH69
1377	122331406	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	14/06/1988	Đà Nẵng	Khá	A408429	QTH70
1378	122331369	Phan Thị	Vinh	27/08/1985	Kon Tum	Khá	A408430	QTH71
1379	112331395	Trần Hứa Thọ	Anh	27/07/1987	Đà Nẵng	Trung Bình	A408431	QTH72
1380	122331341	Võ Đình	Thắng	25/09/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A408432	QTH73
1381	122331401	Nguyễn Trường	Lâm	12/06/1988	Quảng Bình	Trung Bình	A408433	QTH74
1382	K09.400.8722	Bùi Xuân	Thuỷ	27/07/1985	Bình Định	Trung Bình	A408434	QTH75
1383	K11.400.0779	Phan Cảnh	Thịnh	10/02/1986	Quảng Trị	TB Khá	A408435	QTH76
1384	K11.400.0784	Nguyễn Thanh	Thùy	03/11/1987	Quảng Bình	TB Khá	A408436	QTH77
1385	K11.400.0691	Trần Minh	Chung	01/04/1984	Quảng Trị	TB Khá	A408437	QTH78
1386	K11.400.1789	Nguyễn Thanh	Hải	24/04/1984	Quảng Bình	TB Khá	A408438	QTH79
1387	122341443	Huỳnh Thị Kiều	Nga	31/08/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A408439	QTM01
1388	122341435	Đặng Thị Thu	Hà	22/12/1988	Quảng Bình	Giỏi	A408440	QTM02
1389	122341453	Phạm Ngọc	Tuấn	14/09/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A408441	QTM03
1390	122341434	Tô Thị Lệ	Hằng	28/01/1988	Dăk Lăk	Giỏi	A408442	QTM04
1391	122341445	Trần Thị Kim	Oanh	16/03/1986	Quảng Bình	Giỏi	A408443	QTM05
1392	122341458	Vũ Thị Hoàng	Lan	25/10/1988	Dăk Lăk	Khá	A408444	QTM06
1393	122341450	Lê Thị Mỹ	Hoa	22/09/1987	Quảng Nam	Khá	A408445	QTM07
1394	122341446	Nguyễn Đào Thanh	Phương	25/09/1987	TT Huế	Khá	A408446	QTM08
1395	122341432	Nguyễn Dương Trường	Duy	24/12/1988	Đà Nẵng	Khá	A408447	QTM09
1396	122341438	Lê Văn	Lộc	26/09/1987	Quảng Nam	Khá	A408448	QTM10
1397	122341447	Nguyễn Hồng	Phúc	04/11/1987	Đà Nẵng	Khá	A408449	QTM11
1398	122341456	Võ Nguyễn Y	Vân	13/03/1988	Đà Nẵng	Khá	A408450	QTM12
1399	122341436	Chu Thị	Hậu	17/03/1986	Hà Tĩnh	Khá	A408451	QTM13
1400	122341460	Lê Thị Hải	Luyến	12/01/1987	Gia Lai	Khá	A408452	QTM14
1401	122341442	Nguyễn Thị Ti	Na	02/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408453	QTM15
1402	122341448	Nguyễn Bá	Sơn	01/06/1988	Đà Nẵng	Khá	A408454	QTM16

1403	122341451	Đinh Văn	Thi	19/02/1988	Bnh Định	Khá	A408455	QTM17
1404	122341454	Văn Thanh	Tuấn	22/01/1987	Quảng Nam	Khá	A408456	QTM18
1405	122341457	Hồ Ngọc	Sơn	13/05/1988	Đà Nẵng	Khá	A408457	QTM19
1406	122341437	Đặng Ngọc Phương	Huy	28/10/1987	Đà Nẵng	Khá	A408458	QTM20
1407	122110003	Nguyễn Liên	Anh	29/05/1987	Nghệ An	Khá	A408588	TMT01
1408	122110034	Võ Chí	Công	07/02/1986	Quảng Nam	Khá	A408589	TMT02
1409	122110014	Lê Trần Linh	Lan	28/07/1988	Đắk Lắk	Xuất sắc	A408590	TMT03
1410	122110015	Lê Văn	Long	03/12/1988	Quảng Trị	Khá	A408591	TMT04
1411	122110018	Nguyễn Hữu	Nghĩa	17/06/1988	Quảng Nam	Khá	A408592	TMT05
1412	122110021	Văn Đình	Quân	23/06/1988	Đắk Lắk	Giỏi	A408593	TMT06
1413	122110032	Lê Thị Thu	Thìn	30/09/1988	Nghệ An	Giỏi	A408594	TMT07
1414	122110029	Lưu Ngọc	Tín	05/04/1988	Quảng Nam	Khá	A408595	TMT08
1415	122110028	Bùi Thanh	Tuấn	14/08/1987	Lạng Sơn	Khá	A408596	TMT09
1416	122110030	Bùi Thế	Việt	01/09/1988	Hà Tĩnh	Giỏi	A408597	TMT10
1417	K11.101.1777	Nguyễn Duy	Thắng	05/03/1984	Nghệ An	TB Khá	A408598	TMT11
1418	K11.101.0001	Trần Vương	Anh	22/04/1986	Thanh Hóa	TB Khá	A408599	TMT12
1419	K10.101.8191	Trần Văn	Long	10/04/1984	Đà Nẵng	TB Khá	A408600	TMT13
1420	122120080	Nguyễn Văn	Hoàng	21/02/1988	Đà Nẵng	Khá	A408969	TPM01
1421	122120081	Nguyễn Hoàng	Huy	19/04/1988	Đà Nẵng	Khá	A408970	TPM02
1422	122120077	Lê Minh	Khánh	23/10/1987	Quảng Nam	Khá	A408971	TPM03
1423	122120087	Nguyễn Thị Liễu	Na	20/02/1984	Quảng Nam	Khá	A408972	TPM04
1424	122120097	Hoàng Thị Diễm	Phương	01/08/1988	Huế	Giỏi	A408973	TPM05
1425	122120093	Lê Đông	Quang	20/11/1988	Quảng Nam	Khá	A408974	TPM06
1426	122120094	Tào Tuấn	Sinh	03/09/1988	Quảng Nam	Khá	A408975	TPM07
1427	122120096	Nguyễn Ngọc	Thành	09/07/1986	Quảng Bình	Khá	A408976	TPM08
1428	122120095	Nguyễn Tuấn	Thành	14/11/1988	Quảng Nam	Khá	A408977	TPM09
1429	122120114	Huỳnh Thị	Thơ	07/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408978	TPM10
1430	122120098	Phạm	Thuận	15/06/1988	Quảng Nam	Khá	A408979	TPM11
1431	122120103	Nguyễn Thị Thu	Trang	12/09/1986	Quảng Bình	Khá	A408980	TPM12
1432	122120104	Nguyễn Thế	Trịnh	06/10/1985	Thái Nguyên	Giỏi	A408981	TPM13
1433	122120101	Trần Minh	Tú	21/04/1986	Đồng Nai	Giỏi	A408982	TPM14
1434	122120100	Phạm Nhật	Tùng	18/11/1988	Đà Nẵng	Khá	A408983	TPM15
1435	122120107	Phạm Thị Thu	Uyên	03/10/1988	Quảng Ngãi	Khá	A408984	TPM16
1436	K11.102.0056	Nguyễn Tiến	Cường	25/11/1987	Gia Lai	Khá	A408985	TPM17
1437	K11.102.0071	Trần Trọng	Hung	05/06/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A408986	TPM18
1438	K09.102.6338	Đặng Huy	Bình	15/12/1980	Đà Nẵng	Trung Bình	A408987	TPM19
1439	K09.102.8154	Nguyễn Hải	Hà	02/06/1984	Huế	TB. Khá	A408988	TPM20
1440	7678	Hoàng Trường	Nhân	20/07/1983	Quảng Trị	TB. Khá	A408989	TPM21
1441		Đinh Công	Biên	01/12/1984	Quảng Nam	Khá	A409025	TPM22

1442	131138704	Hồ Thị Lan	Anh	30/06/1987	Bình Định	Khá	00042001	TCD01
1443	131138711	Lê Thị Ngọc	Bích	27/04/1989	Đắk Lắk	Khá	00042002	TCD02
1444	131138722	Nguyễn Tấn	Cường	14/03/1988	Quảng Nam	Khá	00042003	TCD03
1445	131138737	Đoàn Ngọc	Định	10/04/1988	Quảng Nam	Trung bình	00042004	TCD04
1446	131138750	Nguyễn Xuân	Dũng	31/07/1988	Gia Lai	Khá	00042005	TCD05
1447	131138752	Đặng Thuỳ	Dương	05/06/1989	Đà Nẵng	Khá	00042006	TCD06
1448	131138753	Phạm Ngọc	Dương	04/08/1989	Đắk Lắk	Khá	00042007	TCD07
1449	131138755	Nguyễn Thị Ánh	Dương	04/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	00042008	TCD08
1450	131138756	Võ Thanh	Duy	07/10/1988	Gia Lai	Trung bình	00042009	TCD09
1451	131138758	Lê Thị Thu	Hà	24/08/1985	Quảng Bình	Khá	00042010	TCD10
1452	131138766	Bạch Quốc	Hải	29/04/1989	Quảng Trị	Giỏi	00042093	TCD11
1453	131138769	Lê Thị	Hằng	20/03/1988	Hà Tĩnh	Khá	00042012	TCD12
1454	131138770	Nguyễn Thị Thu	Hằng	03/04/1985	Quảng Nam	Trung bình	00042013	TCD13
1455	131138772	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	01/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00042014	TCD14
1456	131138776	Lê Hữu Nguyễn	Hiệp	12/08/1989	Bình Thuận	Khá	00042015	TCD15
1457	131138785	Nguyễn Thị Xuân	Hòa	07/11/1988	Đắk Lắk	Khá	00042016	TCD16
1458	131138792	Trần Thị Hoa	Hồng	19/02/1989	Quảng Bình	Khá	00042017	TCD17
1459	131138797	Lê Văn Trung	Hưng	17/01/1988	Quảng Nam	Khá	00042018	TCD18
1460	131139049	Lê Tuấn	Khoa	20/01/1987	Quảng Nam	Khá	00042019	TCD19
1461	131138821	Phạm Ngọc	Linh	15/08/1988	Hà Tĩnh	Khá	00042020	TCD20
1462	131138822	Võ Thị Mai	Linh	08/08/1989	Bình Định	Khá	00042021	TCD21
1463	131138837	Nguyễn Cực	Mạnh	31/08/1985	Sông Bé	Khá	00042022	TCD22
1464	131138843	Hoàng Châu Hà	My	07/05/1988	TT Huế	Khá	00042023	TCD23
1465	131138854	Bùi Thị	Ngoãn	28/11/1988	Đắk Lắk	Trung bình	00042024	TCD24
1466	131138859	Nguyễn Bình	Nguyên	10/11/1988	Gia Lai	Khá	00042025	TCD25
1467	131138869	Bùi Thị	Nở	10/06/1989	Quảng Nam	Xuất sắc	00042026	TCD26
1468	131138872	Đỗ Thị Hoàng	Oanh	02/12/1988	Đắk Lắk	Giỏi	00042027	TCD27
1469	131138900	Nguyễn Thị Nam	Phương	27/10/1988	Đà Nẵng	Khá	00042028	TCD28
1470	131138902	Trương Thị Hoài	Phương	14/11/1988	Quảng Trị	Khá	00042029	TCD29
1471	131138909	Trần Nhật	Quang	12/12/1988	Đà Nẵng	Khá	00042030	TCD30
1472	131139051	Nguyễn Ngọc	Quang	10/12/1989	Quảng Trị	Khá	00042031	TCD31
1473	131138923	Huỳnh Thị Thanh	Sương	20/07/1988	Phú Yên	Khá	00042032	TCD32
1474	131138929	Trần Duy	Tân	07/04/1989	Quảng Nam	Khá	00042033	TCD33
1475	131138957	Lương Thị Quỳnh	Thoa	07/04/1989	Quảng Ngãi	Khá	00042034	TCD34
1476	131138958	Nguyễn Thu	Thời	14/03/1988	Quảng Nam	Khá	00042035	TCD35
1477	131139053	Phạm Thị Thu	Thương	01/07/1988	Quảng Nam	Khá	00042036	TCD36
1478	131138970	Huỳnh Thị Thu	Thủy	20/10/1989	Gia Lai	Giỏi	00042037	TCD37
1479	131138980	Đoàn Thị Minh	Trâm	03/06/1988	Kon Tum	Giỏi	00042038	TCD38
1480	131138981	Đặng Thị Bích	Trang	06/11/1989	Đà Nẵng	Khá	00042039	TCD39

1481	131138982	Nguyễn Thị Thảo	Trang	27/03/1988	TT Huế	Khá	00042040	TCD40
1482	131138984	Nguyễn Minh	Trí	02/11/1989	Phú Yên	Khá	00042041	TCD41
1483	131138985	Nguyễn Quỳnh Tú	Trình	14/04/1988	Bình Định	Khá	00042042	TCD42
1484	131138986	Phan Thị Thuý	Trình	24/04/1988	Đắk Lắk	Khá	00042043	TCD43
1485	131138987	Võ Thị	Trình	16/01/1987	Quảng Nam	Khá	00042044	TCD44
1486	131138988	Nguyễn Anh	Trúc	03/05/1989	Gia Lai	Khá	00042045	TCD45
1487	131138991	Lê Nguyễn Hữu	Trung	08/07/1988	TT Huế	Trung bình	00042046	TCD46
1488	131138999	Nguyễn Quốc	Trường	12/04/1988	Đà Nẵng	Trung bình	00042047	TCD47
1489	131139006	Nguyễn Anh	Tuấn	18/07/1989	Gia Lai	Khá	00042048	TCD48
1490	131139011	Lê Sơn	Tùng	14/03/1989	Quảng Bình	Trung bình	00042049	TCD49
1491	131139013	Trịnh Xuân	Tùng	01/01/1988	Nghĩa Bình	Khá	00042050	TCD50
1492	131139016	Phạm Kim	Tuyền	01/01/1987	Quảng Nam	Khá	00042051	TCD51
1493	131139020	Hà Thị Thanh	Vân	23/11/1989	Quảng Nam	Khá	00042052	TCD52
1494	131139022	Nguyễn Thị	Vân	10/06/1988	Quảng Bình	Khá	00042053	TCD53
1495	131139040	Lê Thị Lệ	Xuân	24/08/1988	Đắk Lắk	Khá	00042054	TCD54
1496	131139042	Nguyễn Thị Như	Ý	16/07/1989	Huế	Khá	00042055	TCD55
1497	121133022	Phạm Việt	Hùng	03/11/1987	Quảng Ngãi	TB Khá	00042056	TCD56
1498	121133067	Nguyễn Thanh	Mạnh	18/02/1988	Quảng Bình	TB Khá	00042057	TCD57
1499	121133133	Lê Trường	Thọ	16/04/1987	Quảng Ngãi	TB Khá	00042058	TCD58
1500	121132981	Nguyễn Bá	Châu	30/05/1986	Đắk Lắk	TB Khá	00042059	TCD59
1501	121133149	Ngô Hoàng Khắc	Tiếp	28/11/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00042060	TCD60
1502		Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	11/02/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00042092	TCD61
1503	131139050	Nguyễn Hồng	Linh	30/11/1989	Thanh Hóa	Khá	00042104	TCD62
1504	131138941	Hà Xuân	Thành	29/10/1987	TT Huế	Khá	00042105	TCD63
1505	122130151	Hoàng Công	Ân	03/05/1987	Quảng Bình	Khá	A408990	TVT01
1506	122130154	Nguyễn Đức	Anh	28/10/1987	Đà Nẵng	Khá	A408991	TVT02
1507	122130155	Lê Bình Khánh	Bảo	05/05/1987	Quảng Trị	Khá	A408992	TVT03
1508	122130156	Đoàn Thanh	Cánh	24/11/1988	Quảng Nam	Khá	A408993	TVT04
1509	122130152	Đặng Tiến	Đông	22/07/1987	Quảng Nam	Khá	A408994	TVT05
1510	122130163	Đặng Thị Sông	Hàn	15/10/1988	Đà Nẵng	Giỏi	A408995	TVT06
1511	122130159	Đoàn Xuân	Hoàng	31/05/1988	Quảng Bình	Khá	A408996	TVT07
1512	122130161	Phạm Đình	Huy	08/03/1988	Đà Nẵng	Khá	A408997	TVT08
1513	122130166	Lê Thăng	Long	20/03/1988	Quảng Nam	Giỏi	A408998	TVT09
1514	122130162	Nguyễn Lương	Ngọc	14/04/1986	Quảng Nam	Khá	A408999	TVT10
1515	122130164	Bùi Kim	Như	20/09/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A409000	TVT11
1516	122130165	Nguyễn Hải	Ninh	07/08/1988	Đắk Lắk	Khá	A409001	TVT12
1517	122130168	Phạm Hồng	Quân	25/04/1988	Đà Nẵng	Xuất sắc	A409002	TVT13
1518	122130169	Trần Thị Ái	Quỳnh	20/03/1988	Quảng Nam	Khá	A409003	TVT14
1519	122130171	Nguyễn Vy	Rin	05/01/1987	Quảng Nam	Khá	A409004	TVT15

1520	122130173	Nguyễn Trường	Sinh	10/12/1987	Quảng Trị	Trung bình	A409005	TVT16
1521	122130187	Bùi Thị Thanh	Thủy	29/02/1988	Quảng Nam	Khá	A409006	TVT17
1522	122130181	Trần Trung	Tín	02/08/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A409007	TVT18
1523	122130176	Trần Bảo	Toàn	13/05/1987	Quảng Nam	Khá	A409008	TVT19
1524	122130177	Phan Thị Kiều	Trang	19/10/1987	Quảng Bình	Khá	A409009	TVT20
1525	122130178	Trần Thu	Trang	01/01/1988	Đắk Lắk	Khá	A409010	TVT21
1526	122130182	Phạm Ngọc Thủy	Vân	04/03/1987	Ninh Thuận	Khá	A409011	TVT22
1527	122130185	Nguyễn Văn	Vĩnh	10/08/1987	Hưng Yên	Khá	A409012	TVT23
1528	122130184	Bùi Công	Vũ	02/02/1988	Quảng Nam	Giỏi	A409013	TVT24
1529	K11.103.0108	Nguyễn Thanh	Duy	17/06/1986	Quảng Ngãi	TB Khá	A409014	TVT25
1530	K11.103.0165	Trần Công	Thắng	24/02/1987	Quảng Bình	Khá	A409015	TVT26
1531	K11.103.0167	Bùi Văn	Tĩnh	26/11/1985	Quảng Bình	TB Khá	A409016	TVT27
1532	K11.103.0173	Trần Anh	Tâm	11/06/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A409017	TVT28
1533	K11.103.0110	Nguyễn Tiến	Dũng	25/06/1987	Quảng Bình	TB Khá	A409018	TVT29
1534	141120114	Võ Đức	Anh	24/01/1988	Quảng Bình	Khá	A170523	C_TCD01
1535	141120120	Võ Mạnh	Hào	31/05/1987	Đà Nẵng	Khá	A170535	C_TCD02
1536	141120123	Phạm Khắc	Huế	16/08/1988	Bình Định	Khá	A170525	C_TCD03
1537	141120124	Tô Thanh	Hưng	18/02/1982	Quảng Nam	Trung bình	A170526	C_TCD04
1538	141120126	Phạm Cao Diệu	Kha	15/04/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A170527	C_TCD05
1539	141120129	Trình Thế	Long	28/06/1987	Gia Lai	Khá	A170528	C_TCD06
1540	141120130	Trần Thị Hoài	My	04/11/1986	Quảng Ngãi	Khá	A170529	C_TCD07
1541	141120132	Vũ Văn	Nguyên	06/02/1987	Gia Lai	Khá	A170530	C_TCD08
1542	141120137	Huỳnh Thế	Quang	14/09/1986	Đà Nẵng	Trung bình	A170531	C_TCD09
1543	141120141	Bùi Thị Thanh	Thảo	21/03/1987	Quảng Nam	Khá	A170532	C_TCD10
1544	141120145	Nguyễn Thị Thu	Trình	29/11/1987	Bình Định	Giỏi	A170533	C_TCD11
1545	141120151	Ngô	Văn	14/08/1986	Gia Lai	Khá	A170534	C_TCD12
	QĐ 955/ĐT/ĐHDT NGÀY 15/06/2010							
1	132321117	Đoàn Thị	Hương	30/12/1983	Thanh Hóa	Khá	A409083	D_KDN04
2	122321236	Trương Lệ	Hằng	02/12/1988	Quảng Nam	Khá	A409082	KD191
3	K11.456.1407	Nguyễn Thành	Trung	30/01/1987	Bình Định	TB Khá	A409081	KD192
4	1634	Lê Văn	Quang	17/03/1979	Quảng Nam	Trung Bình	A409048	KD193
5	121322672	Nguyễn Quốc	Phong	01/05/1988	Bình Định	Khá	00042112	KCD205
6	K11.126.0628	Nguyễn Trường	Tín	03/09/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A409080	KTR80
7	K11.126.0678	Lê Đăng Thành	Đạt	25/12/1985	Thanh Hóa	TB Khá	A409078	KTR81
8	K11.126.0557	Đồng Văn	Luận	20/09/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A409077	KTR82
9	K11.126.0594	Phan Kiều Đức	Phương	01/01/1987	Đà Nẵng	Khá	A409076	KTR83
10	K11.126.0651	Trần Anh	Tuấn	19/09/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A409075	KTR84
11	10.104.0215	Trần Thanh	Hiếu	18/04/1987	Quảng Bình	Trung Bình	A409074	XC69
12	10.104.0234	Đặng Lâm	Liêm	24/10/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A409073	XC70

13	7921	Trần Ngọc	Bảo	25/10/1982	Quảng Bình	TB Khá	A409072	XC71
14	10.103.0124	Trần Việt	Lai	02/12/1985	Bình Định	Trung Bình	A409071	XD111
15	10.103.8182	Nguyễn Đỗ Tấn	Khoa	27/10/1984	Quảng Nam	TB Khá	A409070	XD112
16	10.103.0164	Nguyễn Ngọc	Thanh	07/11/1983	Thanh Hóa	TB Khá	A409069	XD113
17	8300	Lê Quý	Đạo	26/08/1984	Quảng Trị	Trung Bình	A409068	XD114
18	5504	Trần Văn	Khang	04/02/1981	Nghệ An	Trung Bình	A409067	XD115
19	132211025	Nguyễn Anh	Quốc	18/04/1985	Hà Tĩnh	Khá	A409066	D_XD28
20	132211041	Võ Văn	Tuấn	15/02/1973	Quảng Nam	Khá	A409065	D_XD29
21	K11.401.0843	Lê Phạm Hoàng	Oanh	25/01/1985	Đà Nẵng	TB khá	A409064	DLK53
22	K09.401.8687	Lê Thị Mỹ	Liên	13/04/1984	Quảng Trị	TB khá	A409063	DLK54
23	K11.401.0837	Nguyễn Thị Phương	My	07/03/1986	Quảng Nam	Khá	A409062	DLK55
24	9393	Phạm Thị Thu	Hồng	31/10/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A409061	NAB77
25	7489	Nguyễn Hồng	Nhung	16/11/1983	Quảng Nam	TB Khá	A409060	NAB78
26	122521994	Phùng Thị Thuý	Linh	28/06/1988	Quảng Trị	Khá	A409059	NH164
27	122521883	Thái Kim	Nga	12/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A409058	NH165
28	122521874	Huỳnh Thị	Minh	30/01/1983	Đà Nẵng	Khá	A409057	NH166
29	122521799	Phan Thị Hà	Chi	08/04/1988	Khánh Hoà	Khá	A409056	NH167
30	122351695	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	03/07/1987	Đắk Lắk	Khá	A409055	QTC68
31	122351692	Lê Trọng	Lâm	23/05/1988	Quảng Nam	Khá	A409054	QTC69
32	122331316	Phan	Nam	15/08/1986	Đà Nẵng	Khá	A409053	QTH80
33	122331287	Nguyễn Tuấn	Dũng	29/02/1988	Quảng Bình	Khá	A409052	QTH81
34	114021844	Nguyễn Thị Thanh	Vân	30/06/1985	Đà Nẵng	Khá	A409051	QTM21
QĐ 2224/ĐT/ĐHDT NGÀY 07/09/2010								
1	122521796	Võ Huy	Cần	14/06/1985	Quảng Ngãi	Trung Bình	A409100	NH168
2	K10.403.0451	Nguyễn Thị Mộng	Quyền	02/06/1986	Quảng Nam	Khai	A409099	NH169
3	K11.424.0997	Lê Thiện	Nghĩa	12/10/1987	Quảng Nam	Trung Bçnh Khai	A409098	NH170
4	380	Lương Thị Hồng	Nhung	28/07/1986	Thái Nguyên	Khai	A409097	NH171
5	122351683	Nguyễn Thuận	Giang	03/10/1988	Quảng Trị	Khá	A409089	QTC70
6	K11.423.0928	Nguyễn Quốc	Tuấn	12/10/1987	Bình Định	Trung Bçnh Khai	A409088	QTC71
7	8776	Nguyễn Ngọc	Đức	03/04/1985	Quảng Bình	Trung bçnh	A409087	QTC72
8	122331285	Nguyễn Lý Vũ	Châu	13/04/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	A409094	QTH82
9	122331303	Phạm	Huy	15/09/1988	Đắk lăk	Trung Bình	A409093	QTH83
10	122331323	Trần Thanh	Phúc	01/06/1986	Đà Nẵng	Khá	A409092	QTH84
11	K11.400.0753	Trần Anh	Pha	20/01/1985	TT_Huế	Trung Bçnh Khai	A409091	QTH85
12	K11.400.0724	Ngô Xuân	Hung	03/09/1986	Quảng Trị	Trung Bçnh Khai	A409090	QTH86
13	K11.126.0497	Thân Văn	Cần	27/03/1983	Hải Dương	TB Khá	A409131	KTR85
14	K11.126.0502	Vương Quốc	Cường	24/06/1985	Nghệ An	TB Khá	A409130	KTR86
15	K11.126.0506	Lương Thị Hà	Duyên	03/08/1985	Khánh Hòa	TB Khá	A409129	KTR87
16	K11.126.0513	Cao Nguyễn Ngọc	Hà	13/12/1985	Quảng Bình	TB Khá	A409128	KTR88

17	K11.126.0523	Lê Vũ Nhất	Hạnh	24/07/1982	Huế	TB Khá	A409127	KTR89
18	K11.126.0526	Đỗ Duy	Hiền	11/02/1985	Đà Nẵng	TB Khá	A409126	KTR90
19	K11.126.0532	Phạm Việt	Huy	21/01/1985	Đà Nẵng	Khá	A409125	KTR91
20	K11.126.0539	Trần Lê	Hùng	25/11/1984	Nghệ An	Khá	A409124	KTR92
21	K11.126.0543	Lê Ngọc	Khánh	19/08/1984	Nghệ An	TB Khá	A409123	KTR93
22	K11.126.0544	Nguyễn Đăng	Khánh	24/08/1984	Quảng Bình	Khá	A409122	KTR94
23	K11.126.0549	Phạm Thị Mỹ	Kiều	19/07/1986	Đà Nẵng	TB Khá	A409121	KTR95
24	K11.126.0568	Phạm Hồng	Minh	29/12/1979	Đà Nẵng	TB Khá	A409120	KTR96
25	K11.126.0586	Nguyễn Văn	Phúc	29/10/1986	Hà Tây	TB Khá	A409119	KTR97
26	K11.126.0593	Nguyễn Thanh	Phương	01/08/1987	Quảng Nam	Khá	A409118	KTR98
27	K11.126.0600	Ngô Đức	Quyền	05/05/1985	Huế	TB Khá	A409117	KTR99
28	K11.126.0613	Huỳnh Việt	Thành	28/07/1983	Đà Nẵng	TB Khá	A409116	KTR100
29	K11.126.0640	Dương Văn	Trọng	24/01/1984	Quảng Trị	TB Khá	A409115	KTR101
30	K11.126.0700	Lê Vũ	Minh	10/12/1983	Quảng Nam	TB Khá	A409114	KTR102
31	K11.126.0637	Trần Văn	Trình	20/11/1985	Huế	TB Khá	A409113	KTR103
32	122612154	Hồ Phương	Thảo	06/05/1988	TP.Đà Nẵng	Khá	A409046	NAD29
33	122612172	Hoàng Thị	Thuyên	01/12/1988	Cao Bằng	Khá	A409047	NAD30
34	122612125	Trần Thị Vũ	Oanh	25/09/1988	TP.Đà Nẵng	Khá	A409049	NAD31
35	122612037	Trần Thị Thuý	Anh	24/08/1988	TP.Đà Nẵng	Khá	A409050	NAD32
36	122612064	Huỳnh Thị Mỹ	Hạnh	25/05/1987	TP.Đà Nẵng	Khá	A409149	NAD33
37	122612043	Nguyễn Thị	Bình	18/08/1987	Nghệ An	Khá	A409148	NAB79
38	122612044	Phan Thị Minh	Châu	29/09/1988	Huế	Khá	A409211	NAB80
39	122612092	Lê Thị Kim	Loan	31/10/1986	Quảng Ngãi	Giỏi	A409210	NAB81
40	122612191	Phan Thị Như	Ý	20/10/1987	Đăk Lăk	Khá	A409209	NAB82
41	122612197	Nguyễn Thế	Huy	04/10/1988	Quảng Bình	Khá	A409208	NAB83
42	122612075	Lê Thị Thanh	Hiếu	14/11/1988	Quảng Nam	Khá	A409207	NAB84
43	122612081	Lê Thị Hồng	Lê	25/06/1987	Thanh Hoá	Khá	A409206	NAB85
44	122612070	Mai Thị	Hiền	15/10/1986	Thanh Hoá	Khá	A409205	NAB86
45	122411557	Phùng Văn	Ngọc	12/01/1987	QUẢNG NAM	Trung bình	A409040	DLK56
46	122411572	Bùi Thị Vy	Thảo	02/05/1987	QUẢNG NAM	Khá	A409041	DLK57
47	122411580	Nguyễn Thị Thanh	Trang	19/08/1987	ĐÀ NẴNG	Giỏi	A409045	DLK58
48	K11.115.0382	Trần Anh	Dũng	19/10/1986	Quảng Ngãi	Trung Bình	A409135	XC72
49	7956	Phan Nam	Khánh	16/03/1982	Quảng Bình	Trung Bình	A409134	XC73
50	8000	Lê Đức	Trường	03/12/1982	Quảng Bình	Trung Bình	A409133	XC74
51	8464	Phạm Quốc	Việt	25/08/1984	Bình Định	Trung Bình	A409132	XC75
52	K11.114.0365	Phạm Văn	Đông	05/10/1986	Nghệ An	TB Khá	A409147	XD116
53	K11.114.0186	Lương Thanh	Bình	09/12/1985	Quảng Nam	TB Khá	A409146	XD117
54	K11.114.0249	Hà Đình	Long	15/09/1985	Quảng Bình	TB Khá	A409145	XD118
55	K10.114.7881	Đặng Quang	Ngọc	02/10/1982	Quảng Trị	Trung Bình	A409144	XD119

56	K11.114.0205	Doãn Thanh	Hải	05/09/1986	Quảng Nam	TB Khá	A409143	XD120
57	K11.114.0207	Phan Thanh	Hải	01/02/1986	Quảng Ngãi	TB Khá	A409142	XD121
58	K11.114.0208	Đoàn Thanh	Hải	25/03/1986	Kon Tum	TB Khá	A409141	XD122
59	K11.114.0209	Nguyễn Ngọc	Hải	10/04/1985	Quảng Nam	TB Khá	A409140	XD123
60	K11.114.0219	Ngô Phi	Hoàng	23/02/1985	Quảng Nam	TB Khá	A409139	XD124
61	K11.114.0275	Đặng Minh	Nhật	30/01/1987	Huế	TB Khá	A409138	XD125
62	K11.114.0339	Ngô Tuấn	Anh	10/06/1986	Hải Dương	Trung Bình	A409137	XD126
63	10.103.0102	Đinh Hương	Duy	13/12/1984	Quảng Trị	TB Khá	A409136	XD127
64	131217959	Võ Ngọc	Ba	10/04/1988	Quảng Nam	Khá	00042137	XCD32
65	131217981	Bùi Thanh	Danh	04/02/1988	Đà Nẵng	Khá	00042138	XCD33
66	131217990	Dương Thị Kim	Dung	10/01/1988	Quảng Nam	Khá	00042139	XCD34
67	131217993	Trịnh Anh	Dũng	20/05/1989	Quảng Ngãi	Trung Bình	00042140	XCD35
68	131218009	Trần Văn	Hiệp	05/02/1988	Thái Bình	Khá	00042141	XCD36
69	131218032	Nguyễn Công	Hữu	05/06/1989	Quảng Bình	Khá	00042142	XCD37
70	131218042	Nguyễn Công	Khuong	10/09/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00042143	XCD38
71	131218056	Nguyễn Đức	Lynch	12/01/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00042144	XCD39
72	131218127	Lê Đức	Tinh	01/01/1989	Bình Định	Khá	00042145	XCD40
73	131218155	Võ Hoàng	Vũ	26/07/1987	Bình Định	Khá	00042146	XCD41
74	131218159	Trần Văn	Thuật	15/08/1988	Nam Định	Khá	00042147	XCD42
75	131218160	Nguyễn Quang	Quân	14/04/1989	Kon Tum	Khá	00042148	XCD43
76	131218164	Phan Nguyễn Thanh	Chương	20/11/1988	Quảng Trị	Khá	00042190	XCD44
77	131217966	Nguyễn Văn	Cao	22/09/1986	Quảng Trị	Khá	00042150	XCD45
78	131217975	Đặng Minh	Cường	09/03/1988	Quảng Nam	Trung Bình	00042151	XCD46
79	131217985	Nguyễn Đức Sĩ	Diện	07/07/1987	Quảng Trị	Khá	00042152	XCD47
80	131218011	Nguyễn Văn	Hiếu	01/09/1989	Bắc Ninh	Trung Bình	00042153	XCD48
81	131218079	Lê Văn	Phương	28/06/1982	Quảng Bình	Khá	00042154	XCD49
82	131218080	Thái Đàm	Phương	12/05/1979	Nghệ An	Khá	00042155	XCD50
83	131218132	Nguyễn Văn	Trọng	25/08/1989	Quảng Nam	Khá	00042156	XCD51
84	121212288	Hứa Hùng	Hà	25/01/1988	Gia Lai	TB Khá	00042157	XCD52
85	111212266	Hồ Anh	Lương	26/10/1986	Đắk Lắk	Trung Bình	00042158	XCD53
86	K11.C65.1511	Đoàn Mạnh	Hùng	22/07/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00042159	XCD54
87	10.C65.9639	Trịnh Bá	Vượng	14/06/1985	Nam Định	Trung Bình	00042160	XCD55
88	122110020	Lê Thái	Sơn	30/04/1987	Lâm Đồng	Khá	A409037	TMT14
89	K09.102.8217	Đỗ Hồng	Quang	19/07/1984	Đà Nẵng	TB. Khá	A409039	TPM23
90	112130136	Phạm Phú	Khuong	07/04/1987	Đà Nẵng	Trung bình	A409086	TVT30
91	112130191	Trương Văn Trí	Nhân	16/10/1986	Đà Nẵng	Trung bình	A409085	TVT31
92	K11.103.0101	Lê Văn	Cảnh	30/12/1986	Quảng Nam	TB Khá	A409084	TVT32
93	132110002	Lê Thanh	Quang	18/01/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409192	T_TMT01
94	132110004	Lê Mạnh	Hùng	01/10/1987	Huế	Khá	A409191	T_TMT02

95	132110007	Nguyễn Văn	Phụng	10/10/1985	Bình Định	Khá	A409190	T_TMT03
96	132110012	Nguyễn Hữu	Việt	30/06/1973	Đà Nẵng	Khá	A409189	T_TMT04
97	132110013	Phan Ngọc	Vũ	13/09/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A409188	T_TMT05
98	132110014	Lê Việt	Son	19/05/1985	Đà Nẵng	Khá	A409187	T_TMT06
99	132110005	Huỳnh Kim	Huy	26/09/1985	Đà Nẵng	Khá	A409104	T_TPM01
100	132120052	Huỳnh Đình	Cường	04/01/1984	Đà Nẵng	Xuất sắc	A409103	T_TPM02
101	132120053	Trần Quang	Đô	10/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409102	T_TPM03
102	132120055	Hoàng Thị	Hà	28/05/1987	Quảng Bình	Khá	A409101	T_TPM04
103	132120056	Nguyễn Thị	Hằng	17/06/1986	Quảng Trị	Khá	A409200	T_TPM05
104	132120057	Nguyễn Thị Thu	Hiền	13/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409199	T_TPM06
105	132120058	Đặng Phước	Hung	30/10/1987	TT. Huế	Xuất sắc	A409198	T_TPM07
106	132120059	Nguyễn Ngọc	Chính	15/09/1983	Phú Thọ	Giỏi	A409197	T_TPM08
107	132120060	Nguyễn Anh	Minh	31/05/1984	Đà Nẵng	Khá	A409196	T_TPM09
108	132120062	Phan Thị	Minh	21/01/1985	Quảng Bình	Khá	A409195	T_TPM10
109	132130105	Nguyễn Tấn	Dũng	19/01/1985	Đà Nẵng	Khá	A409194	T_TPM11
110	132130131	Trần Văn	Son	08/12/1983	Đà Nẵng	Khá	A409193	T_TPM12
111	132130103	Trần Đoàn	Cường	20/05/1984	Phú Yên	Xuất sắc	A409112	T_TVT01
112	132130110	Trần Khải	Hoàn	10/07/1987	Bình Định	Khá	A409111	T_TVT02
113	132130126	Phan Thị	Oanh	31/08/1985	Nghệ An	Giỏi	A409110	T_TVT03
114	132130127	Hồ Thị Minh	Phú	25/09/1985	Quảng Trị	Giỏi	A409109	T_TVT04
115	132130129	Trần Thị Yên	Phượng	01/11/1984	Đắk Lắk	Khá	A409108	T_TVT05
116	132130132	Nguyễn Việt	Tâm	28/02/1984	Đà Nẵng	Trung bình	A409107	T_TVT06
117	132130133	Lê Thị Kim	Vui	23/07/1986	Đắk Lắk	Khá	A409106	T_TVT07
118	132130140	Trần Thị Minh	Triết	10/03/1985	Bình Định	Khá	A409105	T_TVT08
119	142120859	Nguyễn Kim	Đức	02/12/1986	Đà Nẵng	Xuất sắc	A409574	D_TMT01
120	142120860	Lưu Thị Ngọc	Duyên	02/02/1986	Quảng Nam	Xuất sắc	A409575	D_TMT02
121	142120861	Nguyễn Văn	Hà	30/05/1977	Thanh Hóa	Khá	A409576	D_TMT03
122	142120862	Phan Thị Thu	Hiền	24/01/1981	Đắk Lắk	Khá	A409577	D_TMT04
123	142120865	Nguyễn Văn	Hùng	02/03/1985	Đà Nẵng	Khá	A409578	D_TMT05
124	142120866	Nguyễn Đức	Hùng	02/09/1982	Quảng Trị	Khá	A409579	D_TMT06
125	142120867	Lê Thị Bạch	Liền	01/08/1985	Quảng Trị	Khá	A409580	D_TMT07
126	142120868	Huỳnh Văn	Lợi	29/08/1985	Quảng Nam	Khá	A409581	D_TMT08
127	142120869	Nguyễn Tiến	Long	14/04/1983	Thái Nguyên	Khá	A409582	D_TMT09
128	142120870	Trần Phước	Nam	10/03/1984	Quảng Nam	Khá	A409583	D_TMT10
129	142120871	Nguyễn Thị Bích	Nga	20/10/1987	Gia Lai	Khá	A409584	D_TMT11
130	142120872	Đỗ Hồng	Nghĩa	27/11/1978	Quảng Nam	Khá	A409585	D_TMT12
131	142120873	Nguyễn Hữu	Nghĩa	06/08/1987	Đà Nẵng	Khá	A409586	D_TMT13
132	142120874	Mai Hoàng	Sư	21/12/1987	Đà Nẵng	Khá	A410857	D_TMT14
133	142120875	Ngô Thành	Tâm	01/01/1985	Đà Nẵng	Khá	A410856	D_TMT15

134	142120876	Lại Trọng	Thành	15/05/1982	Đà Nẵng	Khá	A410855	D_TMT16
135	142120877	Đàm Văn	Thức	25/06/1985	Bắc Cạn	Khá	A410854	D_TMT17
136	142120878	Bùi Thị Thanh	Thùy	25/05/1986	Quảng Nam	Giỏi	A410853	D_TMT18
137	142120880	Văn Thị Hồng	Trân	18/12/1983	Đà Nẵng	Khá	A410852	D_TMT19
138	142120881	Nguyễn Đình	Trung	01/04/1982	Quảng Nam	Khá	A410851	D_TMT20
139	142120882	Lê Hoàng	Tùng	05/01/1984	Đà Nẵng	Khá	A410850	D_TMT21
140	142120884	Đinh Thị Thanh	Vân	19/09/1982	Đà Nẵng	Giỏi	A409598	D_TMT22
141	142120898	Nguyễn Thị Hồng	Thương	06/07/1984	Đà Nẵng	Khá	A409599	D_TMT23
142	142120900	Đinh Thị Hải	Trang	10/07/1987	Gia Lai	Khá	A409600	D_TMT24
143	141120115	Nguyễn Tấn	Bảo	21/08/1987	Quảng Nam	Trung bình	00042174	C_TCD13
144	141120116	Nguyễn Hữu	Đồng	27/04/1986	Quảng Trị	Khá	00042175	C_TCD14
145	141120119	Huỳnh Văn	Hải	20/06/1985	Quảng Nam	Khá	00042176	C_TCD15
146	141120125	Nguyễn Hoàng	Hương	17/02/1986	Quảng Nam	Khá	00042177	C_TCD16
147	141120128	Trần Lê Duy	Linh	07/11/1988	Quảng Nam	Trung bình	00042178	C_TCD17
148	141120131	Nguyễn Thị Như	Ngọc	10/10/1988	Quảng Bình	Khá	00042179	C_TCD18
149	141120138	Nguyễn Bội	Quỳnh	30/10/1988	Quảng Nam	Trung bình	00042180	C_TCD19
150	141120139	Phan Hồng	Thái	24/01/1988	Khánh Hòa	Khá	00042181	C_TCD20
151	141120140	Trần Duy	Thái	07/10/1987	Bình Định	Khá	00042182	C_TCD21
152	141120148	Đoàn Phạm Đức	Trường	26/11/1986	Đà Nẵng	Khá	00042183	C_TCD22
153	141120149	Trần Quang	Tùng	16/07/1988	Quảng Bình	Khá	00042184	C_TCD23
154	141120887	Nguyễn	Châu	10/10/1987	Quảng Nam	Khá	00042185	C_TCD24
155	141120888	Trần Ngọc	Tuấn	12/11/1987	Bình Định	Trung bình	00042186	C_TCD25
156	141120127	Trần Quang	Khánh	10/10/1987	Quảng Nam	Khá	00042187	C_TCD26
157	141120150	Lê Minh	Tuyên	10/07/1986	Đà Nẵng	Khá	00042188	C_TCD27
158	141120153	Lê Thanh	Vĩnh	11/05/1988	Quảng Bình	Khá	00042189	C_TCD28
159	131138793	Nguyễn Văn	Hồng	11/07/1989	Đắk Lắk	Khá	00042161	TCD64
160	131138924	Phan Ngọc Tinh	Sương	22/02/1987	Quảng Trị	Khá	00042162	TCD65
161	131138782	Nguyễn Huy	Hiệu	12/06/1988	Quảng Bình	Khá	00042163	TCD66
162	131138735	Hồ Thanh	Định	23/03/1988	Quảng Nam	Khá	00042164	TCD67
163	131139052	Nguyễn Thị My	Trang	19/02/1989	Quảng Nam	Khá	00042165	TCD68
164	131138848	Phạm Thị Hà	My	01/01/1988	Quảng Nam	Khá	00042166	TCD69
165	131138784	Cao Văn	Hoà	30/08/1987	Đắk Lắk	Khá	00042167	TCD70
166	131138744	Nguyễn Trung	Đức	15/09/1989	Quảng Bình	Khá	00042168	TCD71
167	131138751	Nguyễn Xuân	Dũng	13/08/1987	Quảng Bình	Khá	00042169	TCD72
168	131138734	Sử Thị	Diệu	10/06/1988	Bình Định	Khá	00042170	TCD73
169	131138964	Lê Thị Xuân	Thu	18/10/1984	TT Huế	Khá	00042171	TCD74
170	121132979	Nguyễn Hoàng	Giang	22/09/1987	Đắk Lắk	TB Khá	00042172	TCD75
171	121133123	Nguyễn Đắc	Thành	14/07/1987	Đà Nẵng	TB Khá	00042173	TCD76
172	132310402	Nguyễn Ngọc	Ba	01/01/1983	Đắk Lắk	Khá	A409501	T_KKT01

173	132310404	Dương Thị Ngọc	Bích	27/04/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409502	T_KKT02
174	132310407	Nguyễn Thị Thu	Diệu	26/12/1985	Quảng Nam	Giỏi	A409503	T_KKT03
175	132310408	Cao Thị Thu	Đông	25/01/1986	Quảng Nam	Khá	A409504	T_KKT04
176	132310409	Trương Thị Bích	Thùy	23/05/1984	Gia Lai	Khá	A409505	T_KKT05
177	132310410	Trần Thị Mỹ	Dung	24/10/1983	Đà Nẵng	Khá	A409506	T_KKT06
178	132310411	Hoàng Anh	Dung	02/06/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409507	T_KKT07
179	132310412	Ngô Thị Ngọc	Dung	05/09/1983	Đà Nẵng	Giỏi	A409508	T_KKT08
180	132310413	Cù Duy	Dương	15/08/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A409509	T_KKT09
181	132310414	Nguyễn Thị Tuyết	Hà	12/11/1983	Đà Nẵng	Giỏi	A409510	T_KKT10
182	132310415	Trần Thị Thu	Hà	12/10/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409511	T_KKT11
183	132310416	Lê Duy	Hải	11/10/1979	Đà Nẵng	Khá	A409512	T_KKT12
184	132310417	Cao Thị Thu	Hằng	05/02/1984	Đà Nẵng	Khá	A409513	T_KKT13
185	132310418	Lê Thị Ngọc	Hạnh	02/01/1985	Đà Nẵng	Khá	A409514	T_KKT14
186	132310419	Cao Thị Thuý	Hiên	30/10/1986	Quảng Bình	Khá	A409515	T_KKT15
187	132310420	Nguyễn Thị Thu	Hiền	12/10/1987	Đắk Lắk	Giỏi	A409516	T_KKT16
188	132310421	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	26/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409517	T_KKT17
189	132310422	Phạm Thị Thanh	Hiền	21/09/1985	Gia Lai	Giỏi	A409518	T_KKT18
190	132310424	Nguyễn Thị Mỹ	Hoà	22/12/1982	Quảng Nam	Khá	A409519	T_KKT19
191	132310425	Phan Thị Tuyết	Thương	24/06/1982	Đà Nẵng	Khá	A409520	T_KKT20
192	132310426	Đặng Thị Ngọc	Huệ	08/10/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409521	T_KKT21
193	132310428	Nguyễn Thị	Hương	13/02/1986	Quảng Bình	Khá	A409522	T_KKT22
194	132310431	Nguyễn	Khánh	01/02/1987	Bình Định	Khá	A409523	T_KKT23
195	132310432	Hoàng Thị Thuý	Kiều	17/04/1985	Quảng Trị	Giỏi	A409524	T_KKT24
196	132310434	Lê Thị Kiều	Vi	25/04/1987	Đắk Lắk	Giỏi	A409525	T_KKT25
197	132310435	Trần Thị	Ly	06/10/1983	Quảng Bình	Khá	A409526	T_KKT26
198	132310438	Huỳnh Thị Anh Thảo	Lý	26/05/1986	Đà Nẵng	Khá	A409527	T_KKT27
199	132310440	Phạm Thị	Nga	01/01/1984	Khánh Hòa	Khá	A409528	T_KKT28
200	132310441	Trần Thị	Nhân	10/03/1984	Quảng Nam	Khá	A409529	T_KKT29
201	132310442	Đặng Thị Hồng	Nhung	23/03/1984	KomTum	Khá	A409530	T_KKT30
202	132310443	Phạm Thị Thanh	Nhung	11/12/1984	Quảng Nam	Giỏi	A409531	T_KKT31
203	132310444	Trần Thị Thuý	Nhung	02/06/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409532	T_KKT32
204	132310445	Nguyễn Thị	Ny	22/04/1985	Quảng Trị	Khá	A409533	T_KKT33
205	132310446	Lê Thị Diễm	Phúc	27/05/1986	Quảng Nam	Xuất Sắc	A409534	T_KKT34
206	132310447	Nguyễn Thị	Phương	02/02/1983	Quảng Nam	Khá	A409535	T_KKT35
207	132310448	Ngô Thị Quý	Phương	10/07/1984	Đà Nẵng	Khá	A409536	T_KKT36
208	132310449	Bùi Thị Diệu	Phương	07/12/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409537	T_KKT37
209	132310451	Nguyễn Thị Lan	Phương	12/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409538	T_KKT38
210	132310453	Nguyễn Thị Thái	Thanh	29/05/1983	Đà Nẵng	Khá	A409539	T_KKT39
211	132310455	Võ Thị Thu	Thảo	24/10/1983	Quảng Nam	Khá	A409540	T_KKT40

212	132310459	Phạm Thị Mai	Thông	20/10/1984	Quảng Ngãi	Giỏi	A409541	T_KKT41
213	132310461	Lê Thị	Thương	01/03/1983	Quảng Nam	Giỏi	A409542	T_KKT42
214	132310462	Lê Thanh	Thương	24/08/1981	Đà Nẵng	Giỏi	A409543	T_KKT43
215	132310464	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	09/10/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409544	T_KKT44
216	132310465	Lê Thị Bích	Thùy	29/05/1986	Quảng Bình	Khá	A409545	T_KKT45
217	132310466	Văn Thị Bích	Thùy	22/10/1986	TT Huế	Khá	A409546	T_KKT46
218	132310467	Nguyễn Thị Mỹ	Thủy	10/09/1985	Đắk Lắk	Khá	A409547	T_KKT47
219	132310470	Nguyễn Thị Hương	Trang	07/02/1984	Đắk Lắk	Khá	A409548	T_KKT48
220	132310473	Đỗ Thị Tâm	Uyên	20/04/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409549	T_KKT49
221	132310474	Nguyễn Thị Bích	Vân	29/04/1987	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A409550	T_KKT50
222	132310475	Đoàn Thị Hiền	Vân	01/02/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409551	T_KKT51
223	132310476	Phạm Hà Hồng	Vân	15/02/1987	Kom Tum	Khá	A409552	T_KKT52
224	132310477	Phan Ái Tuyết	Vì	17/07/1983	Đà Nẵng	Khá	A409553	T_KKT53
225	132310478	Hoàng Thị	Vui	31/07/1986	Quảng Trị	Khá	A409554	T_KKT54
226	132310479	Hà Thị Tường	Vy	12/12/1985	Quảng Ngãi	Khá	A409555	T_KKT55
227	132310480	Phạm Hoàng Hải	Yến	13/11/1986	Quảng Bình	Khá	A409556	T_KKT56
228	132310482	Nguyễn Hà	Linh	20/05/1982	Quảng Trị	Giỏi	A409557	T_KKT57
229	132310483	Lê Thị Việt	Hồng	10/04/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409558	T_KKT58
230	132310484	Đinh Thị Xuân	Quý	07/12/1986	Quy Nhơn	Giỏi	A409559	T_KKT59
231	132320547	Phạm Thị Hoàng	Diệp	24/12/1986	Quảng Nam	Giỏi	A409560	T_KKT60
232	132320624	Hoàng Thị Thuý	Hoài	06/09/1984	Quảng Trị	Giỏi	A409561	T_KKT61
233	132320631	Trần Thị	Huế	05/09/1987	Nghệ An	Khá	A409562	T_KKT62
234	132320632	Trần Thị Thanh	Huệ	05/09/1985	Đà Nẵng	Khá	A409563	T_KKT63
235	132320686	Nguyễn Tuấn	Minh	20/08/1987	Quảng Bình	Xuất Sắc	A409564	T_KKT64
236	132320701	Trần Thị Bích	Nga	22/12/1986	Quảng Nam	Khá	A409565	T_KKT65
237	132320770	Nguyễn Thị Quỳnh	Sâm	05/10/1985	Quảng Trị	Giỏi	A409566	T_KKT66
238	132320785	Nguyễn Thị	Tâm	04/12/1983	Quảng Nam	Khá	A409567	T_KKT67
239	132320799	Võ Thị Thiên	Thanh	21/09/1985	Quảng Nam	Khá	A409568	T_KKT68
240	132320817	Ngô Thị Phước	Thiện	12/08/1985	Cửu Long	Giỏi	A409569	T_KKT69
241	132320846	Lê Thị Thu	Thủy	31/12/1986	Quảng Nam	Giỏi	A409570	T_KKT70
242	132320876	Bùi Thị Minh	Triều	20/05/1985	Bình Định	Khá	A409571	T_KKT71
243	132320877	Trần Thị Duy	Trình	07/02/1986	Đà Nẵng	Khá	A409572	T_KKT72
244	132310437	Nguyễn Thị	Lý	20/06/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	A409573	T_KKT73
245	132310472	Đinh Ngọc	Trúc	13/06/1986	Bình Định	Giỏi	A409202	T_KDN01
246	132320501	Lê Thị	Ái	19/03/1983	Quảng Trị	Khá	A409201	T_KDN02
247	132320502	Nguyễn Thị Hoài	An	01/09/1987	Đắk Lắk	Giỏi	A409300	T_KDN03
248	132320504	Phan Xuân Quốc	Anh	16/11/1984	Đà Nẵng	Khá	A409299	T_KDN04
249	132320505	Hồ Thị Kim	Anh	16/08/1987	TT Huế	Khá	A409298	T_KDN05
250	132320507	Nguyễn Thị Lan	Anh	20/10/1986	Đắk Lắk	Khá	A409297	T_KDN06

251	132320508	Ngô Trần Phúc	Anh	27/11/1983	Đà Nẵng	Khá	A409296	T_KDN07
252	132320509	Hoàng Thị Kim	Anh	07/10/1987	Quảng tRị	Giỏi	A409295	T_KDN08
253	132320511	Nguyễn Minh	Anh	29/10/1986	Gia Lai	Khá	A409294	T_KDN09
254	132320512	Nguyễn Ngọc Thanh	Anh	03/06/1987	Đà Nẵng	Khá	A409293	T_KDN10
255	132320513	Võ Thị Chiêu	Anh	06/07/1984	Đà Nẵng	Khá	A409292	T_KDN11
256	132320514	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	09/05/1985	Buôn Mẽ Thuôt	Khá	A409291	T_KDN12
257	132320515	Nguyễn Thị Lan	Anh	09/11/1983	Đà Nẵng	Giỏi	A409290	T_KDN13
258	132320521	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	05/12/1985	Quảng Nam	Khá	A409289	T_KDN14
259	132320522	Hồ Thị Nguyệt	Ánh	29/06/1982	Quang Nam	Khá	A409288	T_KDN15
260	132320527	Nguyễn Thị	Bình	17/08/1986	Gia Lai	Khá	A409287	T_KDN16
261	132320528	Nguyễn Thị	Bình	15/12/1986	Quảng Bình	Khá	A409286	T_KDN17
262	132320529	Phùng Thị Mai	Ca	02/05/1986	Đà Nẵng	Khá	A409285	T_KDN18
263	132320532	Mai Văn	Cánh	22/01/1985	Quảng Trị	Giỏi	A409284	T_KDN19
264	132320534	Đào Thị	Chi	28/08/1987	Đăk Lăk	Khá	A409283	T_KDN20
265	132320535	Trần Thị	Chiến	08/03/1985	Quảng Bình	Trung Bình	A409282	T_KDN21
266	132320536	Phan Ánh	Chín	15/06/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409281	T_KDN22
267	132320540	Nguyễn Lê Anh	Đào	01/06/1985	Đà Nẵng	Khá	A409279	T_KDN23
268	132320541	Vũ Thị	Đào	25/06/1987	Nam Định	Khá	A409280	T_KDN24
269	132320542	Bùi Công	Đào	01/09/1971	Đà Nẵng	Khá	A409278	T_KDN25
270	132320543	Ngô Thị Ánh	Điểm	10/11/1986	Quảng Nam	Khá	A409277	T_KDN26
271	132320544	Trần Thị Việt	Diễn	23/10/1983	Đà Nẵng	Giỏi	A409276	T_KDN27
272	132320545	Lê Thị	Diệp	30/06/1986	Quảng Bình	Khá	A409275	T_KDN28
273	132320546	Phạm Thị Bích	Diệp	10/08/1984	Đà Nẵng	Khá	A409274	T_KDN29
274	132320549	Trần Thị	Đức	01/01/1981	Đà Nẵng	Khá	A409273	T_KDN30
275	132320550	Phan Xuân	Đức	03/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A409272	T_KDN31
276	132320551	Võ Minh	Đức	08/03/1986	Quảng Trị	Khá	A409271	T_KDN32
277	132320554	Nguyễn Thị Lê	Dung	04/04/1987	Bình Định	Khá	A409270	T_KDN33
278	132320555	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	10/02/1985	Gia Lai	Khá	A409269	T_KDN34
279	132320557	Nguyễn Thị Hoài	Duyên	29/10/1985	Quảng Ngãi	Giỏi	A409268	T_KDN35
280	132320558	Lê Thị Mỹ	Duyên	08/06/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A409267	T_KDN36
281	132320559	Lê Thị Cẩm	Duyên	28/08/1987	Bình Định	Xuất Sắc	A409266	T_KDN37
282	132320560	Trần Thị Hương	Giang	11/02/1986	Quảng Trị	Khá	A409265	T_KDN38
283	132320561	Nguyễn Thị Hương	Giang	02/06/1982	Quảng Ngãi	Khá	A409264	T_KDN39
284	132320562	Phan Hoàng	Giang	25/11/1985	Đà Nẵng	Khá	A409263	T_KDN40
285	132320564	Lê Thị	Giang	19/09/1986	Quảng Trị	Giỏi	A409262	T_KDN41
286	132320567	Ngô Thị Thu	Hà	08/10/1986	Đà Nẵng	Khá	A409261	T_KDN42
287	132320570	Lê Thị Thu	Hà	12/08/1987	Quảng Bình	Khá	A409260	T_KDN43
288	132320571	Lê Phương	Hà	03/09/1985	Quảng Trị	Giỏi	A409259	T_KDN44
289	132320572	Mai Ngọc	Hà	10/06/1986	Quảng Bình	Khá	A409258	T_KDN45

290	132320573	Lê Thanh	Hà	09/03/1985	Quảng Bình	Khá	A409257	T_KDN46
291	132320574	Hồ Thị	Hà	06/11/1986	Quảng Trị	Giỏi	A409256	T_KDN47
292	132320579	Lê Thị Ngọc	Hà	25/08/1987	TT Huế	Giỏi	A409255	T_KDN48
293	132320583	Phạm Thị	Hằng	30/06/1986	Hà Tĩnh	Khá	A409254	T_KDN49
294	132320584	Lê Thị Hồng	Hằng	10/02/1986	Đà Nẵng	Khá	A409253	T_KDN50
295	132320586	Lê Thị	Hằng	16/01/1986	Quảng Nam	Khá	A409252	T_KDN51
296	132320587	Lương Thị	Hằng	17/07/1987	Hà Tĩnh	Khá	A409251	T_KDN52
297	132320589	Nguyễn Hà Lệ	Hằng	27/04/1987	Đắk Lắk	Xuất Sắc	A409301	T_KDN53
298	132320590	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	10/08/1984	Quảng Trị	Khá	A409302	T_KDN54
299	132320593	Trần Nguyễn Hồng	Hạnh	03/02/1986	Đà Nẵng	Khá	A409303	T_KDN55
300	132320594	Lê Thị	Hạnh	10/04/1987	Quảng Trị	Khá	A409304	T_KDN56
301	132320595	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	27/07/1984	Quảng Nam	Giỏi	A409305	T_KDN57
302	132320596	Lê Thị	Hậu	25/02/1985	Thanh Hóa	Khá	A409306	T_KDN58
303	132320597	Huỳnh Ngọc Minh	Hiền	04/01/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409307	T_KDN59
304	132320598	Thân Thị	Hiền	22/04/1985	Quảng Nam	Khá	A409308	T_KDN60
305	132320599	Mai Thị Diệu	Hiền	17/07/1981	Đà Nẵng	Giỏi	A409309	T_KDN61
306	132320601	Phan Thị	Hiền	01/01/1985	Quảng Nam	Khá	A409310	T_KDN62
307	132320604	Huỳnh Thị Phương	Hiền	12/07/1987	Quảng Ngãi	Khá	A409311	T_KDN63
308	132320605	Lê Thị	Hiền	28/05/1986	Quảng Bình	Khá	A409312	T_KDN64
309	132320607	Võ Thị Thu	Hiền	04/12/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409313	T_KDN65
310	132320608	Nguyễn Thị Thuý	Hiền	18/10/1985	Đắk Lắk	Khá	A409314	T_KDN66
311	132320610	Huỳnh Thị Phương	Hiền	20/08/1986	Gia Lai	Khá	A409315	T_KDN67
312	132320611	Văn Thị Ngọc	Hiền	10/01/1987	Quảng Trị	Khá	A409316	T_KDN68
313	132320613	Hoàng Thị	Hiệp	19/05/1985	Thanh Hóa	Khá	A409317	T_KDN69
314	132320614	Lê Thị	Hiệp	08/01/1984	Quảng Nam	Giỏi	A409318	T_KDN70
315	132320615	Nguyễn thị Nghĩa	Hiệp	14/11/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409319	T_KDN71
316	132320616	Phạm Thị Minh	Hiếu	30/03/1986	Quảng Ngãi	Khá	A409499	T_KDN72
317	132320617	Lê Thị Thanh	Hoa	07/01/1986	Quảng Bình	Khá	A409321	T_KDN73
318	132320618	Nguyễn Thị Bích	Hoa	06/12/1985	Gia Lai	Trung Bình	A409322	T_KDN74
319	132320619	Phan Thị Hồng	Hoa	07/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409323	T_KDN75
320	132320621	Hoàng Thị	Hoa	12/10/1986	Hà Tĩnh	Khá	A409324	T_KDN76
321	132320623	Trần Thị Thanh	Hoà	09/12/1987	Quy Nhơn	Giỏi	A409325	T_KDN77
322	132320625	Đoàn Thuý	Hội	02/06/1983	Quảng Bình	Khá	A409326	T_KDN78
323	132320626	Nguyễn Thị Mai	Hồng	26/12/1987	TT Huế	Khá	A409327	T_KDN79
324	132320627	Võ Văn	Hồng	16/02/1986	Quảng Ngãi	Khá	A409328	T_KDN80
325	132320629	Nguyễn Thị Như	Huê	26/11/1987	Hung Yên	Xuất Sắc	A409329	T_KDN81
326	132320630	Nguyễn Thị	Huê	20/08/1986	Quảng Bình	Trung Bình	A409330	T_KDN82
327	132320633	Ngô Thị	Hung	05/05/1984	Thanh Hóa	Giỏi	A409331	T_KDN83
328	132320635	Đỗ Thị Thu	Hương	01/01/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409332	T_KDN84

329	132320636	Trần Thị	Hương	18/06/1985	Hà Tĩnh	Giỏi	A409333	T_KDN85
330	132320639	Dương Thị	Hương	20/06/1985	Quảng Bình	Khá	A409334	T_KDN86
331	132320640	Võ Thị	Hương	26/12/1984	Nghệ An	Khá	A409335	T_KDN87
332	132320641	Nguyễn Thị	Hương	16/08/1985	Quảng Trị	Khá	A409336	T_KDN88
333	132320643	Nguyễn Văn	Huy	02/04/1987	Bình Định	Giỏi	A409337	T_KDN89
334	132320645	Lê Thị	Huyền	08/01/1987	Nghệ An	Trung Bình	A409338	T_KDN90
335	132320647	Trần Thị Thanh	Huyền	24/01/1982	Bình Định	Khá	A409339	T_KDN91
336	132320648	Lê Thị Tuyết	Khoa	30/05/1987	Quảng Nam	Khá	A409340	T_KDN92
337	132320649	Nguyễn Thị	Khuyên	08/12/1985	Quảng Bình	Trung Bình	A409341	T_KDN93
338	132320651	Đỗ Thị Hương	Lài	01/01/1987	Quảng Bình	Khá	A409342	T_KDN94
339	132320652	Cao Thị Duy	Lâm	06/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A409343	T_KDN95
340	132320654	Trần Thị	Lan	14/07/1985	Nghệ An	Khá	A409344	T_KDN96
341	132320656	Đỗ Thị	Lánh	30/07/1985	Bình Định	Giỏi	A409345	T_KDN97
342	132320657	Trương Thị Mỹ	Lệ	24/11/1986	TT Huế	Khá	A409346	T_KDN98
343	132320660	Mai Thị	Liên	19/06/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A409347	T_KDN99
344	132320662	Lê Thị Kim	Liên	05/07/1983	Quảng Nam	Khá	A409348	T_KDN100
345	132320663	Đặng Thị	Liều	01/06/1981	Quảng Bình	Khá	A409349	T_KDN101
346	132320664	Khuất Thụy Hoàng	Linh	24/12/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409350	T_KDN102
347	132320665	Nguyễn Thị Thùy	Linh	03/07/1987	Quảng Nam	Khá	A409351	T_KDN103
348	132320666	Đặng Thị Xuân	Linh	24/09/1985	Nghệ Tĩnh	Khá	A409352	T_KDN104
349	132320667	Dương Thủy	Linh	08/07/1987	Bình Định	Khá	A409353	T_KDN105
350	132320669	Nguyễn Diệu	Loan	15/02/1984	Đà Nẵng	Khá	A409354	T_KDN106
351	132320670	Lê Thị Kim	Loan	19/01/1985	Quảng Ngãi	Giỏi	A409355	T_KDN107
352	132320671	Nguyễn Thị	Loan	06/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409356	T_KDN108
353	132320672	Trần Ngô Thanh	Loan	29/03/1986	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A409357	T_KDN109
354	132320673	Hoàng Thị Diệu	Loan	28/12/1986	Quảng Bình	Xuất Sắc	A409358	T_KDN110
355	132320675	Võ Thị Xuân	Lộc	03/11/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409359	T_KDN111
356	132320678	Nguyễn Hoàng	Lộc	05/01/1987	Đà Nẵng	Giỏi	A409360	T_KDN112
357	132320679	Mai Thị	Lực	17/02/1986	Gia Lai	Khá	A409361	T_KDN113
358	132320681	Đinh Hoàng Giang	Ly	26/01/1987	Nam Định	Khá	A409362	T_KDN114
359	132320682	Đỗ Thị Yên	Ly	20/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A409363	T_KDN115
360	132320683	Nguyễn Thị Kim	Mai	16/08/1984	Đà Nẵng	Khá	A409364	T_KDN116
361	132320689	Võ Thị	Mỹ	27/03/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409365	T_KDN117
362	132320692	Trần Thụy Lê	Na	22/08/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409366	T_KDN118
363	132320693	Phạm Thị Thiên	Nga	09/08/1986	Quảng Nam	Khá	A409367	T_KDN119
364	132320694	Nguyễn Thị Thúy	Nga	18/07/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409368	T_KDN120
365	132320696	Ngô Thị	Nga	10/10/1984	Nghệ An	Khá	A409369	T_KDN121
366	132320697	Nguyễn Thị Thanh	Nga	20/07/1984	Quảng Nam	Khá	A409370	T_KDN122
367	132320698	Tổng Thị Phương	Nga	16/09/1986	TT Huế	Giỏi	A409371	T_KDN123

368	132320699	Hồ Thị Mỹ	Nga	01/01/1986	Quảng Ngãi	Giỏi	A409372	T_KDN124
369	132320703	Lê Tuyết	Ngân	27/10/1986	Gia lai	Khá	A409373	T_KDN125
370	132320705	Nguyễn Thị Hương	Ngọc	05/07/1987	Quảng Bình	Khá	A409374	T_KDN126
371	132320708	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	09/11/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A409375	T_KDN127
372	132320710	Võ Thị Ánh	Nguyệt	01/01/1981	Quảng Nam	Khá	A409376	T_KDN128
373	132320711	Đồng Thị	Nguyệt	02/11/1985	Quảng Ngãi	Khá	A409377	T_KDN129
374	132320714	Phạm Thị	Nhân	22/08/1986	Hung Yên	Khá	A409378	T_KDN130
375	132320715	Phan Thị	Nhân	03/05/1987	Quảng Trị	Khá	A409379	T_KDN131
376	132320716	Trần Thị	Nhân	20/09/1985	Nghệ An	Giỏi	A409380	T_KDN132
377	132320718	Trần Thị Yên	Nhi	18/07/1984	Quảng Nam	Giỏi	A409381	T_KDN133
378	132320719	Hoàng Thị Kiều	Nhi	05/09/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409382	T_KDN134
379	132320720	Lương Thị	Nhị	08/01/1987	Quảng nam	Khá	A409383	T_KDN135
380	132320721	Phạm Thanh	Nhơn	21/03/1984	Quảng Trị	Trung Bình	A409384	T_KDN136
381	132320722	Hà Thị Trang	Nhung	14/02/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409385	T_KDN137
382	132320723	Lê Thị Hồng	Nhung	14/07/1986	Quảng Trị	Giỏi	A409386	T_KDN138
383	132320727	Phạm Thị	Ninh	03/10/1986	Bình Định	Giỏi	A409387	T_KDN139
384	132320729	Huỳnh Thị Mỹ	Nương	11/11/1986	Bình Định	Khá	A409388	T_KDN140
385	132320730	Võ Thị Kim	Oanh	14/04/1984	Đà Nẵng	Khá	A409389	T_KDN141
386	132320731	Bùi Thị Kim	Oanh	10/08/1984	Quảng Trị	Khá	A409390	T_KDN142
387	132320732	Trần Thị Kim	Oanh	01/06/1986	Quảng Trị	Khá	A409391	T_KDN143
388	132320733	Phan Thị Kiều	Oanh	28/03/1980	Bình Định	Khá	A409392	T_KDN144
389	132320739	Nguyễn Thị	Phước	31/08/1987	Quảng Nam	Khá	A409393	T_KDN145
390	132320740	Nguyễn Thị	Phương	27/05/1985	Quảng Bình	Xuất Sắc	A409394	T_KDN146
391	132320742	Võ Thị Thanh	Phương	04/01/1983	Đà Nẵng	Khá	A409395	T_KDN147
392	132320743	Trịnh Thị Mai	Phương	12/08/1985	Gia Lai	Khá	A409396	T_KDN148
393	132320744	Võ Thị Lan	Phương	30/12/1982	Quảng Nam	Khá	A409397	T_KDN149
394	132320748	Phan Thị Bích	Phương	30/01/1980	Đà Nẵng	Khá	A409398	T_KDN150
395	132320749	Lê Thị Xuân	Phương	19/08/1986	Quảng Nam	Khá	A409399	T_KDN151
396	132320752	Hoàng Thị	Phượng	28/09/1987	Quảng Trị	Khá	A409400	T_KDN152
397	132320754	Nguyễn Thị	Phượng	20/05/1985	Quảng Trị	Giỏi	A409401	T_KDN153
398	132320755	Trương Thị Minh	Phượng	18/06/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409402	T_KDN154
399	132320758	Nguyễn Thị Mẫn	Quân	02/10/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A409403	T_KDN155
400	132320759	Võ Thị Minh	Quốc	09/09/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409404	T_KDN156
401	132320764	Nguyễn Thị Nhật	Quyên	21/10/1985	Gia lai	Xuất Sắc	A409405	T_KDN157
402	132320767	Phạm Thị Lynh	Sa	27/05/1983	Quảng Nam	Khá	A409406	T_KDN158
403	132320769	Đinh Công	Sa	19/03/1987	Quảng Nam	Khá	A409407	T_KDN159
404	132320773	Nguyễn Thị	Sen	10/08/1986	Quảng Nam	Khá	A409408	T_KDN160
405	132320775	Phạm Thị Hồng	Son	19/09/1985	Quảng Nam	Khá	A409409	T_KDN161
406	132320776	Hồ Thị Ngọc	Sương	06/02/1985	Quảng Nam	Khá	A409410	T_KDN162

407	132320777	Trần Thị	Hường	20/04/1985	Nghệ An	Khá	A409411	T_KDN163
408	132320780	Nguyễn Thuý	Sương	18/06/1986	Quảng Nam	Khá	A409412	T_KDN164
409	132320784	Lê Thị Đan	Tâm	24/10/1987	Quảng Bình	Khá	A409413	T_KDN165
410	132320787	Võ Thị Minh	Tâm	14/01/1986	Quảng Nam	Khá	A409414	T_KDN166
411	132320788	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	26/01/1980	Quảng Nam	Khá	A409415	T_KDN167
412	132320789	Võ Thị Thanh	Tâm	29/10/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409416	T_KDN168
413	132320790	Trương Thị Minh	Tân	10/05/1985	Quảng Ngãi	Khá	A409417	T_KDN169
414	132320792	Võ Thị	Tân	02/02/1986	Bình Định	Khá	A409418	T_KDN170
415	132320797	Nguyễn Hữu	Thanh	10/10/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A409419	T_KDN171
416	132320800	Ngô Thị Hà	Thanh	16/10/1987	Đà Nẵng	Khá	A409421	T_KDN173
417	132320803	Phan Trần Huy	Thành	08/04/1986	Đà Nẵng	Khá	A409422	T_KDN174
418	132320806	Dư Thị Phương	Thảo	19/10/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409423	T_KDN175
419	132320807	Tăng Thanh	Thảo	08/04/1985	Quảng Nam	Giỏi	A409424	T_KDN176
420	132320809	Trần Đình	Thảo	10/08/1985	Đắk Lắk	Khá	A409425	T_KDN177
421	132320810	Nguyễn Đăng	Thảo	01/08/1985	Quảng Trị	Khá	A409426	T_KDN178
422	132320811	Lê Thị Thanh	Thảo	21/01/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409427	T_KDN179
423	132320813	Nguyễn Thị Phương	Thảo	25/02/1987	Quảng Nam	Khá	A409428	T_KDN180
424	132320814	Trần Phương	Thảo	22/03/1987	Quảng Trị	Khá	A409429	T_KDN181
425	132320816	Huỳnh Thị	Thiên	10/10/1985	Quảng Ngãi	Khá	A409430	T_KDN182
426	132320818	Cao Thị Mỹ	Thịnh	28/04/1987	Quảng Nam	Khá	A409431	T_KDN183
427	132320819	Lê Thị	Thơ	06/04/1986	Hà Tĩnh	Giỏi	A409432	T_KDN184
428	132320820	Lê Thị Kim	Thoa	07/07/1984	Đà Nẵng	Giỏi	A409433	T_KDN185
429	132320824	Lương Thị	Thom	06/05/1986	Gia Lai	Giỏi	A409434	T_KDN186
430	132320825	Nguyễn Thị	Thông	04/04/1987	Nghệ An	Khá	A409435	T_KDN187
431	132320826	Hoàng Thị	Thu	06/09/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409436	T_KDN188
432	132320827	Lê Thị Hoài	Thu	04/11/1986	TT Huế	Khá	A409437	T_KDN189
433	132320828	Nguyễn Thị	Thu	01/02/1986	Quảng Nam	Khá	A409438	T_KDN190
434	132320829	Lê Thị	Thu	20/04/1985	Quảng Bình	Khá	A409439	T_KDN191
435	132320831	Phạm Thị Minh	Thư	06/07/1985	Quảng Ngãi	Giỏi	A409440	T_KDN192
436	132320832	Trần Thị Thiên	Thư	23/03/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409441	T_KDN193
437	132320834	Nguyễn Thị Ngọc	Thương	06/05/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409442	T_KDN194
438	132320836	Phan Ngọc Phương	Thúy	27/11/1987	Đà Nẵng	Khá	A409443	T_KDN195
439	132320837	Lê Thị Thu	Thúy	13/10/1985	Quảng Bình	Khá	A409444	T_KDN196
440	132320838	Lê Thị Diệu	Thúy	20/07/1986	Quảng Trị	Khá	A409445	T_KDN197
441	132320840	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	29/03/1978	Đà Nẵng	Giỏi	A409446	T_KDN198
442	132320841	Trương Thị Huyền	Thúy	21/11/1987	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A409447	T_KDN199
443	132320843	Huỳnh Thị Hiếu	Thúy	06/02/1986	Đà Nẵng	Xuất Sắc	A409448	T_KDN200
444	132320845	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	10/10/1985	Quảng Nam	Giỏi	A409449	T_KDN201
445	132320847	Hồ Thị	Thúy	10/06/1987	Nghệ An	Khá	A409450	T_KDN202

446	132320848	Phạm Thị	Thủy	10/04/1987	Quảng Bình	Khá	A409451	T_KDN203
447	132320849	Nguyễn Thị Hoàng	Thủy	02/06/1982	Quảng Nam	Khá	A409452	T_KDN204
448	132320853	Hà Thị Mỹ	Thúy	27/04/1983	Quảng Trị	Trung Bình	A409453	T_KDN205
449	132320854	Đặng Thị	Thúy	02/04/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409454	T_KDN206
450	132320855	Võ Thị Hải	Thùy	09/08/1984	Đà Nẵng	Khá	A409455	T_KDN207
451	132320856	Trần Thị Thu	Thùy	17/08/1985	TT Huế	Khá	A409456	T_KDN208
452	132320857	Đỗ Thị	Thùy	20/04/1981	Quảng Nam	Khá	A409457	T_KDN209
453	132320858	Lê Thị Thu	Thùy	19/01/1986	Đà Nẵng	Khá	A409458	T_KDN210
454	132320859	Phạm Thị Thanh	Thủy	16/06/1979	Đà Nẵng	Giỏi	A409459	T_KDN211
455	132320860	Nguyễn Thị	Thuyết	20/10/1984	Quảng Bình	Khá	A409460	T_KDN212
456	132320861	Nguyễn Văn	Tĩnh	12/06/1983	Quảng Trị	Khá	A409461	T_KDN213
457	132320863	Tu Thanh	Tĩnh	29/08/1981	Quảng Ngãi	Trung Bình	A409462	T_KDN214
458	132320864	Nguyễn Văn	Toàn	20/04/1983	Hải Dương	Khá	A409463	T_KDN215
459	132320865	Lê Văn	Trai	29/11/1983	Quảng Trị	Giỏi	A409464	T_KDN216
460	132320866	Nguyễn Thị Bích	Trâm	27/01/1986	Quảng Nam	Khá	A409465	T_KDN217
461	132320872	Nguyễn Thị Thùy	Trang	04/05/1985	TT Huế	Giỏi	A409466	T_KDN218
462	132320873	Nguyễn Thị	Trang	10/10/1986	Quảng Trị	Khá	A409467	T_KDN219
463	132320874	Phan Thị Thu	Trang	19/05/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	A409468	T_KDN220
464	132320875	Tổng Thị Huyền	Trang	25/09/1986	Đà Nẵng	Khá	A409469	T_KDN221
465	132320878	Hà Thị Tuyết	Trình	31/08/1987	Đắk Lắk	Giỏi	A409470	T_KDN222
466	132320879	Nguyễn Đức	Trọng	03/03/1983	Quảng Ngãi	Khá	A409471	T_KDN223
467	132320880	Nguyễn Thị Kim	Trúc	12/07/1985	Quảng Nam	Khá	A409472	T_KDN224
468	132320884	Hoàng Ngọc	Tùng	18/10/1985	TP Huế	Khá	A409473	T_KDN225
469	132320885	Lê Thị Hồng	Tươi	20/10/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409474	T_KDN226
470	132320886	Dương Thị	Tuyển	09/03/1985	Quảng Trị	Khá	A409475	T_KDN227
471	132320887	Phan Thị Bạch	Tuyết	23/01/1987	Bình Định	Khá	A409476	T_KDN228
472	132320888	Lê Thị Diễm	Uyên	16/05/1985	Đà Nẵng	Khá	A409477	T_KDN229
473	132320890	Trần Việt Hải	Vân	24/04/1986	Đà Nẵng	Khá	A409478	T_KDN230
474	132320891	Nguyễn Thị Kim	Vân	24/10/1985	Đà Nẵng	Khá	A409479	T_KDN231
475	132320893	Mai Thị Bích	Vân	10/05/1986	Bình Định	Khá	A409480	T_KDN232
476	132320894	Nguyễn Thị Kiều	Vân	18/09/1985	Quảng Nam	Giỏi	A409481	T_KDN233
477	132320898	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	04/06/1985	Bình Định	Khá	A409482	T_KDN234
478	132320900	Phạm Thị Khánh	Vân	01/06/1987	Quảng Bình	Khá	A409500	T_KDN235
479	132320903	Huỳnh Thị Yến	Vĩ	06/08/1983	Quảng Nam	Giỏi	A409484	T_KDN236
480	132320908	Trần Tổ Thanh	Vũ	18/01/1986	Đà Nẵng	Khá	A409485	T_KDN237
481	132320910	Nguyễn Thị Khánh	Vy	28/12/1983	Đà Nẵng	Khá	A409486	T_KDN238
482	132320911	Nguyễn Thị Huyền	Vy	07/11/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A409487	T_KDN239
483	132320912	Nguyễn Hùng	Vỹ	01/01/1985	Quảng Nam	Giỏi	A409488	T_KDN240
484	132320913	Phan Thị	Xin	28/06/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409489	T_KDN241

485	132320914	Nguyễn Hữu	Xinh	10/10/1984	Quảng Nam	Giỏi	A409490	T_KDN242
486	132320915	Nguyễn Thanh	Xuân	25/09/1986	Đà Nẵng	Giỏi	A409491	T_KDN243
487	132320918	Quách Thị	Yến	20/11/1985	Bình Định	Giỏi	A409492	T_KDN244
488	132320920	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	21/03/1985	Quảng Nam	Khá	A409493	T_KDN245
489	132320922	Võ Thị Hồng	Hà	15/04/1984	Quảng Trị	Khá	A409494	T_KDN246
490	132320923	Lê Tự Minh	Mẫn	04/03/1981	Đà Nẵng	Khá	A409495	T_KDN247
491	132320926	Đoàn Thị Tường	Vi	15/05/1985	Quảng Nam	Khá	A409496	T_KDN248
492	132320929	Trần Thị	Phượng	10/09/1987	TT Huế	Khá	A409497	T_KDN249
493	132320930	Trần Thị Khánh	Ly	31/10/1985	Quảng Nam	Khá	A409498	T_KDN250
494	142320765	Nguyễn Nguyên Nguyệt	Ánh	20/01/1986	Đắk Lắk	Giỏi	A409185	D_KDN05
495	142320766	Nguyễn Hồng	Cánh	25/10/1983	Nghệ An	Khá	A409184	D_KDN06
496	142320767	Hoàng Thị Khánh	Chi	01/06/1987	Quảng Bình	Xuất Sắc	A409183	D_KDN07
497	142320769	Hồ Thị Thuý	Diễm	01/07/1987	Bình Định	Khá	A409181	D_KDN09
498	142320771	Nguyễn Thị	Dung	02/11/1987	Quảng Bình	Khá	A409180	D_KDN10
499	142320773	Nguyễn Thị Thùy	Dung	02/04/1986	Kon Tum	Khá	A409179	D_KDN11
500	142320775	Trần Thị Thu	Hà	10/04/1985	Quảng Nam	Khá	A409178	D_KDN12
501	142320777	Đỗ Thị Thu	Hà	14/09/1987	Gia Lai	Khá	A409177	D_KDN13
502	142320778	Nguyễn Thị Thu	Hà	08/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409176	D_KDN14
503	142320779	Đoàn Ngân	Hà	26/11/1985	Tt Huế	Khá	A409175	D_KDN15
504	142320782	Chu Thị	Hân	24/05/1986	Nghệ An	Khá	A409173	D_KDN17
505	142320783	Nguyễn Thị Thu	Hằng	21/09/1983	Đà Nẵng	Khá	A409172	D_KDN18
506	142320786	Phan Song	Hào	25/11/1983	Hà Tĩnh	Khá	A409170	D_KDN20
507	142320787	Trần Thị	Hiền	20/06/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409169	D_KDN21
508	142320788	Hoàng Thị Minh	Hiền	29/06/1987	Quảng Ngãi	Khá	A409168	D_KDN22
509	142320789	Hoàng Thị	Hiền	01/12/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409167	D_KDN23
510	142320790	Ngô Thị	Hiền	29/10/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409166	D_KDN24
511	142320791	Nguyễn Thị Minh	Hiền	30/05/1986	Đà Nẵng	Khá	A409165	D_KDN25
512	142320796	Trương Nữ Ngọc	Hoài	26/03/1986	Đà Nẵng	Khá	A409164	D_KDN26
513	142320799	Nguyễn Thị Phương	Hồng	01/01/1986	Quảng Bình	Giỏi	A409163	D_KDN27
514	142320800	Nguyễn Thị Lê	Huệ	24/08/1986	Đắk Lắk	Khá	A409162	D_KDN28
515	142320803	Nguyễn Thị	Lan	19/10/1987	Quảng Bình	Khá	A409161	D_KDN29
516	142320804	Võ Thị Hồng	Liên	11/02/1985	Đà Nẵng	Giỏi	A409160	D_KDN30
517	142320806	Phùng Văn	Mẫn	12/03/1986	Quảng Bình	Khá	A409159	D_KDN31
518	142320807	Nguyễn Thị Hà	My	18/12/1987	Đà Nẵng	Khá	A409158	D_KDN32
519	142320809	Nguyễn Thị Ngọc	My	19/07/1987	Gia Lai	Khá	A409157	D_KDN33
520	142320810	Nguyễn Cửu Thị Diệu	My	19/02/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409156	D_KDN34
521	142320811	Lê Thị Thùy	Năm	04/02/1983	Quảng Nam	Khá	A409155	D_KDN35
522	142320813	Nguyễn Thị Bích	Nga	04/12/1987	Gia Lai	Khá	A409154	D_KDN36
523	142320814	Phạm Thị Hải	Ngọc	29/09/1986	Kon Tum	Khá	A409153	D_KDN37

524	142320815	Hồ Thị Xuân	Nguyên	19/04/1986	Gia Lai	Khá	A409152	D_KDN38
525	142320817	Trần Thị Quỳnh	Như	20/05/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409151	D_KDN39
526	142320818	Ngô Thị Kim	Phương	10/02/1984	Đà Nẵng	Khá	A409150	D_KDN40
527	142320819	Lê Thị Hoàng	Phương	17/10/1987	Kon Tum	Giỏi	A409250	D_KDN41
528	142320829	Lương Thị	Thảo	07/06/1987	Quảng Nam	Khá	A409247	D_KDN44
529	142320833	Nguyễn Thị Kim	Thoai	10/10/1985	Quảng Nam	Khá	A409246	D_KDN45
530	142320835	Võ Thị Minh	Thư	10/10/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A409245	D_KDN46
531	142320836	Trần Thị	Thuận	10/02/1987	Gia Lai	Khá	A409244	D_KDN47
532	142320837	Hồ Thị	Thúy	04/07/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	A409243	D_KDN48
533	142320838	Đoàn Thị Phương	Thúy	30/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409242	D_KDN49
534	142320839	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	01/10/1987	Quảng Bình	Khá	A409241	D_KDN50
535	142320840	Nguyễn Thị Thu	Thùy	16/01/1986	Quảng Ninh	Khá	A409240	D_KDN51
536	142320841	Bùi Thị Thu	Thùy	23/12/1987	Kon Tum	Giỏi	A409239	D_KDN52
537	142320843	Nguyễn Thị Hải	Thy	20/12/1987	Tt Huế	Khá	A409238	D_KDN53
538	142320848	Hồ Thanh	Tú	17/01/1984	Huế	Khá	A409235	D_KDN56
539	142320849	Hồ Trần Cẩm	Vân	14/09/1987	Đắk Lắk	Giỏi	A409234	D_KDN57
540	142320853	Phạm Thị	Viện	05/06/1985	Quảng Nam	Khá	A409233	D_KDN58
541	142320855	Phạm Thị Thu	Xuyến	06/06/1985	Quảng Bình	Khá	A409232	D_KDN59
542	142320856	Cao Thị Hải	Yến	25/08/1987	Gia Lai	Khá	A409231	D_KDN60
543	142320857	Nguyễn Thị Hải	Yến	25/05/1987	Kon Tum	Giỏi	A409230	D_KDN61
544	142320826	Trần Thị Thu	Sương	20/02/1987	Kon Tum	Khá	A409229	D_KDN62
545	132321136	Đào Thị	Mỹ	27/07/1982	Bình Thuận	Khá	A409228	D_KDN63
546	142320801	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	01/01/1970	Đà Nẵng	Khá	A410849	D_KDN64
547	122321051	Lê Thị	Hiền	19/11/1986	Thanh Hóa	Khá	A409227	KD194
548	122321044	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	19/06/1987	Đà Nẵng	Khá	A409226	KD195
549	122321075	Trần Anh	Lâm	10/04/1987	Đà Nẵng	Khá	A409225	KD196
550	122321133	Hà Thị	Phương	01/09/1987	Quảng Bình	Giỏi	A409224	KD197
551	122321231	Huỳnh Nhật	Phương	19/07/1988	Bình Định	Khá	A409204	KD198
552	K11.456.1343	Nguyễn Hữu	Phúc	20/06/1986	Nghệ An	TB Khá	A409222	KD199
553	K11.456.1359	Lê Thị	Thanh	17/01/1986	Hà Tĩnh	TB Khá	A409214	KD200
554	K10.405.9310	Nguyễn Anh	Tuấn	09/08/1984	Quảng Bình	TB Khá	A409213	KD201
555	K09.405.9319	Nguyễn Quốc	Văn	23/10/1983	Quảng Trị	Trung Bình Khá	A409220	KD202
556	6804	Đào Hữu	Cường	11/10/1983	ĐÀ NẴNG	TB. Khá	A409203	KD203
557	122310898	Lê Văn	Thịnh	02/10/1987	Nghệ An	Khá	A409212	KK152
558	122310911	Nguyễn Thị Ngọc	Tú	09/09/1988	Quảng Bình	Khá	A409219	KK153
559	122310917	Trịnh Thị Thanh	Trang	10/01/1987	Quảng Nam	Giỏi	A409218	KK154
560	122310932	Phan Hoàng	Vy	07/04/1988	Gia Lai	Trung Bình	A409217	KK155
561	K11.455.1222	Huỳnh Hải	Trúc	16/07/1986	Đà Nẵng	Trung Bình Khá	A409216	KK156
562	K10.404.9083	Đỗ Tuấn	Ninh	15/05/1984	Thanh Hóa	Trung Bình Khá	A409215	KK157

563	111321603	Hoàng Thanh Diệu	Hằng	29/11/1986	Huế	Khá	00042108	KCD206
564	131328288	Đồng Thị	Hà	01/09/1989	Nam Định	Khá	00042109	KCD207
565	131328621	Phan Thị Ánh	Tuyết	30/01/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00042110	KCD208
566	131328624	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	25/08/1989	Quảng Nam	Khá	00042111	KCD209
567	131328662	Võ Ngọc	Cẩm	14/02/1989	Đak Lak	Khá	00042113	KCD210
568	131328264	Nguyễn Huy	Dương	07/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00042114	KCD211
569	131328421	Trần Thị	Minh	06/07/1988	Quảng Ngãi	Khá	00042115	KCD212
570	131328481	Huỳnh Thanh	Quang	13/07/1984	Quảng Ngãi	Khá	00042116	KCD213
571	131328518	Lê Văn	Thanh	06/02/1987	Quảng Nam	Khá	00042117	KCD214
572	131328524	Phan Quang	Thành	01/11/1988	Quảng Bình	Khá	00042118	KCD215
573	131328560	Nguyễn Văn	Thường	25/11/1988	Thanh Hóa	Khá	00042119	KCD216
574	121322718	Trần Nguyễn Chi	Thảo	26/02/1987	Đà Nẵng	Trung Bình Khá	00042120	KCD217
575	121322888	Cao Nguyễn Xuân	Phương	29/09/1988	Quảng Nam	Trung Bình Khá	00042121	KCD218
576	K11.C66.1601	Lê Ngọc	Hân	08/02/1986	Đà Nẵng	Trung Bình Khá	00042122	KCD219
577	141320046	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	08/08/1988	Quảng Bình	Khá	00042123	C_KCD59
578	141320051	Nguyễn Thị	Hiếu	12/02/1988	Quảng Trị	Khá	00042124	C_KCD60
579	141320064	Lê Thị Đan	Ly	26/02/1988	Quảng Trị	Trung Bình	00042125	C_KCD61
580	141320077	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	29/06/1988	Quảng Nam	Khá	00042126	C_KCD62
581	141320042	Trần Anh	Dũng	07/11/1980	Thanh Hóa	Trung Bình	00042127	C_KCD63
582	141320067	Lê Thị Trà	My	23/08/1988	Nghệ An	Trung Bình	00042128	C_KCD64
583	141320068	Nguyễn Quang	Nam	02/06/1983	Hà Tĩnh	Giỏi	00042129	C_KCD65
584	141320070	Nguyễn Thị Hồng	Nga	31/07/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	00042130	C_KCD66
585	141320071	Võ Thị Thùy	Ngân	12/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00042131	C_KCD67
586	141320072	Hoàng Thị	Ngân	15/12/1986	Quảng Bình	Khá	00042132	C_KCD68
587	141320080	Hồ Tư	Phúc	23/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00042133	C_KCD69
588	141320082	Nguyễn Thị	Phương	20/03/1986	Quảng Bình	Khá	00042134	C_KCD70
589	141320094	Lê Quốc	Thịnh	02/01/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00042135	C_KCD71
590	141320109	Nguyễn Đức	Vượng	05/06/1987	Hải Phòng	Khá	00042136	C_KCD72
591	142320768	Trương Văn	Chương	06/12/1987	Bình Định	Trung Bình	A409182	D_KDN08
592	142320780	Nguyễn Thị	Hà	25/12/1986	Quảng Trị	Khá	A409174	D_KDN16
593	142320784	Đoàn Thị	Hạnh	12/02/1987	Quảng Nam	Khá	A409171	D_KDN19
594	142320820	Hồ Thị Xuân	Phương	26/06/1985	Kon Tum	Khá	A409249	D_KDN42
595	142320821	Nguyễn Thị Hạnh	Phương	30/05/1988	Gia Lai	Khá	A409248	D_KDN43
596	142320844	Phạm Thị Huyền	Trang	12/09/1986	Quảng Bình	Khá	A409237	D_KDN54
597	132320798	Phạm Thị	Thanh	22/09/1987	Quảng Nam	Khá	A409420	T_KDN172
	QĐ 2431/ĐT/ĐHDT NGÀY 27/09/2010							
1	141210001	Nguyễn Đồng	Bang	01/06/1987	Bình Định	Giỏi	00042191	C_XCD01
2	141210004	Nguyễn Thanh	Cường	12/10/1986	Gia Lai	Khá	00042192	C_XCD02
3	141210005	Nguyễn Quốc	Đạo	02/12/1988	Bình Định	Khá	00042193	C_XCD03

4	141210006	Thái	Dương	05/08/1988	Bình Định	Giỏi	00042194	C_XCD04
5	141210007	Huỳnh Thanh	Hậu	10/02/1987	Quảng Nam	Khá	00042195	C_XCD05
6	141210009	Tạ Đức	Hiệp	10/03/1986	Bình Định	Giỏi	00042196	C_XCD06
7	141210012	Trần Quốc	Khánh	29/12/1987	Quảng Bình	Khá	00042197	C_XCD07
8	141210014	Đặng Văn	Lâm	02/01/1985	Nam Định	Khá	00042198	C_XCD08
9	141210016	Phan Văn	Long	24/04/1988	Bình Định	Giỏi	00042199	C_XCD09
10	141210017	Vũ Tiến	Lực	12/07/1986	Nghệ An	Khá	00042200	C_XCD10
11	141210021	Trương Hồng	Quân	01/11/1987	Huế	Khá	00042201	C_XCD11
12	141210022	Nguyễn Hoài	Son	04/06/1988	Gia Lai	Khá	00042202	C_XCD12
13	141210024	Phan Cảnh	Thanh	21/12/1986	Bình Định	Khá	00042203	C_XCD13
14	141210026	Hồ Xuân	Thuyết	03/08/1988	Bình Định	Khá	00042204	C_XCD14
15	141210027	Nguyễn Ngọc	Trí	01/12/1988	Bình Định	Khá	00042205	C_XCD15
16	141210028	Nguyễn Duy	Tươi	29/04/1988	Bình Định	Khá	00042206	C_XCD16
17	141210029	Nguyễn Điền	Vị	02/04/1987	Bình Định	Khá	00042207	C_XCD17
18	141210030	Hoàng Huy	Vũ	16/04/1986	Đà Nẵng	Khá	00042208	C_XCD18
19	09.103.7903	Đỗ Danh	Trường	26/12/1982	Bắc Ninh	T. Bình	A410846	XD128
20	K11.115.0441	Nguyễn Thọ	Thắng	01/07/1987	Đà Nẵng	TB Khá	A410848	XC76
21	K10.405.0749	Đỗ Hữu	Hùng	06/05/1984	Thanh Hóa	TB Khá	A410845	KD204
22	122110017	Phạm Thị Sao	Ly	04/02/1988	Đắk Lắk	Khá	A410847	TMT15
QĐ 3024/ĐT/ĐHDT NGÀY 30/12/2010								
1	K11.115.0397	Lê Như	Hùng	25/01/1986	Thanh Hóa	TB Khá	A409663	XC77
2	K11.115.0379	Nguyễn Huy	Cường	25/01/1986	Bình Định	Trung Bình	A409664	XC78
3	K11.115.0431	Phan Văn Đức	Phước	10/02/1985	Kon Tum	TB Khá	A409665	XC79
4	K11.115.0435	Võ Tiến	Son	02/12/1987	Huế	TB Khá	A409666	XC80
5	K10.115.8463	Nguyễn Thành	Tú	14/05/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A409667	XC81
6	10.104.8428	Trịnh Xuân	Lập	30/01/1984	Thanh Hóa	Trung Bình	A409668	XC82
7	8457	Nguyễn Minh	Trường	04/07/1984	Quảng Trị	Trung Bình	A409669	XC83
8	7960	Trần Đình	Lực	13/03/1982	Đà Nẵng	Trung Bình	A409670	XC84
9	K10.114.0087	Nguyễn Tấn	Đại	15/08/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A409649	XD129
10	K11.114.0192	Đặng Ngọc	Chung	03/08/1987	Quảng Bình	TB Khá	A409650	XD130
11	K11.114.0228	Lê Mạnh	Hùng	20/01/1986	Quảng Bình	TB Khá	A409651	XD131
12	K11.114.0257	Trương Trung	Lâm	11/01/1985	Quảng Nam	TB Khá	A409652	XD132
13	K11.114.0281	Từ Vũ	Phong	12/10/1986	Quảng Bình	TB Khá	A409653	XD133
14	K11.114.0314	Nguyễn Thị	Thức	20/06/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A409654	XD134
15	K10.114.0146	Phùng Văn	Son	14/10/1984	Hoà Bình	Trung Bình	A409655	XD135
16	K11.114.0221	Đoàn Văn	Hoàng	12/08/1983	Quảng Trị	TB Khá	A409656	XD136
17	K11.114.0348	Đinh Công	Việt	20/08/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A409657	XD137
18	K11.114.0245	Trần Việt	Linh	24/06/1986	Quảng Nam	TB Khá	A409658	XD138
19	K11.114.0330	Trần Văn	Tuyển	27/08/1984	Đà Nẵng	TB Khá	A409659	XD139

20	K11.114.0338	Cần Quang	Tuấn	10/09/1985	Nghệ An	TB Khá	A409660	XD140
21	10.103.0113	Nguyễn Mạnh	Hùng	10/08/1985	Hà Tĩnh	TB Khá	A409661	XD141
22	09.103.8368	Nguyễn Ngọc	Trung	20/05/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A409662	XD142
23	132210152	Lê Hùng	Anh	16/01/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410144	T_XDD01
24	132210153	Phạm Việt	Ba	10/01/1986	Bà Rịa - Vũng Tàu	Khá	A410145	T_XDD02
25	132210158	Nguyễn Văn	Châu	25/07/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A410147	T_XDD03
26	132210161	Lê Quang	Công	01/01/1987	Quảng Nam	Khá	A410146	T_XDD04
27	132210163	Huỳnh Tấn	Cường	23/09/1981	Bình Định	Giỏi	A410148	T_XDD05
28	132210166	Phạm Quốc	Đạt	20/04/1986	Đắk Lắk	Khá	A410149	T_XDD06
29	132210168	Huỳnh Kim	Diệu	01/06/1984	Quảng Nam	Khá	A410150	T_XDD07
30	132210169	Nguyễn Văn	Đồng	22/11/1985	Nghệ An	Khá	A410151	T_XDD08
31	132210171	Nguyễn Việt	Đức	27/07/1984	Quảng Nam	Khá	A410152	T_XDD09
32	132210175	Nguyễn Thanh	Dũng	27/08/1986	Quảng Nam	Khá	A410153	T_XDD10
33	132210178	Trương Tiến	Dũng	14/08/1972	Quảng Bình	Khá	A410154	T_XDD11
34	132210179	Trần Hữu	Dương	26/04/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A410155	T_XDD12
35	132210183	Hoàng	Hà	12/10/1984	Quảng Bình	Khá	A410156	T_XDD13
36	132210185	Nguyễn Minh	Hải	11/08/1987	Khánh Hòa	Khá	A410157	T_XDD14
37	132210188	Trần Thế	Hậu	05/11/1985	Gia Lai	Khá	A410158	T_XDD15
38	132210192	Hồ Phi	Hiệu	23/02/1982	Quảng Nam	Khá	A410159	T_XDD16
39	132210193	Đinh Đức	Hoà	09/06/1982	Quảng Nam	Khá	A410160	T_XDD17
40	132210194	Huỳnh Văn	Hoài	10/12/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410161	T_XDD18
41	132210195	Võ Nguyên	Hoàng	30/11/1987	Quảng Nam	Trung Bình	A410162	T_XDD19
42	132210198	Nguyễn Nam	Hung	18/01/1986	Quảng Nam	Khá	A410163	T_XDD20
43	132210202	Đoàn Quang	Khánh	03/08/1985	Quảng Trị	Khá	A410164	T_XDD21
44	132210203	Nguyễn Hữu	Khoa	19/04/1985	Đà Nẵng	Khá	A410165	T_XDD22
45	132210204	Ngô Văn	Lâm	11/10/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A410166	T_XDD23
46	132210205	Hoàng Như	Lâm	15/07/1985	Đà Nẵng	Khá	A410167	T_XDD24
47	132210208	Phạm Tấn	Lợi	16/04/1986	Quảng Nam	Khá	A410168	T_XDD25
48	132210211	Lê Thành	Luân	07/08/1985	Quảng Nam	Khá	A410169	T_XDD26
49	132210212	Phạm Thanh	Ly	18/05/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A410170	T_XDD27
50	132210213	Đoàn Thị Diễm	Ly	18/10/1985	Quảng Nam	Giỏi	A410171	T_XDD28
51	132210216	Lê Duy	Mẹo	19/01/1987	Quảng Nam	Khá	A410172	T_XDD29
52	132210224	Nguyễn Thành	Nhân	21/04/1982	Quảng Trị	Trung Bình	A410173	T_XDD30
53	132210225	Nguyễn Thiện	Nhân	01/01/1984	Quảng Nam	Khá	A410174	T_XDD31
54	132210227	Hà Minh	Pháp	07/02/1987	Bình Định	Khá	A410175	T_XDD32
55	132210228	Võ Đức	Phát	06/10/1986	Bình Định	Khá	A410176	T_XDD33
56	132210232	Nguyễn Văn	Phúc	11/05/1986	Quảng Nam	Khá	A410177	T_XDD34
57	132210234	Lưu Thế	Phương	11/08/1985	Quảng Nam	Giỏi	A410178	T_XDD35
58	132210236	Lê Hồng	Quân	11/11/1986	Thanh Hóa	Giỏi	A410179	T_XDD36

59	132210240	Chu Đức	Sửu	15/03/1985	Nghệ An	Giỏi	A410180	T_XDD37
60	132210241	Lê Đức	Tám	10/10/1984	Bình Định	Trung Bình	A410181	T_XDD38
61	132210245	Phạm Văn	Tạo	10/10/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A410182	T_XDD39
62	132210249	Lê Kim	Thành	02/01/1987	Bình Định	Khá	A410183	T_XDD40
63	132210255	Bùi Ngọc	Thuận	07/12/1987	Bình Định	Khá	A410184	T_XDD41
64	132210257	Trần Quang	Tiến	16/05/1980	Quảng Trị	Khá	A410185	T_XDD42
65	132210260	Lê Văn	Tín	05/02/1987	Bình Định	Khá	A410186	T_XDD43
66	132210262	Nguyễn Văn	Toàn	01/05/1981	Quảng Bình	Khá	A410187	T_XDD44
67	132210263	Nguyễn Ngọc	Toàn	06/11/1987	Quảng Bình	Khá	A410188	T_XDD45
68	132210265	Lê Đăng	Trí	04/02/1985	Quảng Nam	Khá	A410189	T_XDD46
69	132210266	Nguyễn Thanh	Trí	23/10/1984	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410190	T_XDD47
70	132210267	Nguyễn Văn	Trình	01/04/1985	Quảng Nam	Khá	A410191	T_XDD48
71	132210268	Nguyễn Ngô	Trung	18/02/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A410192	T_XDD49
72	132210271	Nguyễn Văn	Trung	09/09/1985	Đà Nẵng	Khá	A410193	T_XDD50
73	132210275	Trần Minh	Tuân	10/10/1985	Quảng Ngãi	Trung Bình	A410194	T_XDD51
74	132210278	Hồ Văn	Văn	20/06/1985	Quảng Bình	Khá	A410195	T_XDD52
75	132210280	Trương Quốc	Việt	01/10/1983	Quảng Nam	Khá	A410196	T_XDD53
76	132210283	Ngô Hoàng	Vũ	01/09/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A410197	T_XDD54
77	132210284	Đào Anh	Vũ	10/08/1983	Bình Định	Khá	A410198	T_XDD55
78	132210286	Đỗ Tấn	Vũ	05/06/1987	Đắk Lắk	Khá	A410199	T_XDD56
79	132210290	Ngô Triệu	Khổng	02/12/1983	Đà Nẵng	Khá	A410200	T_XDD57
80	132210296	Lương Công	Quân	10/03/1985	Quảng Nam	Giỏi	A409601	T_XDD58
81	132210926	Nguyễn Minh	Tiến	28/12/1983	Bình Định	Trung Bình	A409602	T_XDD59
82	132210929	Nguyễn Đắc	Trung	18/05/1987	Huế	Giỏi	A409603	T_XDD60
83	132210930	Nguyễn Văn	Vĩnh	24/04/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A409604	T_XDD61
84	132210186	Trần Trung	Hải	20/01/1987	Quảng Nam	Khá	A409605	T_XDD62
85	132210281	Võ Quốc	Việt	01/01/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A409606	T_XDD63
86	132210243	Nguyễn Bảo	Tâm	03/02/1985	Đắk Lắk	Khá	A409607	T_XDD64
87	132220381	Huỳnh Tuấn	Huy	09/07/1984	Đà Nẵng	Khá	A409608	T_XDD65
88	132210215	Trần Quang	Mãnh	04/08/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A409609	T_XDD66
89	132210250	Trần Thanh	Thiên	03/02/1986	Đà Nẵng	Khá	A409610	T_XDD67
90	132210931	Nguyễn Xuân	Vương	02/09/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A409611	T_XDD68
91	132210162	Vũ Văn	Cường	24/11/1972	Bắc Giang	Trung Bình	A409612	T_XDD69
92	132220303	Trịnh Quốc	Bảo	12/06/1984	Đắk Lắk	Khá	A409613	T_XDC01
93	132220305	Ngô Quang	Chung	16/05/1985	Quảng Trị	Khá	A409614	T_XDC02
94	132220311	Phạm Thái	Hoàng	12/08/1986	Huế	Khá	A409615	T_XDC03
95	132220313	Phạm Xuân	Huy	20/07/1985	Bình Định	Khá	A409616	T_XDC04
96	132220314	Thái Duy	Khánh	25/02/1986	Huế	Giỏi	A409617	T_XDC05
97	132220315	Đoàn	Lâm	02/08/1987	Huế	Giỏi	A409618	T_XDC06

98	132220316	Phạm Văn	Lâm	11/11/1979	Kon Tum	Khá	A409619	T_XDC07
99	132220321	Lê Văn	Phúc	20/01/1987	Quảng Ngãi	Khá	A409620	T_XDC08
100	132220322	Nguyễn Thái	Phương	22/06/1984	Quảng Bình	Giỏi	A409621	T_XDC09
101	132220325	Nguyễn Anh	Tài	28/03/1986	Huế	Khá	A409622	T_XDC10
102	132220328	Nguyễn Hữu	Thiện	26/08/1985	Quảng Nam	Khá	A409623	T_XDC11
103	132220329	Nguyễn Xuân	Thứ	24/01/1985	Gia Lai	Khá	A409624	T_XDC12
104	132220330	Phan Hữu	Tiến	10/06/1986	Gia Lai	Khá	A409625	T_XDC13
105	132220331	Đỗ Văn	Toán	10/04/1984	Quảng Ngãi	Khá	A409626	T_XDC14
106	132220332	Đoàn Quang	Trí	20/11/1985	Quảng Nam	Khá	A409627	T_XDC15
107	132220334	Cao Thanh	Văn	15/06/1982	Quảng Ngãi	Khá	A409628	T_XDC16
108	132220335	Nguyễn Ngọc	Vĩ	10/05/1984	Quảng Nam	Khá	A409629	T_XDC17
109	132220336	Ngô Quang	Việt	26/09/1984	Quảng Nam	Khá	A409630	T_XDC18
110	132220337	Lê Văn	Vĩnh	15/04/1987	Quảng Ngãi	Khá	A409631	T_XDC19
111	132220343	Bạch Văn	Cư	04/04/1986	Quảng Ngãi	Khá	A409632	T_XDC20
112	132220347	Võ Đình	Hiếu	02/01/1984	Quảng Ngãi	Khá	A409633	T_XDC21
113	132220354	Phạm Thị	May	29/01/1987	Nam Định	Khá	A409634	T_XDC22
114	132220356	Nguyễn Ngọc	Nhân	10/01/1985	Quảng Bình	Giỏi	A409635	T_XDC23
115	132220359	Mai Quốc	Phước	02/10/1986	Huế	Khá	A409636	T_XDC24
116	132220360	Nguyễn Hữu	Quang	01/03/1984	Huế	Khá	A409637	T_XDC25
117	132220362	Bùi Huy	Sum	14/04/1984	Huế	Khá	A409638	T_XDC26
118	132220363	Đinh Thanh	Tâm	22/09/1982	Đà Nẵng	Khá	A409639	T_XDC27
119	132220365	Nguyễn	Thanh	08/09/1987	Quảng Bình	Khá	A409640	T_XDC28
120	132220367	Phạm Thị	Tiểu	14/08/1987	Quảng Ngãi	Khá	A409641	T_XDC29
121	132220373	Nguyễn Hữu	Viễn	26/09/1983	Quảng Ngãi	Khá	A409642	T_XDC30
122	132220383	Trần Trung	Ngọc	10/03/1985	Quảng Nam	Khá	A409643	T_XDC31
123	132220384	Nguyễn Văn	Nho	31/08/1985	Quảng Trị	Khá	A409644	T_XDC32
124	132220318	Trương Thế	Ngọc	12/04/1980	Quảng Trị	Khá	A409645	T_XDC33
125	132220348	Hồ Quang Vũ	Hoàng	12/05/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	A409646	T_XDC34
126	132220342	Trần	Chiến	05/04/1984	Quảng Ngãi	Khá	A409647	T_XDC35
127	132211015	Nguyễn Đức	Lâm	15/01/1980	Quảng Nam	Khá	A409648	D_XD30
128	131217994	Hồ Liên	Dương	11/12/1985	Quảng Bình	Trung Bình	00042260	XCD56
129	131218026	Lê Xuân	Hùng	01/04/1987	Quảng Bình	Trung Bình	00042259	XCD57
130	131218016	Nguyễn Văn	Hòa	06/06/1989	Quảng Bình	Trung Bình	00042258	XCD58
131	131217976	Trần Thanh	Cường	04/02/1989	Bình Định	Trung Bình	00042257	XCD59
132	131217977	Lê Hà Hùng	Cường	09/01/1988	TT - Huế	Khá	00042256	XCD60
133	131218055	Nguyễn Đức	Luân	06/08/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00042255	XCD61
134	131218082	Lê Hải Tịnh	Quang	04/12/1988	Đắk Lắk	Trung Bình	00042254	XCD62
135	131218088	Nguyễn Anh	Quốc	21/10/1989	Bình Định	Khá	00042253	XCD63
136	131218121	Nguyễn Nho	Thụ	20/08/1989	Thanh Hóa	Trung Bình	00042252	XCD64

137	121212340	Tường Thanh	Quảng	10/10/1986	Quảng Bình	TB Khá	00042251	XCD65
138	121212334	Nguyễn Phạm Ngọc	Pha	11/03/1988	Đà Nẵng	TB Khá	00042250	XCD66
139	101218443	Dương Chánh	Thi	30/03/1984	Phú Yên	Trung Bình	00042249	XCD67
140	111211493	Lê Đình	Chiến	08/11/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00042248	XCD68
141	121212406	Lê Doãn	Hòa	05/06/1987	Quảng Bình	TB Khá	00042247	XCD69
142	K11.C65.1507	Trần Ngọc	Hoàng	16/02/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00042246	XCD70
143	K11.C65.1509	Phan Văn	Huân	26/04/1986	Quảng Bình	Trung Bình	00042245	XCD71
144	K09.405.9176	Phan Thành	Công	18/08/1984	Tt Huế	Trung Bình Khá	A410024	KD205
145	K10.405.0853	Nguyễn Hữu	Tuấn	28/02/1985	Đà Nẵng	Trung Bình Khá	A410025	KD206
146	K11.456.1420	Bùi Thị Thanh	Tân	22/07/1985	Quảng Bình	Trung Bình Khá	A410026	KD207
147	K11.455.1213	Nguyễn Xuân	Toàn	26/05/1986	TP Đà Nẵng	Trung Bình Khá	A410027	KK158
148	122310945	Cao Thị	Anh	17/01/1988	Đắc Lắc	Khá	A410028	KK159
149	132321171	Trương Thị	Vân	05/01/1984	Đà Nẵng	Trung Bình	A410038	D_KDN65
150	142320774	Đoàn Thị Hoài	Giang	19/02/1987	Quảng Bình	Khá	A410039	D_KDN66
151	142320776	Lê Thị Hồng	Hà	22/12/1987	Quảng Nam	Khá	A410040	D_KDN67
152	142320781	Lê Thị Thanh	Hải	28/08/1983	Quảng Trị	Khá	A410041	D_KDN68
153	142320792	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	09/11/1984	Quảng Nam	Trung Bình	A410042	D_KDN69
154	142320793	Võ Thị Thanh	Hiếu	27/05/1986	Gia Lai	Khá	A410043	D_KDN70
155	142320794	Trần Thị	Hiếu	31/12/1986	Bình Định	Khá	A410044	D_KDN71
156	142320798	Huỳnh Quốc	Học	06/09/1983	Quảng Nam	Khá	A410045	D_KDN72
157	142320802	Nguyễn Thị Ngọc	Kiều	10/05/1986	Quảng Bình	Giỏi	A410046	D_KDN73
158	142320808	Lê Hà	My	08/10/1987	Quảng Trị	Khá	A410047	D_KDN74
159	142320823	Đặng Văn	Quảng	17/07/1986	Bình Định	Giỏi	A410048	D_KDN75
160	142320824	Trần Thị Ngọc	Sương	11/10/1986	Quảng Nam	Khá	A410049	D_KDN76
161	142320825	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	10/02/1985	Quảng Trị	Khá	A410050	D_KDN77
162	142320827	Võ Thị	Tám	05/06/1986	Quảng Bình	Trung Bình	A410051	D_KDN78
163	142320830	Trần Lê Phương	Thảo	26/09/1987	Đà Nẵng	Khá	A410052	D_KDN79
164	142320842	Đoàn Thị Ánh	Thuyết	29/12/1987	Quảng Bình	Khá	A410053	D_KDN80
165	142320845	Hồ Thị Kiều	Trình	28/01/1986	Quảng Nam	Giỏi	A410054	D_KDN81
166	142320854	Nguyễn Thị Hiền	Vi	20/04/1985	Quảng Nam	Trung Bình	A410055	D_KDN82
167	142320785	Hoàng Thị	Hạnh	16/02/1987	Hà Tĩnh	Khá	A410056	D_KDN83
168	132310429	Nguyễn Thị Thu	Huyền	22/10/1986	Bình Trị Thiên	Khá	A410029	T_KKT74
169	132310430	Đỗ Thị Bích	Huyện	11/07/1986	Nam Định	Khá	A410030	T_KKT75
170	132310458	Thái Thị	Thoa	20/02/1984	Bình Định	Khá	A410031	T_KKT76
171	132310460	Nguyễn Lạc Minh	Thư	10/01/1984	Quảng Nam	Khá	A410032	T_KKT77
172	132310468	Đinh Văn	Tích	07/11/1985	Quảng Nam	Khá	A410033	T_KKT78
173	132310469	Đỗ Thị Thùy	Trang	20/05/1983	Quảng Nam	Khá	A410034	T_KKT79
174	132320510	Đào Thị Vân	Anh	23/12/1984	Quảng Nam	Giỏi	A410035	T_KKT80
175	132320553	Phạm Thị	Dung	28/09/1982	Bình Định	Khá	A410036	T_KKT81

176	132320653	Đặng Thị Ngọc	Lan	23/04/1987	Quảng Bình	Giỏi	A410037	T_KKT82
177	132320506	Lê Thị Vân	Anh	31/05/1986	Quảng Nam	Trung Bình	A410057	T_KDN251
178	132320516	Trương Trần Đức	Anh	26/09/1979	Quảng Nam	Khá	A410058	T_KDN252
179	132320537	Đặng Thị	Chín	06/05/1987	Bình Định	Khá	A410059	T_KDN253
180	132320538	Nguyễn Thị Hồng	Chinh	02/04/1984	Đà Nẵng	Khá	A410060	T_KDN254
181	132320539	Trương Lê	Đa	01/08/1985	Quảng Nam	Khá	A410061	T_KDN255
182	132320548	Nguyễn Thị	Diệu	09/08/1987	Quảng Nam	Khá	A410062	T_KDN256
183	132320552	Bùi Thị Thanh	Dung	25/03/1985	Đà Nẵng	Khá	A410063	T_KDN257
184	132320556	Võ Thị Thùy	Dương	20/09/1984	Đà Nẵng	Khá	A410064	T_KDN258
185	132320576	Trần Thị	Hà	10/04/1987	Thanh Hóa	Khá	A410065	T_KDN259
186	132320581	Trần Xuân	Hải	06/04/1985	Quảng Bình	Khá	A410066	T_KDN260
187	132320588	Đặng Thị Thúy	Hằng	27/08/1983	Quảng Nam	Khá	A410067	T_KDN261
188	132320591	Đặng Thị Thuý	Hằng	08/01/1982	Đà Nẵng	Khá	A410068	T_KDN262
189	132320592	Quảng Thị	Hạnh	10/06/1982	Quảng Nam	Khá	A410069	T_KDN263
190	132320602	Đặng Thị Ngọc	Hiền	08/04/1987	Quảng Nam	Khá	A410070	T_KDN264
191	132320620	Nguyễn Thị	Hoa	01/04/1985	Đà Nẵng	Khá	A410071	T_KDN265
192	132320622	Nguyễn Duy	Hoà	07/04/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	A410072	T_KDN266
193	132320650	Hoàng Thị	Kim	04/05/1984	TT Huế	Khá	A410073	T_KDN267
194	132320655	Võ Thị Phương	Lan	04/04/1982	Đà Nẵng	Khá	A410074	T_KDN268
195	132320658	Nguyễn Thị	Liên	03/03/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A410075	T_KDN269
196	132320661	Nguyễn Thị	Liên	25/02/1983	Đắk Lắk	Khá	A410076	T_KDN270
197	132320680	Lý Thị Hằng	Ly	20/04/1986	Bình Định	Khá	A410077	T_KDN271
198	132320687	Đoàn Mai	Mơ	04/11/1987	Bình Định	Khá	A410078	T_KDN272
199	132320690	Lê Thị Ngọc	Na	23/06/1984	Đà Nẵng	Khá	A410079	T_KDN273
200	132320691	Lương Thị Ly	Na	01/06/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A410080	T_KDN274
201	132320695	Trần Thị	Nga	19/10/1984	Nghệ An	Khá	A410081	T_KDN275
202	132320702	Nguyễn Thị Thanh	Nga	07/02/1984	Quảng Bình	Khá	A410082	T_KDN276
203	132320706	Võ Thị Bích	Ngọc	13/02/1986	Quảng Nam	Khá	A410083	T_KDN277
204	132320707	Nguyễn Thị Như	Ngọc	15/12/1987	Quảng Trị	Khá	A410084	T_KDN278
205	132320712	Trần Thị Minh	Nguyệt	13/07/1986	Đà Nẵng	Khá	A410085	T_KDN279
206	132320717	Trần Nguyễn Quỳnh	Nhi	25/12/1979	Đà Nẵng	Giỏi	A410086	T_KDN280
207	132320725	Trần Thị	Nhung	19/02/1987	Quảng Bình	Giỏi	A410087	T_KDN281
208	132320728	Nguyễn Thị Bích	Nương	16/02/1987	Quảng Bình	Giỏi	A410088	T_KDN282
209	132320734	Bùi Thị Thuý	Oanh	10/10/1986	Bình Định	Xuất Sắc	A410243	T_KDN283
210	132320735	Trương Tấn	Phiên	17/12/1984	Quảng Nam	Khá	A410090	T_KDN284
211	132320738	Lê Thị Hoàng	Phúc	05/02/1987	Gia Lai	Khá	A410092	T_KDN285
212	132320745	Phan Thị Thu	Phương	20/08/1983	Đà Nẵng	Khá	A410093	T_KDN286
213	132320761	Võ Thị	Quý	01/05/1982	Quảng Nam	Khá	A410094	T_KDN287
214	132320763	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	11/12/1984	Đà Nẵng	Khá	A410095	T_KDN288

215	132320781	Hồ Thị	Sửu	20/10/1985	Quảng Bình	Khá	A410096	T_KDN289
216	132320783	Hồ Thị Như	Tâm	30/10/1984	Quảng Trị	Khá	A410097	T_KDN290
217	132320791	Phan Minh	Tấn	01/07/1984	Đà Nẵng	Khá	A410098	T_KDN291
218	132320804	Đặng Đức	Thành	09/06/1985	Bình Định	Khá	A410099	T_KDN292
219	132320808	Nguyễn Huyền	Thảo	05/02/1981	Quảng Nam	Khá	A410100	T_KDN293
220	132320823	Thân Thị	Thôi	19/02/1986	Quảng Nam	Giỏi	A410101	T_KDN294
221	132320830	Nguyễn Thị Minh	Thư	13/06/1985	Đà Nẵng	Khá	A410102	T_KDN295
222	132320844	Tạ Thị	Thủy	08/02/1983	Bắc Ninh	Khá	A410103	T_KDN296
223	132320850	Võ Thị	Thủy	16/01/1983	Quảng Nam	Khá	A410104	T_KDN297
224	132320851	Lê Thị	Thủy	03/05/1985	Quảng Ngãi	Khá	A410105	T_KDN298
225	132320869	Nguyễn Thị Minh	Trâm	04/10/1982	KonTum	Khá	A410106	T_KDN299
226	132320883	Nguyễn Hữu	Tuấn	20/07/1987	Quảng Trị	Khá	A410107	T_KDN300
227	132320889	Hà Thục	Uyên	01/01/1986	Đà Nẵng	Khá	A410108	T_KDN301
228	132320892	Ngô Thị	Vân	20/11/1983	Quảng Nam	Khá	A410109	T_KDN302
229	132320895	Nguyễn Thị	Vân	01/12/1984	Bình Định	Khá	A410110	T_KDN303
230	132320896	Trần Thị Bạch	Vân	10/06/1987	Bình Định	Giỏi	A410111	T_KDN304
231	132320899	Hà Thị Ngọc	Vân	12/11/1985	Quảng Nam	Khá	A410112	T_KDN305
232	132320901	Đặng Thị Hồng	Vân	24/10/1985	Quảng Nam	Khá	A410113	T_KDN306
233	132320905	Phạm Thị	Vinh	21/05/1981	Nghệ An	Khá	A410114	T_KDN307
234	132320917	Nguyễn Thị Hải	Yến	01/02/1987	Quảng Trị	Khá	A410115	T_KDN308
235	132320919	Nguyễn Thị Hải	Yến	07/09/1984	Quảng Nam	Khá	A410116	T_KDN309
236	K11.C66.1689	Trần Anh	Tuấn	16/11/1987	Điện Biên	Trung Bình Khá	00042224	KCD220
237	121322470	Huỳnh Nguyễn Phương	Dung	26/05/1988	TP Đà Nẵng	Trung Bình Khá	00042223	KCD221
238	121322709	Nguyễn Thị Hương	Thơ	07/04/1987	Quảng Bình	Trung Bình Khá	00042222	KCD222
239	121322821	Ngô Thị Lâm	Tuyền	09/03/1988	Quảng Ngãi	Trung Bình Khá	00042221	KCD223
240	121322857	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	09/07/1986	Quảng Nam	Trung Bình	00042220	KCD224
241	121322487	Nguyễn Thị Thuý	Hằng	12/01/1988	Đắc Lắc	Trung Bình Khá	00042219	KCD225
242	121322617	Ngô Hồng	Nga	18/10/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình Khá	00042218	KCD226
243	131328334	Võ Thanh	Hoàng	06/09/1988	Bình Định	Trung Bình	00042217	KCD227
244	131328360	Nguyễn Duy	Khánh	25/11/1987	Đà Nẵng	Khá	00042216	KCD228
245	131328657	Nguyễn Thanh	Yến	10/01/1989	Quảng Nam	Trung Bình	00042215	KCD229
246	131328473	Nguyễn Chí	Phong	06/10/1989	Đà Nẵng	Khá	00042214	KCD230
247	131328660	Trương Minh	Hường	18/07/1988	Thanh Hóa	Khá	00042213	KCD231
248	131328230	Phan Thị Mỹ	Chi	03/10/1989	Gia Lai	Trung Bình	0042212	KCD232
249	141320087	Lê Thị Phương	Thắm	15/11/1988	Đà Nẵng	Khá	00042211	C_KCD72
250	132120067	Trần Công	Thịnh	01/01/1986	Quảng Nam	Xuất sắc	A410210	T_TPM13
251	132130113	Huỳnh Thúy	Hương	12/05/1983	Quảng Nam	Xuất sắc	A410209	T_TPM14
252	132110008	Nguyễn Hữu	Quý	08/08/1983	Gia Lai	Khá	A410208	T_TMT07
253	132110010	Phạm Đức	Thọ	05/03/1986	Hà Tĩnh	Khá	A410207	T_TMT08

254	132110011	Nguyễn Doãn	Thọ	25/08/1986	Quảng Ngãi	Khá	A410206	T_TMT09
255	132110006	Lưu Đình	Khoa	12/01/1987	Phú Yên	Khá	A410205	T_TMT10
256	132110009	Nguyễn Đình	Huấn	08/06/1982	Nghệ An	Khá	A410204	T_TMT11
257	132130137	Nguyễn Đức	Phong	28/01/1978	Hà Sơn Bình	Giỏi	A410003	T_TVT09
258	132130102	Nguyễn Thị	Bình	08/09/1986	Quảng Bình	Khá	A410004	T_TVT10
259	132130111	Huỳnh Ngọc	Hùng	10/10/1983	Quảng Ngãi	Khá	A410005	T_TVT11
260	132130112	Nguyễn Văn	Hùng	01/04/1985	Quảng Bình	Trung bình	A410006	T_TVT12
261	132130115	Thái Thị Thanh	Huyền	12/11/1981	Đắk Lắk	Khá	A410007	T_TVT13
262	132130117	Lê Thị Thanh	Lan	23/08/1986	Phú Yên	Khá	A410008	T_TVT14
263	132130136	Đặng Minh	Thịnh	22/02/1985	Quảng Nam	Khá	A410009	T_TVT15
264	142120863	Nguyễn Thị	Hiếu	10/01/1984	Quảng Nam	Khá	A410203	D_TMT25
265	142120879	Nguyễn Văn	Tiến	13/07/1985	Quảng Nam	Khá	A410202	D_TMT26
266	142120883	Trần Thị	Tuyết	10/07/1986	Quảng Nam	Khá	A410201	D_TMT27
267	142120897	Trần	Chinh	30/04/1985	Đà Nẵng	Khá	A410001	D_TMT28
268	142120864	Cao Ngọc	Hoàng	17/06/1987	Quảng Nam	Khá	A410002	D_TMT29
269	7696	Phan Vũ	Quỳnh	03/08/1984	Hà Nội	TB Khá	A410010	TMT16
270	K10.101.8151	Đặng Văn	Đông	03/09/1982	Đà Nẵng	TB Khá	A410011	TMT17
271	K10.101.0014	Lê Bá Thành	Luân	26/03/1984	Quảng Trị	TB Khá	A410218	TMT18
272	K11.101.1851	Ngô Gia	Hải	07/11/1986	Đà Nẵng	Trung bình	A410013	TMT19
273	K11.101.0008	Phạm Đức	Hải	23/08/1984	Quảng Bình	TB Khá	A410014	TMT20
274	82111104	Lê Thế Anh	Tuấn	24/10/1981	Đà Nẵng	Khá	A410015	TMT21
275	112111852	Võ Văn	Thành	10/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A410016	TMT22
276	122110022	Hồ Thế	Quân	13/09/1987	Đà Nẵng	Khá	A410017	TMT23
277	112110010	Trịnh Lâm	Hào	16/04/1985	Quảng Nam	Trung bình	A410018	TMT24
278	921	Phan Tuấn	Anh	27/11/1980	Gia Lai	TB-KHÁ	A410020	115 TH6
279	K09.C67.0852	Châu Văn	Thạnh	04/03/1979	Huế	Trung Bình	00042244	TCD77
280	131138827	Nguyễn Đăng	Long	03/03/1988	Đà Nẵng	Trung bình	00042243	TCD78
281	131138742	Nguyễn Đình	Đức	01/06/1988	Quảng Nam	Khá	00042242	TCD79
282	131138825	Nguyễn Đức	Lợi	06/08/1989	Quảng Nam	Khá	00042241	TCD80
283	131138849	Nguyễn Hoài	Nam	23/12/1987	Đà Nẵng	Khá	00042240	TCD81
284	131138714	Trần Văn	Chính	20/02/1988	Hà Tĩnh	Khá	00042239	TCD82
285	131138701	Hoàng Giữ Nhật	Đặng	26/11/1989	Quảng Trị	Khá	00042238	TCD83
286	131139034	Nguyễn Ngọc	Vũ	22/11/1989	Quảng Nam	Trung bình	00042237	TCD84
287	131138724	Văn Bá	Cường	05/04/1989	Quảng Nam	Khá	00042236	TCD85
288	131139001	Dương Thị Cẩm	Tú	08/02/1988	Quảng Ngãi	Khá	00042235	TCD86
289	131139019	Dương Thị Hồng	Vân	10/08/1985	Quảng Ngãi	Khá	00042234	TCD87
290	131138802	Nguyễn Thành	Huy	28/12/1988	Quảng Nam	Trung bình	00042233	TCD88
291	131138861	Đào Thị Yến	Nguyệt	17/09/1988	Nghệ An	Khá	00042232	TCD89
292	131138721	Nguyễn Hùng	Cường	06/11/1988	Quảng Trị	Khá	00042231	TCD90

293	131138820	Nguyễn Văn	Linh	16/06/1988	Quảng Bình	Trung bình	00042230	TCD91
294	131138706	Nguyễn Thị Kim	Anh	22/10/1988	Đắk Lắk	Trung bình	00042229	TCD92
295	131138795	Trần Bá Quốc	Hùng	19/09/1989	Huế	Khá	00042228	TCD93
296	131138818	Nguyễn Thị Khánh	Linh	02/09/1989	Quảng Trị	Khá	00042227	TCD94
297	131139023	Phan Thị Thủy	Vân	28/10/1987	Quảng Nam	Trung bình	00042226	TCD95
298		Nguyễn Hữu Duy	Nam	04/05/1988	Đà Nẵng	TB Khá	00042210	TCD96
299		Nguyễn Thùy	Vy	20/08/1988	Đà Nẵng	TB Khá	00042209	TCD97
300	141120133	Hoàng Xuân	Phong	13/11/1988	Quảng Bình	Khá	00042225	C_TCD29
301	K11.126.0481	TRẦN HOÀNG	BẢO	24/10/1986	BÌNH TRỊ THIÊN	TB Khá	A410117	KTR104
302	K11.126.0493	NGUYỄN VĂN	CHUYÊN	24/07/1976	QUẢNG NGÃI	TB Khá	A410118	KTR105
303	K11.126.0498	CAO MINH	CÔNG	02/07/1986	NAM ĐỊNH	Khá	A410119	KTR106
304	K11.126.0501	NGÔ ĐỨC	CUÔNG	24/12/1985	Huế	TB Khá	A410120	KTR107
305	K11.126.0505	LÊ KHÁNH	DUY	07/10/1985	PHÚ YÊN	TB Khá	A410121	KTR108
306	K11.126.0629	LÊ XUÂN	TÍNH	06/06/1986	QUẢNG BÌNH	TB Khá	A410219	KTR109
307	K11.126.0632	NGUYỄN TẤT	TOÀN	19/04/1985	QUẢNG NAM	TB Khá	A410242	KTR110
308	K11.126.0654	NGUYỄN ĐÌNH	TUẾ	28/01/1986	NGHỆ AN	TB Khá	A410124	KTR111
309	K11.126.0656	PHAN HOÀNG	TÙNG	23/11/1984	NGHỆ AN	TB Khá	A410125	KTR112
310	K11.126.0660	TRẦN NHẬT	TẤN	02/02/1986	NGHỆ AN	Khá	A410126	KTR113
311	K11.126.0663	NGUYỄN VŨ	TỐI	20/07/1987	NAM ĐỊNH	TB Khá	A410127	KTR114
312	K11.126.0680	TRỊNH HUY	ĐOÀN	11/12/1986	HẢI DƯƠNG	TB Khá	A410128	KTR115
313	K11.126.0681	PHẠM BÁ	ĐỒNG	31/10/1986	ĐÀ NẴNG	TB Khá	A410129	KTR116
314	122612055	Nguyễn Thị	Hằng	13/01/1987	TP.Đà Nẵng	Giỏi	A410020	NAD34
315	122612052	Trương Thị Hải	Duyên	28/06/1988	Quảng Ngãi	Khá	A410021	NAB87
316	K11.401.1379	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	25/06/1986	ĐÀ NẴNG	TB-Khá	A410022	DLK59
317	122411554	Nguyễn Lê	Minh	13/11/1988	QUẢNG NAM	Khá	A410023	DLK60
318	425	Hoàng Quang	Hải	08/06/1986	Lạng Sơn	TB Khá	A410135	NH172
319	K11.424.0969	Nguyễn Văn	Hưng	20/09/1987	Quảng Nam	Trung Bçnh Khá	A410136	NH173
320	K11.424.1024	Trần Đức	Thanh	17/08/1986	Quảng Bình	Trung Bçnh Khá	A410137	NH174
321	K11.424.0942	Ngô Sỹ Duy	Cường	12/04/1985	Quảng Nam	Trung Bçnh Khá	A410138	NH175
322	122521831	Mã Thị Thu	Hiền	09/03/1987	Đà Nẵng	Khá	A410139	NH176
323	122521907	Hoàng Thị	Phượng	08/07/1987	Thái Nguyên	Khá	A410140	NH177
324	122521845	Nguyễn Hữu	Huy	08/02/1988	Đà Nẵng	Khá	A410141	NH178
325	112521795	Lê Minh	Lợi	28/06/1987	Nghệ An	Trung Bình	A410142	NH179
326	122521984	Đặng Trương	Bình	01/02/1987	Đà Nẵng	Khá	A410143	NH180
327	K11.402.0873	Trương Quang	Vũ	02/09/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	A410134	QTM22
328	342	Hồ Trần Anh	Tuấn	20/10/1984	HÀ TĨNH	TB Khá	A410130	QTH87
329	122331388	Nguyễn Thị Thu	Trúc	26/04/1988	Bình Định	Trung Bình	A410131	QTH88
330	112331399	Mai Đình	Thiện	25/09/1987	Đà Nẵng	Trung Bình	A410432	QTH89
331	112330790	Lương Văn	Tiến	25/04/1983	Quảng Nam	Trung Bình	A410133	QTH90

	QĐ 3202/ĐT/ĐHDT NGÀY 30/12/2010- bảng 2-đà nẵng							
1		Bùi Nguyên Huyền	Ái	21/12/1985	Quảng Ngãi	Giỏi	409878	II KT 141
2		Hoàng Ngọc	Anh	24/07/1988	Thanh Hóa	Khá	409879	II KT 142
3		Nguyễn Thị Kiều	Anh	19/02/1989	Quảng Bình	Khá	409880	II KT 143
4		Trần Kim	Anh	09/01/1987	Ninh Bình	Khá	409881	II KT 144
5		Nguyễn Thị	Bình	18/08/1987	Nghệ An	Khá	409882	II KT 145
6		Trần Thị Minh	Chi	19/02/1988	Quảng Nam	Xuất Sắc	409883	II KT 146
7		Lê Thị Kim	Chung	10/05/1987	Thanh Hóa	Xuất Sắc	409884	II KT 147
8		Bùi Thị	Cúc	10/11/1988	Thanh Hóa	Khá	409885	II KT 148
9		Đặng Thị	Dur	27/08/1987	Quảng Ninh	Giỏi	409886	II KT 149
10		Nguyễn Thị Thùy	Dương	16/05/1988	Quảng Bình	Giỏi	409887	II KT 150
11		Trần Duy	Đông	24/09/1984	Quảng Bình	Khá	409888	II KT 151
12		Nguyễn Thị	Hà	09/03/1987	Hà Tĩnh	Xuất Sắc	409889	II KT 152
13		Nguyễn Thị	Hà	17/11/1987	Quảng Ninh	Giỏi	409890	II KT 153
14		Trần Thị Bảo	Hà	10/10/1984	TT Huế	Trung Bình	409891	II KT 154
15		Đinh Thị	Hải	23/09/1986	Ninh Bình	Khá	409893	II KT 155
16		Vũ Thị Bích	Hạnh	28/11/1983	Nghệ An	Khá	409894	II KT 156
17		Vũ Thị Đức	Hạnh	08/10/1985	Hà Nội	Khá	409895	II KT 157
18		Đinh Thị	Hằng	12/10/1987	Ninh Bình	Xuất Sắc	409896	II KT 158
19		Lê Thị Thu	Hiền	23/07/1987	Thanh Hóa	Khá	409897	II KT 159
20		Nguyễn Thị	Hiếu	05/06/1987	Thanh Hóa	Khá	409898	II KT 160
21		Nguyễn Thị Mai	Hoa	07/02/1987	Nghệ An	Khá	409899	II KT 161
22		Nguyễn Thị	Hoài	16/06/1987	Quảng Bình	Khá	409900	II KT 162
23		Ngô Thị	Hoan	26/09/1984	Thanh Hóa	Giỏi	409901	II KT 163
24		Bùi Thị Bích	Hoàn	09/05/1985	Ninh Bình	Xuất Sắc	409902	II KT 164
25		Nguyễn Thị	Hồng	09/09/1987	Nghệ An	Giỏi	409903	II KT 165
26		Hoàng Thị	Huệ	26/09/1987	Ninh Bình	Xuất Sắc	409904	II KT 166
27		Nguyễn Thị Thu	Huệ	15/10/1985	Thanh Hóa	Xuất Sắc	409905	II KT 167
28		Đào Thị Thu	Huyền	26/11/1983	Bắc Giang	Khá	409906	II KT 168
29		Nguyễn Thị	Hương	30/06/1986	Quảng Bình	Khá	409907	II KT 169
30		Nguyễn Thị	Hương	19/12/1987	Thanh Hóa	Xuất Sắc	409908	II KT 170
31		Nguyễn Thị Quỳnh	Lan	25/05/1988	Hòa Bình	Giỏi	409909	II KT 171
32		Trương Thị	Lan	20/01/1988	Thanh Hóa	Giỏi	409910	II KT 172
33		Nguyễn Thị	Liêm	01/06/1987	Bắc Giang	Khá	409911	II KT 173
34		Đoàn Thị Mai	Liên	18/07/1988	Quảng Bình	Khá	409912	II KT 174
35		Lê Thị	Liên	25/02/1984	Thanh Hóa	Khá	409913	II KT 175
36		Vũ Thị	Linh	23/12/1987	Thanh Hóa	Giỏi	409914	II KT 176
37		Đinh Thị Thùy	Luy	03/02/1986	Quảng Bình	Khá	409915	II KT 177
38		Phạm Thị	Lý	06/10/1988	Quảng Bình	Khá	409916	II KT 178

39		Trần Thị	Mai	22/06/1988	Bắc Ninh	Giỏi	409917	II KT 179
40		Đỗ Thị	Minh	22/02/1988	Thanh Hóa	Khá	409918	II KT 180
41		Lê Thị	Nga	23/01/1987	Ninh Bình	Giỏi	409919	II KT 181
42		Trần Thị Thanh	Nga	19/09/1986	Đà Nẵng	Xuất Sắc	409920	II KT 182
43		Trần Thị Thu	Ngà	10/11/1987	Thái Bình	Giỏi	409921	II KT 183
44		Trần Thị Minh	Nghĩa	10/12/1987	Đà Nẵng	Giỏi	409922	II KT 184
45		Dương Thị	Ngọc	29/11/1988	Nghệ An	Khá	409923	II KT 185
46		Trần Thị Bích	Ngọc	17/07/1986	Hòa Bình	Giỏi	409924	II KT 186
47		Hoàng Minh	Nguyệt	01/06/1987	Bắc Giang	Khá	409925	II KT 187
48		Trương Thị Bích	Nguyệt	09/10/1987	Quảng Nam	Khá	409926	II KT 188
49		Đinh Thị	Nhung	10/12/1986	Quảng Bình	Khá	409927	II KT 189
50		Nguyễn Thị Hồng	Nhung	27/01/1987	Thái Bình	Khá	409928	II KT 190
51		Trương Thị Hồng	Nhung	02/03/1988	Hà Tĩnh	Khá	409929	II KT 191
52		Dương Thị Kim	Oanh	08/07/1987	Thanh Hóa	Khá	409930	II KT 192
53		Huỳnh Thị Thủy	Oanh	09/06/1984	Gia Lai	Khá	409931	II KT 193
54		Trần Thị Bảo	Phong	25/10/1985	Quảng Trị	Khá	409932	II KT 194
55		Trương Thị	Phượng	22/09/1987	Quảng Ngãi	Giỏi	409933	II KT 195
56		Phạm Thị	Quế	29/07/1984	Quảng Bình	Giỏi	409934	II KT 196
57		Nguyễn Thị Lê	Quyên	06/04/1984	Huế	Khá	409935	II KT 197
58		Hoàng Thị	Quỳnh	20/10/1985	Quảng Ninh	Giỏi	409936	II KT 198
59		Ngô Thị	Sen	01/04/1987	Thanh Hóa	Khá	409937	II KT 199
60		Hoàng Quốc	Sơn	18/08/1986	Quảng Bình	Khá	409938	II KT 200
61		Nguyễn Thị Thu	Sương	12/10/1988	Quảng Nam	Giỏi	409939	II KT 201
62		Võ Thị Thanh	Tâm	31/07/1988	Quảng Bình	Khá	409940	II KT 202
63		Nguyễn Thị Mỹ	Thanh	12/04/1986	Quảng Trị	Giỏi	409941	II KT 203
64		Phạm Thị	Thanh	06/06/1987	Ninh Bình	Khá	409942	II KT 204
65		Trần Thị Hoài	Thanh	20/06/1985	Hà Tĩnh	Khá	409943	II KT 205
66		Nguyễn Hải	Thành	08/07/1988	Hòa Bình	Khá	409944	II KT 206
67		Dương Thị Minh	Thảo	13/11/1988	Đà Nẵng	Khá	409945	II KT 207
68		Đào Thị Thanh	Thảo	30/04/1989	Gia Lai	Giỏi	409946	II KT 208
69		Phạm Thị	Thắm	18/07/1988	Hà Nam	Khá	409947	II KT 209
70		Đào Thị	Then	26/08/1986	Ninh Bình	Giỏi	409948	II KT 210
71		Lê Mậu	Thìn	13/07/1988	Quảng Bình	Giỏi	409949	II KT 211
72		Vũ Thị	Thom	03/11/1985	Hà Nam	Khá	409950	II KT 212
73		Lưu Thị	Thu	11/01/1988	Thanh Hóa	Giỏi	409951	II KT 213
74		Trịnh Thị Hạnh	Thu	28/10/1987	Thanh Hóa	Khá	409952	II KT 214
75		Nguyễn Thị	Thuận	11/10/1987	Nghệ An	Giỏi	409953	II KT 215
76		Đinh Thị	Thùy	23/02/1987	Thái Bình	Khá	409954	II KT 216
77		Đinh Thị	Thùy	03/09/1987	Ninh Bình	Giỏi	409955	II KT 217

78		Nguyễn Thanh	Thùy	05/08/1987	Ninh Bình	Giỏi	409956	II KT 218
79		Lê Thị	Thúy	20/09/1987	Thanh Hóa	Khá	409957	II KT 219
80		Nguyễn Thị Thu	Thúy	17/02/1988	Vĩnh Phúc	Khá	409958	II KT 220
81		Trần Thị Hoài	Thúy	28/09/1988	Quảng Bình	Khá	409959	II KT 221
82		Nguyễn Thị	Thương	31/12/1986	Quảng Bình	Khá	409960	II KT 222
83		Phan Thị Huyền	Thương	26/05/1986	Nghệ An	Khá	409961	II KT 223
84		Lê Thị	Tinh	10/04/1987	Nghệ An	Khá	409962	II KT 224
85		Nguyễn Thị	Toanh	22/10/1986	Hà Nội	Khá	409963	II KT 225
86		Lê Thị	Trang	19/02/1988	Nghệ An	Khá	409964	II KT 226
87		Nguyễn Thị Như	Trang	15/01/1987	Quảng Bình	Khá	409965	II KT 227
88		Trần Thị	Trang	15/11/1985	Thanh Hóa	Khá	409966	II KT 228
89		Nguyễn Thị	Triều	11/08/1988	Phú Yên	Giỏi	409967	II KT 229
90		Phan Thị Nguyên	Trình	18/02/1987	Quảng Nam	Xuất Sắc	409968	II KT 230
91		Lại Thị Bảo	Uyên	25/02/1988	Huế	Khá	409969	II KT 231
92		Lưu Thị Thanh	Uyên	15/09/1988	Nghệ An	Giỏi	409970	II KT 232
93		Trần Thị Thanh	Xuân	15/09/1986	Quảng Trị	Khá	409971	II KT 233
94		Nguyễn Hồng	Yên	12/04/1987	Quảng Ninh	Giỏi	409972	II KT 234
95		Hoàng Thị Hải	Yến	02/03/1987	Thanh Hóa	Xuất Sắc	409973	II KT 235
96		Mai Thị Hải	Yến	14/08/1986	Quảng Bình	Giỏi	409974	II KT 236
97		Phạm Thị	Yến	10/07/1988	Ninh Bình	Khá	409975	II KT 237
98		Võ Thị Kim	Yến	28/05/1987	Đắk Lắk	Giỏi	409976	II KT 238
99		Nguyễn Thị Hoàng	Anh	13/06/1980	Huế	Trung Bình	409977	II KT 239
100		Nguyễn Thị Thu	Hà	27/05/1985	Nghệ An	TB Khá	409981	II KT 240
101		Trần Thị	Hiếu	15/08/1987	Quảng Bình	Khá	409982	II KT 241
102		Lê Thị	Hoa	15/08/1984	Nghệ An	TB Khá	409983	II KT 242
103		Lý Thị Thu	Hương	31/10/1985	Thanh Hóa	TB Khá	409984	II KT 243
104		Văn Thị	Hương	10/05/1987	Nghệ An	Khá	409985	II KT 244
105		Nguyễn Thị	Lộc	29/11/1984	Nghệ An	TB Khá	409986	II KT 245
106		Nguyễn Thị Minh	Mẫn	14/08/1987	Quảng Ngãi	Trung Bình	409987	II KT 246
107		Nguyễn Thị Hồng	Minh	15/02/1984	Nghệ An	TB Khá	409988	II KT 247
108		Nguyễn Thị	Nhung	12/05/1984	Thanh Hóa	TB Khá	409989	II KT 248
109		Phan Thị	Phượng	10/09/1986	Huế	TB Khá	409990	II KT 249
110		Tăng Anh	Thi	30/04/1986	Đà Nẵng	TB Khá	409991	II KT 250
111		Hoàng Thị	Thu	30/04/1985	Nghệ An	TB Khá	409992	II KT 251
112		Võ Thị	Thu	12/07/1986	Đắk Lắk	Khá	409993	II KT 252
113		Nguyễn Thị Ngọc	Thương	06/02/1985	Quảng Nam	TB Khá	409994	II KT 253
114		Dương Thị Thu	Thùy	03/11/1982	Huế	TB Khá	409995	II KT 254
115		Lương Lệ	Thùy	31/08/1985	Ninh Bình	TB Khá	409996	II KT 255
116		Nguyễn Thị Thu	Thùy	02/06/1983	TT Huế	TB Khá	409997	II KT 256

117		Trần Thị Thanh	Thùy	09/02/1985	Quảng Nam	Trung Bình	409998	II KT 257
118		Hồ Sĩ	Tiến	12/02/1987	Quảng Bình	Trung Bình	409999	II KT 258
119		Nguyễn Thị Mỹ	Trình	20/01/1987	Hà Tĩnh	TB Khá	410000	II KT 259
120		Hà Thị Hải	Yến	07/09/1986	Phú Thọ	TB Khá	410211	II KT 260
121		Lê Thị	Anh	01/05/1985	Thanh Hóa	TB Khá	410212	II KT 261
122		Lê Thị	Dũng	23/01/1983	Thanh Hóa	TB Khá	410213	II KT 262
123		Lê Thị	Khuyên	18/10/1985	Thanh Hóa	TB Khá	410214	II KT 263
124		Ngô Thị Thùy	Phương	10/10/1986	TT-Huế	Trung Bình	410215	II KT 264
125		Phạm Hoàng	Vỹ	28/02/1985	Khánh Hòa	TB Khá	410216	II KT 265
126		Lại Thị Vân	Anh	29/12/1986	Thái Bình	Khá	409763	II QT 104
127		Lê Thị Hoài	Anh	17/08/1988	Đà Nẵng	Khá	409764	II QT 105
128		Trần Nguyễn Phương	Anh	04/07/1987	Đà Nẵng	Khá	409765	II QT 106
129		Trần Thị Lan	Anh	07/08/1988	Gia Lai	Giỏi	409766	II QT 107
130		Mai Thị	Bé	10/07/1987	Quảng Nam	Giỏi	409767	II QT 108
131		Đỗ Văn	Biển	10/09/1988	Thái Bình	Giỏi	409768	II QT 109
132		Phạm Thị Minh	Châu	04/05/1988	Đà Nẵng	Khá	409769	II QT 110
133		Nguyễn Lê Linh	Chi	01/05/1987	Đà Nẵng	Khá	409770	II QT 111
134		Phạm Văn	Cường	05/06/1981	Huế	Khá	409771	II QT 112
135		Đoàn	Dũng	07/04/1984	Nghệ An	Khá	409772	II QT 113
136		Nguyễn Thị	Duyên	02/01/1988	Thái Bình	Khá	409773	II QT 114
137		Phan Trung	Đông	09/02/1988	Quảng Bình	Khá	409774	II QT 115
138		Nguyễn Đình	Đồng	28/12/1985	Nghệ An	Khá	409775	II QT 116
139		Dương Đình	Đức	21/11/1986	Nghệ An	Khá	409776	II QT 117
140		Thiều Quang	Đức	13/01/1979	Quảng Ngãi	Giỏi	409777	II QT 118
141		Nguyễn Thị	Giang	15/04/1984	Nghệ An	Giỏi	409778	II QT 119
142		Đinh Thị Mai	Hà	03/02/1986	Đà Nẵng	Khá	409779	II QT 120
143		Tô Thị	Hà	20/03/1988	Quảng Ninh	Khá	409780	II QT 121
144		Vũ Thị Thanh	Hà	11/08/1986	Hải Dương	Khá	409781	II QT 122
145		Nguyễn Minh	Hải	21/03/1987	Bình Định	Khá	409782	II QT 123
146		Nguyễn Thị	Hạnh	12/10/1987	Quảng Nam	Khá	409783	II QT 124
147		Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	02/09/1986	Quảng Bình	Khá	409784	II QT 125
148		Lê Thị Thu	Hằng	10/09/1987	Gia Lai	Khá	409785	II QT 126
149		Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	27/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	409786	II QT 127
150		Lê Thị	Hiền	13/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	409787	II QT 128
151		Nguyễn Văn	Hiếu	05/10/1984	Quảng Bình	Khá	409788	II QT 129
152		Tôn Thị Thanh	Hoa	08/09/1987	Hà Tĩnh	Giỏi	409789	II QT 130
153		Trương Thị	Hòa	02/11/1987	Thái Bình	Khá	409790	II QT 131
154		Hà Lê Thái	Học	01/09/1987	Quảng Bình	Khá	409791	II QT 132
155		Bùi Thị	Huệ	25/09/1988	Ninh Bình	Giỏi	409792	II QT 133

156		Đinh Nguyễn Minh	Huệ	15/05/1988	Quảng Nam	Khá	409793	II QT 134
157		Trần Ngọc	Hùng	17/03/1988	Quảng Nam	Khá	409794	II QT 135
158		Trần Quốc	Huy	25/04/1985	Ninh Bình	Khá	409795	II QT 136
159		Hoàng Thị	Huyền	03/06/1988	Hưng Yên	Khá	409796	II QT 137
160		Hoàng Thu	Huyền	05/10/1987	Nam Định	Khá	409797	II QT 138
161		Phan Bích	Hường	15/08/1988	Thái Bình	Khá	409798	II QT 139
162		Trần Thành	Khải	04/04/1984	Quảng Ngãi	Khá	409799	II QT 140
163		Lê Minh	Khuong	14/10/1988	Đà Nẵng	Khá	409800	II QT 141
164		Hoàng Nguyễn Phương	Lan	26/11/1984	Huế	Khá	409810	II QT 142
165		Tổng Thị Diệu	Lan	17/12/1985	Đà Nẵng	Khá	409811	II QT 143
166		Đoàn Thị Mỹ	Liên	25/05/1986	Gia Lai	Khá	409802	II QT 144
167		Hoàng Thị	Liên	02/01/1983	Thanh Hóa	Khá	409803	II QT 145
168		Lê Xuân	Liệu	27/05/1976	Quảng Ngãi	Khá	409804	II QT 146
169		Phan Mỹ	Linh	08/09/1985	Quảng Bình	Khá	409805	II QT 147
170		Trần Thanh	Long	04/03/1988	Đà Nẵng	Trung Bình	409806	II QT 148
171		Ngô Thị	Luyến	19/11/1987	Quảng Bình	Khá	409807	II QT 149
172		Huỳnh Ngô Bích	Ly	19/02/1986	Đà Nẵng	Khá	409808	II QT 150
173		Ôn Thị Thu	Mai	20/01/1984	Đà Nẵng	Khá	409809	II QT 151
174		Hồ Thị Huyền	Mi	15/05/1987	Quảng Bình	Giỏi	409812	II QT 152
175		Lê	Na	31/03/1988	Đà Nẵng	Khá	409813	II QT 153
176		Phạm Hoàng	Nam	16/10/1988	Đà Nẵng	Khá	409814	II QT 154
177		Đinh Thị	Nga	10/04/1988	Ninh Bình	Khá	409815	II QT 155
178		Nguyễn Phan Huyền	Nga	08/12/1988	Đà Nẵng	Khá	409892	II QT 156
179		Võ Thị Thùy	Ngân	09/05/1983	Đà Nẵng	Giỏi	409817	II QT 157
180		Võ Khắc	Ngọc	25/04/1987	Quảng Bình	Khá	409818	II QT 158
181		Dương Thị Hạnh	Nguyên	10/09/1986	Quảng Nam	Giỏi	409819	II QT 159
182		Nguyễn Thị Hiếu	Nha	20/11/1987	Đà Nẵng	Giỏi	409820	II QT 160
183		Lê Thị	Nhung	02/08/1986	Ninh Bình	Giỏi	409821	II QT 161
184		Phạm Nguyễn Hoàng	Oanh	06/07/1987	Quảng Nam	Giỏi	409822	II QT 162
185		Trần Thị Vũ	Oanh	25/09/1988	Đà Nẵng	Khá	409823	II QT 163
186		Bùi Thanh	Phú	18/11/1984	Đà Nẵng	Giỏi	409824	II QT 164
187		Nguyễn Huy	Phước	15/02/1984	Đà Nẵng	Khá	409825	II QT 165
188		Đặng Thị Lan	Phuong	13/03/1987	Quảng Bình	Giỏi	409826	II QT 166
189		Nguyễn Phước Linh	Phuong	15/04/1985	Đà Nẵng	Giỏi	409827	II QT 167
190		Nguyễn Thị Hồng	Phuong	04/06/1987	Quảng Nam	Khá	409828	II QT 168
191		Nguyễn Thị Lan	Phuong	20/11/1985	Quảng Bình	Khá	409829	II QT 169
192		Trương Thị	Phuong	01/11/1982	Huế	Khá	409830	II QT 170
193		Nguyễn Phước	Quang	12/08/1983	Quảng Nam	Khá	410299	II QT 171
194		Trần Ngọc	Quý	19/01/1984	Đà Nẵng	Giỏi	409832	II QT 172

195		Trang Thị	Sa	29/04/1988	Quảng Nam	Giỏi	409833	II QT 173
196		Nguyễn Minh	Tâm	01/08/1987	Quảng Nam	Khá	409834	II QT 174
197		Lương Thị Hoài	Thanh	22/08/1988	Quảng Nam	Khá	409835	II QT 175
198		Nguyễn Thị Hồng	Thắm	22/08/1987	Quảng Bình	Khá	409836	II QT 176
199		Trịnh Đình	Thắng	07/08/1986	Thanh Hóa	Trung Bình	409837	II QT 177
200		Nguyễn Thị Anh	Thi	31/10/1976	Đà Nẵng	Giỏi	409838	II QT 178
201		Võ Minh	Thi	10/02/1984	Đà Nẵng	Khá	409839	II QT 179
202		Nguyễn Thị	Thoa	10/07/1987	Ninh Bình	Giỏi	409840	II QT 180
203		Nguyễn Thị Phương	Thu	22/12/1988	Khánh Hòa	Khá	409841	II QT 181
204		Trần Thị Thanh	Thúy	20/09/1988	Gia Lai	Khá	409842	II QT 182
205		Trần Trung	Tín	02/08/1987	Đà Nẵng	Khá	409843	II QT 183
206		Nguyễn Đình	Toàn	12/04/1983	Đà Nẵng	Khá	409844	II QT 184
207		Nguyễn Như	Toàn	18/06/1987	Đà Nẵng	Khá	409845	II QT 185
208		Lê Quốc	Toàn	16/07/1984	Thái Bình	Khá	409846	II QT 186
209		Trịnh Đình	Toán	10/02/1987	Thanh Hóa	Khá	409847	II QT 187
210		Lê Thị Thu	Trang	08/10/1988	Đắk Lắk	Giỏi	409848	II QT 188
211		Võ Thị Huyền	Trang	17/02/1988	Quảng Bình	Khá	409849	II QT 189
212		Trần Thị Thục	Trình	03/11/1984	Đà Nẵng	Khá	409850	II QT 190
213		Nguyễn Hữu Quan	Trực	12/09/1988	Quảng Nam	Khá	409851	II QT 191
214		Trương Văn	Tuy	04/09/1977	Quảng Nam	Giỏi	409852	II QT 192
215		Phạm Trung	Tuyên	20/07/1988	Quảng Bình	Khá	409853	II QT 193
216		Nguyễn Thị Bích	Tuyền	08/11/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	409854	II QT 194
217		Dương Thị Ánh	Tuyệt	11/06/1988	Đà Nẵng	Khá	409855	II QT 195
218		Đinh Thị Tiên	Vũ	15/07/1988	Đắk Lắk	Khá	409856	II QT 196
219		Lê Long	Vũ	02/05/1985	Đà Nẵng	Khá	409857	II QT 197
220		Lê Song	Vũ	15/10/1983	Đà Nẵng	Xuất Sắc	409858	II QT 198
221		Nguyễn Ngọc Uyên	Vy	02/12/1987	Đà Nẵng	Khá	409859	II QT 199
222		Đàm Thị Quế	Anh	06/12/1985	Bắc Giang	TB Khá	410231	II QT 200
223		Vũ Thành	Chung	30/11/1983	Nam Định	Khá	409861	II QT 201
224		Phạm Đức	Đồng	04/06/1984	Quảng Bình	TB Khá	410230	II QT 202
225		Vũ Hương	Giang	25/01/1987	Nam Định	Khá	409863	II QT 203
226		Nguyễn Thanh	Hải	10/03/1983	Quảng Trị	TB Khá	410229	II QT 204
227		Nguyễn Văn	Hóa	31/03/1985	Phú Yên	TB Khá	410228	II QT 205
228		Trần Thị Thu	Hồng	15/06/1986	Đà Nẵng	Khá	409866	II QT 206
229		Nguyễn Thị Kim	Hương	17/03/1984	Đà Nẵng	TB Khá	410227	II QT 207
230		Nguyễn Thị Diệu	Linh	29/12/1987	Đắk Lắk	Khá	409868	II QT 208
231		Nguyễn Thị Yến	Nhi	01/12/1985	Quảng Ngãi	TB Khá	410226	II QT 209
232		Võ Văn	Thái	12/01/1982	Đà Nẵng	Khá	409870	II QT 210
233		Phạm Thị Thu	Hà	17/09/1986	Quảng Bình	Khá	409871	II QT 211

234		Nguyễn Văn	Hội	20/01/1985	Quảng Nam	TB Khá	410225	II QT 212
235		Trịnh Văn	Huy	07/06/1986	Thanh Hóa	TB Khá	410224	II QT 213
236		Phan Thị	Nga	22/12/1983	Hà Tĩnh	TB Khá	410223	II QT 214
237		Phan Đình	Quang	20/06/1983	Hà Tĩnh	TB Khá	410222	II QT 215
238		Bùi Ngọc	Vấn	22/09/1986	Hòa Bình	TB Khá	410221	II QT 216
239		Nguyễn Thành	Dương	01/09/1974	Thanh Hóa	TB Khá	410220	II QT 217
240		Trần Vũ Thúy	An	13/11/1988	Đà Nẵng	Giỏi	409671	II NH 117
241		Nguyễn Thị Hồng	Anh	18/04/1986	Quảng Bình	Giỏi	409672	II NH 118
242		Lâm Lan	Chi	16/02/1988	Đà Nẵng	Giỏi	409673	II NH 119
243		Nguyễn Mạnh	Cường	19/03/1985	Đà Nẵng	Giỏi	409674	II NH 120
244		Trịnh Thị Ngọc	Dung	22/08/1988	Quảng Nam	Khá	409675	II NH 121
245		Đinh Thị Cẩm	Duyên	02/01/1986	Quảng Trị	Giỏi	409676	II NH 122
246		Nguyễn Thị Bích	Đào	15/07/1987	Quảng Ngãi	Khá	409677	II NH 123
247		Võ Hà	Giang	28/04/1987	Đắk Lắk	Giỏi	409678	II NH 124
248		Võ Thị Thu	Hà	06/11/1987	Quảng Trị	Khá	409679	II NH 125
249		Dương Thị	Hạnh	11/10/1987	Hà Tĩnh	Khá	409680	II NH 126
250		Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	13/10/1984	Đà Nẵng	Khá	409681	II NH 127
251		Đoàn Thị Thu	Hằng	16/08/1987	Quảng Nam	Giỏi	409682	II NH 128
252		Nguyễn Thị	Hằng	14/10/1987	Nghệ An	Khá	409683	II NH 129
253		Nguyễn Thị Lệ	Hằng	25/10/1985	Quảng Trị	Khá	409684	II NH 130
254		Nguyễn Thu	Hằng	23/01/1988	Đà Nẵng	Khá	409685	II NH 131
255		Phạm Thị Thúy	Hằng	07/08/1983	Quảng Trị	Khá	409686	II NH 132
256		Chữ Ngọc	Hân	08/01/1988	Gia Lai	Khá	409687	II NH 133
257		Đặng Thị Diệu	Hiền	02/08/1988	Đà Nẵng	Giỏi	409688	II NH 134
258		Hoàng Thị Thu	Hiền	26/05/1987	Phú Thọ	Giỏi	409689	II NH 135
259		Trần Thị Thanh	Hiếu	28/09/1988	Quảng Nam	Khá	409690	II NH 136
260		Phạm Thị	Hoa	01/09/1988	Quảng Trị	Giỏi	409961	II NH 137
261		Phan Thị Thu	Hòa	23/10/1988	Quảng Nam	Khá	409692	II NH 138
262		Nguyễn Thị	Hồng	05/02/1985	TT Huế	Giỏi	409693	II NH 139
263		Phan Thị	Hồng	18/07/1987	Quảng Bình	Giỏi	409694	II NH 140
264		Phạm Thị	Huệ	05/07/1986	Nghệ An	Giỏi	409695	II NH 141
265		Đinh Thị	Khuyên	31/01/1988	Nam Định	Giỏi	409696	II NH 142
266		Nguyễn Thị Hồng	Lam	24/06/1987	Thanh Hóa	Khá	409697	II NH 143
267		Vũ Thị	Lan	18/06/1988	Nam Định	Giỏi	409698	II NH 144
268		Đặng Vũ Thùy	Linh	22/05/1988	Đà Nẵng	Khá	409699	II NH 145
269		Mạc Thị Phương	Linh	04/05/1988	Gia Lai	Khá	409700	II NH 146
270		Nguyễn Thị Mỹ	Linh	01/04/1987	Quảng Nam	Trung Bình	409701	II NH 147
271		Nguyễn Trọng	Linh	01/01/1983	Quảng Ngãi	Giỏi	409702	II NH 148
272		Triệu Thùy	Linh	24/02/1988	Lạng Sơn	Khá	409703	II NH 149

273		Trương Thị Bích	Lợi	01/09/1987	Quảng Nam	Khá	409704	II NH 150
274		Nguyễn Đức Xuân	Mai	10/09/1988	Gia Lai	Khá	409705	II NH 151
275		Nguyễn Thị Trà	My	04/03/1988	Huế	Khá	409706	II NH 152
276		Phan Thị	Ngân	18/01/1987	Nghệ An	Khá	409707	II NH 153
277		Phan Thị Thùy	Ngân	10/10/1988	Bình Định	Giỏi	409708	II NH 154
278		Lê Hoàng	Ngọc	19/11/1988	Đà Nẵng	Khá	409709	II NH 155
279		Nguyễn Thị	Nguyệt	13/03/1986	Ninh Bình	Khá	409710	II NH 156
280		Huỳnh Thị Hiếu	Nhi	21/03/1988	Đà Nẵng	Khá	409711	II NH 157
281		Nguyễn Thị Hải	Nhi	10/05/1987	Quảng Trị	Khá	409712	II NH 158
282		Nguyễn Thị Quỳnh	Nhung	16/12/1985	Đà Nẵng	Giỏi	409713	II NH 159
283		Nguyễn Trần Thị Bích	Nhung	02/12/1987	Quảng Nam	Khá	409714	II NH 160
284		Lê Thị	Như	16/12/1986	Gia Lai	Giỏi	409715	II NH 161
285		Bùi Thị	Oanh	22/06/1988	Hải Dương	Giỏi	409716	II NH 162
286		Phan Thị Ánh	Phát	20/12/1987	Quảng Ngãi	Khá	409717	II NH 163
287		Đinh Gia	Phong	18/06/1986	Hà Nam	Khá	409718	II NH 164
288		Nguyễn Thị Minh	Phước	29/11/1982	Quảng Nam	Xuất Sắc	409719	II NH 165
289		Hoàng Anh	Phương	09/03/1987	Bình Định	Khá	409720	II NH 166
290		Phạm Thị Hồng	Phương	09/07/1987	Quảng Nam	Khá	409721	II NH 167
291		Trần Thị	Phương	17/10/1987	Nghệ An	Giỏi	409722	II NH 168
292		Tân Thị	Quỳnh	10/06/1986	Đà Nẵng	Giỏi	409723	II NH 169
293		Lê Thị Thu	Quỳnh	09/03/1988	Nghệ An	Giỏi	409724	II NH 170
294		Trần Nguyễn Ngọc	Quỳnh	08/04/1987	Quảng Nam	Khá	409725	II NH 171
295		Nguyễn Tấn	Sơn	18/07/1986	Quảng Nam	Khá	409726	II NH 172
296		Vũ Thị Tuyết	Sương	09/02/1987	Nghệ An	Giỏi	409727	II NH 173
297		Hà Thị Thanh	Tâm	29/11/1984	Quảng Nam	Khá	409728	II NH 174
298		Nguyễn Thu	Thảo	02/11/1988	Quảng Trị	Khá	409729	II NH 175
299		Nguyễn Thị	Thắm	05/06/1988	Hà Nam	Giỏi	409730	II NH 176
300		Nguyễn Thị	Thìn	06/03/1986	Hà Tây	Giỏi	409731	II NH 177
301		Lương Thị Hạnh	Thông	11/03/1986	Đà Nẵng	Giỏi	409732	II NH 178
302		Nguyễn Đức	Thuận	05/11/1985	Quảng Bình	Khá	409733	II NH 179
303		Nguyễn Thị Ngọc	Thùy	08/09/1986	Đà Nẵng	Khá	409734	II NH 180
304		Phan Thị Thu	Thùy	17/01/1986	Quảng Nam	Khá	409735	II NH 181
305		Nguyễn Thị	Thúy	09/06/1987	Quảng Bình	Khá	409736	II NH 182
306		Lê Nguyễn Anh	Thư	02/12/1987	Quảng Ngãi	Khá	409737	II NH 183
307		Lê Thị Quỳnh	Thư	26/10/1984	Đà Nẵng	Giỏi	409738	II NH 184
308		Đinh Hoài	Thương	02/09/1988	Quảng Ngãi	Giỏi	409739	II NH 185
309		Phan Thị	Thương	07/02/1983	Hà Tĩnh	Khá	409740	II NH 186
310		Lê Thị Thùy	Trang	16/08/1988	Đà Nẵng	Khá	409714	II NH 187
311		Nguyễn Thị Huyền	Trang	25/06/1987	Hung Yên	Khá	409742	II NH 188

312		Trần Thị	Trinh	01/06/1988	Quảng Nam	Khá	409743	II NH 189
313		Nguyễn Thị Minh	Uyên	18/05/1984	Quảng Nam	Giỏi	409744	II NH 190
314		Phạm Trương Châu	Uyên	10/07/1988	Đà Nẵng	Giỏi	409745	II NH 191
315		Trần Thị Cẩm	Uyên	26/09/1987	Quảng Nam	Giỏi	409746	II NH 192
316		Võ Thị Anh	Uyên	24/10/1985	Quảng Nam	Khá	409747	II NH 193
317		Trần Thị Thùy	Vi	04/04/1988	Đắk Lắk	Giỏi	409748	II NH 194
318		Nguyễn Hữu Quốc	Việt	06/11/1980	Quảng Nam	Khá	409749	II NH 195
319		Lâm Nhật Thảo	Vy	12/03/1988	Đà Nẵng	Khá	409750	II NH 196
320		Trần Thị Diệu	Hà	07/08/1985	Đà Nẵng	TB Khá	410239	II NH 197
321		Đinh Thị Trúc	Hạ	04/06/1985	Đà Nẵng	TB Khá	410238	II NH 198
322		Lê Thị Thanh	Hằng	27/07/1982	Quảng Trị	Trung Bình	409753	II NH 199
323		Trần Công	Thắng	24/02/1987	Quảng Bình	Khá	409754	II NH 200
324		Dương Thị Khánh	Vân	14/05/1986	Quảng Trị	TB Khá	410237	II NH 201
325		Nguyễn Thị	Vân	05/01/1984	Quảng Nam	TB Khá	410236	II NH 202
326		Kiều Thế	Vinh	02/01/1984	Đà Nẵng	TB Khá	410235	II NH 203
327		Lâm Đức	Vinh	24/01/1987	Nam Định	Trung Bình	409758	II NH 204
328		Nguyễn Thị Hải	Vy	12/02/1986	Quảng Nam	TB Khá	410234	II NH 205
329		Nguyễn Thị Minh	Hân	10/09/1986	Đà Nẵng	TB Khá	410233	II NH 206
330		Lê Thị Thu	Hoa	02/01/1985	Đà Nẵng	TB Khá	410232	II NH 207
331		Võ Lê Phương	Vy	24/09/1986	Khánh Hòa	Khá	409762	II NH 208
QĐ 3213/ĐT/ĐHDT NGÀY 31/12/2010- bảng 2-HCM								
1	141328452	Nguyễn Thị Diễm	Sương	07/06/1987	Tiền Giang	Giỏi	00042261	C-KCD01
2	141328454	Nguyễn Thanh	Tùng	17/08/1983	Hung Yên	Giỏi	00042262	C-KCD02
3	141328437	Nguyễn Thị Phương	Linh	29/06/1987	Gia Lai	Khá	00042263	C-KCD03
4	141328436	Đinh Thị Thùy	Linh	08/06/1987	Ninh Bình	Khá	00042264	C-KCD04
5	141328433	Lê Thanh	Hằng	28/11/1987	Gia Lai	Khá	00042265	C-KCD05
6	141328457	Hoàng Mai	Thảo	10/12/1987	Đồng Nai	Khá	00042266	C-KCD06
7	141328461	Nguyễn Thị Lệ	Thương	25/10/1983	Bình Định	Khá	00042267	C-KCD07
8	141328443	Huỳnh Thị Trúc	Phương	01/10/1985	Bình Phước	Khá	00042268	C-KCD08
9	141328447	Cao Nhân	Quyền	19/05/1979	Đồng Tháp	Khá	00042269	C-KCD09
10	141328462	Phạm Thị Thu	Trang	18/06/1984	Quảng Ngãi	Khá	00042270	C-KCD10
11	141328432	Nguyễn Khắc	Duy	20/02/1984	Vĩnh Long	Khá	00042271	C-KCD11
12	141328459	Ngô Hồng	Thủy	10/01/1986	Phú Yên	Khá	00042272	C-KCD12
13	141328466	Nguyễn Thị Huỳnh Ly	Ý	05/07/1987	Bình Thuận	Khá	00042273	C-KCD13
14	141328442	Trần Thị Như	Nhân	04/08/1984	Ninh Thuận	Khá	00042274	C-KCD14
15	141328430	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	27/07/1974	TPHCM	Khá	00042275	C-KCD15
16	141328435	Lê Trọng	Khánh	25/10/1985	Vĩnh Long	Khá	00042276	C-KCD16
17	141328449	Nguyễn Hoàng	Son	12/09/1984	TPHCM	Khá	00042277	C-KCD17
18	141328431	Trần Hoàng Anh	Dũng	02/10/1984	Lông An	Khá	00042278	C-KCD18

19	141328446	Nguyễn Thị Xuân	Quyên	07/10/1983	Long An	Khá	00042279	C-KCD19
20	141328460	Lê Thị Thanh	Thùy	08/07/1984	Kiên Giang	Khá	00042280	C-KCD20
21	142319631	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	13/06/1977	Long An	Khá	410302	II KKT 01
22	142319651	Tạ Thị Bích	Trâm	29/09/1982	Nghĩa Bình	Giỏi	410301	II KKT 02
23	142319623	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	29/09/1986	TP.Hồ Chí Minh	Khá	410303	II KKT 03
24	142319648	Trần Mạc Băng	Thơ	19/06/1972	Cần Thơ	Khá	410304	II KKT 04
25	142319655	Lê Hùng	Vượng	04/08/1981	Quảng Trị	Giỏi	410305	II KKT 05
26	142319615	Lê Hữu	Danh	10/11/1984	Tiền Giang	Trung Bình	410306	II KKT 06
27	142319621	Phạm Thị	Hằng	27/10/1984	Nghệ An	Giỏi	410307	II KKT 07
28	142319628	Lê Thị Bích	Liều	03/02/1978	Lâm Đồng	Khá	410308	II KKT 08
29	142319629	Lâm Bảo	Long	23/02/1982	An Giang	Khá	410309	II KKT 09
30	142319638	Lê Thị Diễm	Sơn	06/03/1982	Cửu Long	Khá	410310	II KKT 10
31	142319639	Trần Anh	Sơn	14/04/1982	Hà Tĩnh	Khá	410244	II KKT 11
32	142319645	Võ Thị Mai	Thanh	09/03/1981	An Giang	Khá	410245	II KKT 12
33	142319617	Trần Thị	Đào	17/02/1984	Nghệ An	Giỏi	410246	II KKT 13
34	142319618	Văn Trần Minh	Đức	27/05/1975	Quảng Nam	Giỏi	410247	II KKT 14
35	142319619	Trần Hải	Hà	26/09/1982	TP.Hồ Chí Minh	Khá	410248	II KKT 15
36	142319627	Ngô Thị	Lành	01/05/1972	Hải Phòng	Khá	410249	II KKT 16
37	142319633	Nguyễn Tuệ	Minh	01/09/1977	Hà Nội	Khá	410250	II KKT 17
38	142319635	Ngô Thành	Nhã	23/03/1975	TP.Hồ Chí Minh	Khá	410251	II KKT 18
39	142319637	Trần Thị	Ba Ru	19/09/1983	Ninh Thuận	Giỏi	410252	II KKT 19
40	142319644	Trịnh Thị Hoài	Thanh	09/10/1973	Nam Định	Giỏi	410253	II KKT 20
41	142319646	Vũ Thị	Thanh	05/08/1985	Ninh Bình	Giỏi	410254	II KKT 21
42	142319650	Lương Thị	Thúy	16/05/1982	Bến Tre	Khá	410255	II KKT 22
43	142529560	Ngô Thị Vân	Hà	08/06/1973	Bình Định	Giỏi	410271	II NH 01
44	142529570	Võ Tùng	Huy	01/03/1981	Bình Định	Giỏi	410272	II NH 02
45	142529581	Võ Duy	Minh	21/07/1977	Tphcm	Khá	410273	II NH 03
46	142529591	Ngô Văn	Nhật	16/05/1971	Cà Mau	Giỏi	410274	II NH 04
47	142529599	Phạm Thanh	Tài	30/03/1985	Tây Ninh	Khá	410275	II NH 05
48	142529602	Nguyễn Thị	Thảo	05/10/1982	Quảng Nam	Giỏi	410276	II NH 06
49	142529610	Trương Ngọc	Việt	14/04/1982	Quảng Trị	Khá	410277	II NH 07
50	142529557	Trịnh Thùy	Dung	13/05/1984	Hà Nội	Giỏi	410278	II NH 08
51	142529562	Nguyễn Văn	Hải	24/08/1982	Phú Yên	Khá	410279	II NH 09
52	142529578	Bùi Thị Tuyết	Mai	11/08/1983	Nghệ An	Khá	410280	II NH 10
53	142529588	Phạm Thị Hải	Ngọc	09/09/1970	Lào Cai	Xuất Sắc	410281	II NH 11
54	142529592	La Thế	Phát	07/07/1981	Quảng Nam	Khá	410282	II NH 12
55	142529594	Phan Thị Thúy	Phượng	05/07/1982	Gia Lai	Xuất Sắc	410283	II NH 13
56	142529598	Nguyễn Hữu	Sáng	30/10/1981	Bình Thuận	Khá	410284	II NH 14
57	142529603	Võ Thị Thu	Thảo	15/08/1982	Tiền Giang	Khá	410285	II NH 15

58	142339523	Vương Văn	Nhi	06/02/1986	Bến Tre	Khá	410286	II NH 16
59	142529551	Nguyễn Thanh	Bình	24/05/1974	Quảng Bình	Giỏi	410287	II NH 17
60	142529553	Nguyễn Huy	Cường	02/01/1983	Bình Định	Khá	410288	II NH 18
61	142529556	Nguyễn Thị	Chung	01/03/1982	Thanh Hóa	Khá	410289	II NH 19
62	142529566	Lê Như	Hoa	29/04/1980	Thanh Hóa	Khá	410290	II NH 20
63	142529576	Nguyễn Hoàng Cẩm	Loan	22/11/1986	Tphcm	Khá	410291	II NH 21
64	142529579	Lý Thanh	Mai	13/01/1974	Sài Gòn	Xuất Sắc	410292	II NH 22
65	142529585	Trần Thị Mỹ	Nga	01/09/1981	Phú Yên	Khá	410293	II NH 23
66	142529590	Phạm Hồng	Nhung	10/09/1983	Tiền Giang	Giỏi	410294	II NH 24
67	142529595	Phạm Đắc	Quang	06/06/1974	Sài Gòn	Giỏi	410295	II NH 25
68	142529604	Nguyễn Thị	Thắng	25/08/1984	Thanh Hóa	Giỏi	410296	II NH 26
69	142529606	Đặng Thị Bích	Thùy	11/09/1982	TT-Huế	Khá	410297	II NH 27
70	142529608	Võ Thị Thanh	Vân	21/10/1980	Đồng Tháp	Giỏi	410298	II NH 28
71	142529574	Nguyễn Dương Trúc	Linh	23/07/1981	Bến Tre	Khá	410314	II NH 29
72	142529558	Huỳnh Cẩm	Đào	27/09/1984	Kiên Giang	Giỏi	410313	II NH 30
73	142529605	Nguyễn Việt	Thông	17/11/1980	Hải Phòng	Khá	410312	II NH 31
74	142339500	Lê Hoàng Ngọc	Ánh	04/04/1984	Đồng Nai	Giỏi	410311	II NH 32
75	142339508	Lý Hải	Dương	20/04/1983	Cao Bằng	Khá	410256	II QTH 01
76	142339535	Huỳnh Thành	Tâm	15/04/1980	Long An	Giỏi	410257	II QTH 02
77	142339505	Lê Quốc	Dũng	04/06/1982	Tiền Giang	Khá	410258	II QTH 03
78	142339515	Phan Văn	Kiện	02/09/1978	Nghệ An	Khá	410259	II QTH 04
79	142339517	Nguyễn Vĩnh	Lâm	05/11/1983	Vĩnh Long	Khá	410260	II QTH 05
80	142339521	Huỳnh Văn	Minh	15/08/1984	Cà Mau	Khá	410261	II QTH 06
81	142339532	Mai Việt	Sơn	26/02/1963	Biên Hòa	Khá	410262	II QTH 07
82	142339534	Mai Quý	Sửu	01/09/1986	Tây Ninh	Khá	410263	II QTH 08
83	142339511	Nguyễn Thanh	Hằng	05/07/1978	Hà Nội	Giỏi	410264	II QTH 09
84	142339513	Hoàng Lê	Hoàng	06/03/1983	Kiên Giang	Khá	410265	II QTH 10
85	142339518	Phạm Thị Hoàng	Linh	05/10/1981	Quảng Nam	Khá	410266	II QTH 11
86	142339519	Lê Văn	Lộc	15/04/1975	Long An	Khá	410267	II QTH 12
87	142339524	Dương Thị Hồng	Nhung	12/02/1981	Thanh Hóa	Khá	410268	II QTH 13
88	142339539	Trương Ngọc	Thanh	01/10/1976	Bình Định	Giỏi	410269	II QTH 14
89	142339541	Phạm Thị Hoài	Thu	10/07/1978	Hà Nội	Xuất Sắc	410270	II QTH 15